

KOBO ABE

NGƯỜI

đang bơi

TRONG CỒN CÁT

trung tâm văn hóa

BV TRUNG TÂM VĂN HÓA

Table of Contents

Mục lục

Lời người dịch

Phần I - Chương 1

Chương 2:

Chương 3:

Chương 4:

Chương 5:

Chương 6:

Chương 7:

Chương 8:

Chương 9:

Chương 10:

Phần II - Chương 11:

Chương 12:

Chương 13:

Chương 14:

Chương 15:

Chương 16:

Chương 17:

Chương 18:

Chương 19:

Chương 20:

Chương 21:

Chương 22:

Chương 23:

Chương 24:

Chương 25:

Chương 26:

Chương 27:

Phần III - Chương 28:

Chương 29:

Chương 30:

Chương 31:

Mục lục

Lời người dịch

Phần I - Chương 1

Chương 2:

Chương 3:

Chương 4:

Chương 5:

Chương 6:

Chương 7:

Chương 8:

Chương 9:

Chương 10:

Phần II - Chương 11:

Chương 12:

Chương 13:

Chương 14:

Chương 15:

Chương 16:

Chương 17:

Chương 18:

Chương 19:

Chương 20:

Chương 21:

Chương 22:

Chương 23:

Chương 24:

Chương 25:

Chương 26:

Chương 27:

Phần III - Chương 28:

Chương 29:

Chương 30:

Chương 31:

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

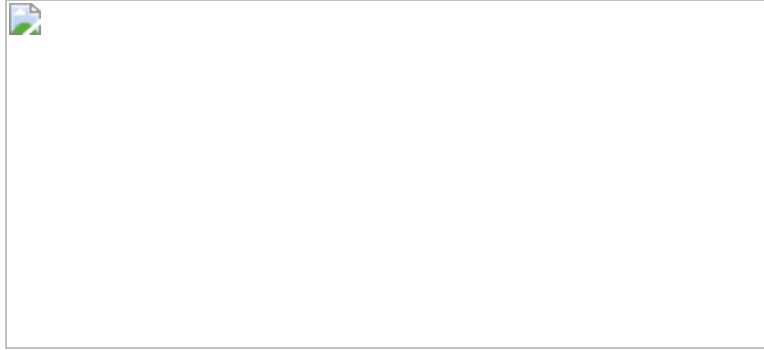
www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Lời người dịch

Trong khi Haruki Murakami và Banana Yoshimoto là những nhà văn đang nổi lên trên văn đàn Nhật Bản và là hai nhân vật hết sức quen thuộc ở Việt Nam hiện nay, tôi muốn lưu ý bạn đọc về một xu thế mới có lẽ tồn tại như một dòng chảy ngầm. Khi nói về xu thế này, vào năm 1990 nhà văn danh tiếng Kenzaburo Oe (1935 - 2007), tác giả đạt Giải thưởng Nobel Văn chương năm 1998, có viết: “Lớp nhà văn này đã tích lũy trong mình cảm nghĩ về thực trạng xã hội và sức mạnh của văn học. Trong số họ nổi lên hàng đầu là Kobo Abe, một trong những gương mặt quan trọng nhất, nổi bật nhất sau chiến tranh. Ông sáng tác với ý thức tách khỏi truyền thống Nhật Bản, tuy gắn bó với việc xây dựng thế giới ảo tưởng, nhưng vẫn in đậm một lối nhìn riêng tư mà nghiêm túc về đời sống hiện đại”.

Khi còn trẻ, Abe rất hứng thú với môn toán học và sưu tập côn trùng. Cũng giống nhiều nhà văn Nhật Bản hiện đại nổi tiếng thế hệ trước như Mori Ogai, Natsume Soseki, Tanizaki Junichiro, v.v., ông tiếp thu và chịu ảnh hưởng sâu sắc các nhà tư tưởng bậc thầy của phương Tây, có lẽ nhiều năm sống ở nước ngoài và đời sống văn hóa đương đại của nó đã thôi thúc ông, nghiên cứu các nhà triết học phương Tây như Heidegger, Jaspers và Nietzsche... Năm 1941, Abe trở về Nhật Bản, năm 1943 ông thi đỗ Đại học Tokyo rồi theo học y khoa tại đây. Luôn ốm yếu do mắc bệnh đường hô hấp nên Abe được miễn quân dịch. Trong chiến tranh, ông tới sống ở Manchuria. Sau khi khỏi bệnh Abe tiếp tục việc học hành và tốt nghiệp vào năm 1948, nhưng ông tự nhủ sẽ không bao giờ hành nghề y. Từ đây Abe đã bước vào sự nghiệp văn học. Ông tham gia nhóm văn chương do Kiyoteru Hamada dẫn dắt. Khuynh hướng sáng tác là hợp nhất các kỹ thuật của chủ nghĩa siêu thực với tư tưởng Marxist.



Kobo Abe

Ngay từ năm 1943, Kobo Abe đã cho ra đời một tác phẩm đầu tay. Bạn đọc hẳn đã nhận thấy Haruki Murakami, tác giả Rừng Na Uy, viết với một phong cách bộc trực, giọng điệu trung tính, lạnh lùng, câu ngắn gọn, đôi khi cộc lốc. Ông tránh lối diễn đạt uyển chuyển mà người Nhật hay dùng để câu nói mềm mại hơn khiến ngôn từ trở nên mập mờ. Còn văn phong của Abe lại cô đọng và chuẩn mực, nó cho thấy nỗi bận tâm của ông đối với tư tưởng của tác phẩm hơn là kỹ thuật viết cốt tạo ra phong cách. Những nhà văn chủ chốt có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển thẩm mỹ của ông bao gồm Edgar Allan Poe, Samuel Beckett, Rainer Maria Rilke và Fyodor Dostoyevsky, và đặc biệt là Franz Kafka. Ảnh hưởng của Kafka càng rõ rệt trong hai tác phẩm Kabe (Bức tường) và S. Karuma Shino Hanzai (Tội lỗi của S. Karuma) sáng tác vào năm 1951. Tác phẩm này được Giải Akutagawa, giải thưởng văn học cao quý nhất ở Nhật, kể chuyện một người phát hiện ra rằng tấm danh thiếp của anh ta tự hóa thành người và giả dạng anh ta mà phạm tội khiến anh ta bị tòa án lôi ra phán xử. Năm 1947, Abe cho ra mắt một tuyển tập thơ. Abe chi thực sự được coi là một nhà văn nổi tiếng với tiểu thuyết, Owarishi Michi No Shirube Ni (1948), kể về cuộc đời một kẻ nghiện thuốc phiện. Vào những năm 1950, Abe gia nhập Đảng Cộng sản Nhật Bản. Năm 1962 ông xin ra khỏi Đảng bởi những bài báo phê phán chính sách của Đảng Cộng sản Nhật Bản.

Những tác phẩm mang tính trải nghiệm của Abe được thế hệ độc giả trẻ hết sức ngưỡng mộ. Abe đã nhận được giải thưởng cho ba truyện ngắn của

ông, Aoi Mayu (Cái kén đỏ, 1950), Kabe (1951) và S. Karuma Shino Hanzai (1951). Như nhiều nghiên cứu đã đề cập, vấn đề chủ đề và phong cách viết thường là nỗi ám ảnh đối với nhà văn F. Kafka đến mức ông đã phải khai thác nhiều yếu tố qua các truyện khoa học viễn tưởng và trình thám để xây dựng tác phẩm của mình. Còn các tiểu thuyết và vở kịch của Abe thì đặc trưng ở sự quan sát kín đáo và các kỹ thuật viết tiên phong (avant-garde techniques). Khi đã quen thuộc một số tác phẩm của Kobo Abe bạn đọc sẽ nhận thấy thông thường các cảnh ngộ hay hoàn cảnh mà các nhân vật của ông phải đối mặt, hay đương đầu, thường là kỳ quặc, không thực tế, và thái độ cùng hành vi của họ được bộc lộ qua khái niệm tự do ý chí. Các tác phẩm sau đây của Abe là những minh chứng cụ thể cho nhận định này: Dai - Yon Kamyoki (1959), Moetsukita Chizu (Tấm bản đồ rách, 1967), Mikkai (1977) và Hako Otoko (Người đàn ông trong chiếc hộp, 1974).

Ở phương Tây, Abe hết sức nổi tiếng với hai tiểu thuyết *The Women in the Dunes* (Người đàn bà trong cồn cát, 1962) và *The Face of Another* (Khuôn mặt người khác, 1964). Chủ đề trung tâm trong các tác phẩm này của Abe là nỗi lạc lõng về thân phận, mặc cảm bị xa lánh và ghét bỏ, nỗi cô đơn cá nhân giữa một thế giới kỳ quặc, và những con người gặp khó khăn trong việc hòa nhập với cộng đồng. Hai kiệt tác này là các tác phẩm vượt khỏi mỹ quan truyền thống Nhật Bản, sáng tạo mới mẻ, dùng nhiều hình tượng cụ thể hay siêu thực để diễn tả nội tâm và tiềm thức con người bị tha hóa, vong ngã trong xã hội đô thị. Các quan niệm giáo điều hay thành kiến đã bị ông lật ngược lại. Thông thường con người được xem là trung tâm của vũ trụ, chúa tể của muôn loài, nhưng tác phẩm của ông lại chủ trương bình đẳng giữa các loài, không những thế còn có thể biến đổi từ loài này sang loài khác, và ngược lại, con người hóa thân thành sinh vật, sinh vật lại mang nhân cách như con người. Ông đề cao ý thức, lại chủ trương nhục thể chi phối tinh thần, hoàn cảnh xã hội quy định ý thức, và tự do chỉ có thật khi cá thể thoát ra khỏi mọi tập thể như quốc gia hay cộng đồng. Kobo Abe không

ngừng thử nghiệm những thủ pháp và tư tưởng mới lạ, kể cả khoa học viễn tưởng, triết lý hiện sinh, chủ nghĩa hiện thực huyền ảo.

Ở Người đàn bà trong cồn cát, người đọc khó mà phân định được thực hư, người nào là kẻ chạy trốn, người nào là kẻ lũng bắt, ai biết đâu là ranh giới giữa hư ảo và hiện thực. Kobo Abe đã giải thích những vấn đề tâm sinh lý, ý thức và tiềm thức... để cố gắng truyền đạt đến người đọc một cách cụ thể những hiện tượng có thực ở vùng sâu kín trong hay dưới tầng ý thức. Ông chú trọng đến ảnh hưởng của tiềm thức và vô thức đối với hành vi của con người.

Kobo Abe đã sử dụng mọi dạng cảm xúc của con người, từ niềm tự hào và nỗi sợ hãi tới những khát khao tình dục và cả nỗi thất bại ê chề - tất cả, tất cả đều dồn vào nhân vật chính trong câu chuyện (Niki Jumpei), rồi thì qua đó mặc cho bạn đọc tiến hành một sự tự nhận thức (self-awareness) về sự phi lý của thân phận con người. [1]

Tác phẩm Người đàn bà trong cồn cát ngay lập tức đã cuốn hút đạo diễn điện ảnh Teshigahara Huoshi, cuốn phim của ông dựa trên tác phẩm kể trên đã giành được thành công to lớn vào năm 1963. Tác phẩm điện ảnh này đã giành Giải thưởng Đặc biệt tại Liên hoan Phim Cannes. Diễn viên Kyoko Kishida, người khởi nghiệp điện ảnh qua vai thiếu phụ trẻ trong tác phẩm này, sau đó đã trở nên nổi tiếng trong phim Moomin và một số phim khác. Đạo diễn Teshigahara Huoshi còn cộng tác với Kobo Abe để dựng phim cho hai tác phẩm The Pitfall (Chạm bẫy khó lường, 1962) và The Face of Another (Khuôn mặt người khác, 1966).

Abe còn sáng tác một số vở kịch và điều hành một công ty biểu diễn do ông thành lập ở Tokyo. Các chủ đề về trạng thái cô độc và bị xa lánh, ghét bỏ trong các vở kịch như Friends (1967) và The Suitcase (1973) của ông được diễn trên sân khấu có một cái gì đó rất gần gũi với các tác phẩm của Samuel Beckett và Harold Pinter. Sau khi nhà văn danh tiếng Yukio Mishima qua đời, Abe được xem như nhà soạn kịch chủ chốt ở Nhật vào

những năm 1970. Nhà hát của ông, còn có tên Abe Kobo Studio, được mời lưu diễn tại New York City vào năm 1979. Abe mất vì bệnh tim ngày 22 tháng Giêng năm 1993, giữa lúc đang viết tiểu thuyết cuối cùng The Flying Man (Người bay), tác phẩm vừa mới xuất bản đã ngay lập tức được truy tặng giải thưởng trong năm 1993.

Với số lượng tác phẩm to lớn và những đóng góp đặc sắc của ông cho văn học Nhật Bản, Kobo Abe được đánh giá là một trong những tác gia quan trọng nhất của nền văn chương nước này ở thế kỷ XX.

Hà Nội, Mùa hạ 2009

Chú thích:

[1] J. Thomas Rimes trong A reader's guide to Japanese literature, 1999.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Phần I - Chương 1

Vào một ngày tháng Tám, một người đàn ông biến mất. Anh ta đi về phía bờ biển, cách thành phố độ nửa ngày xe lửa nhân một ngày nghỉ, và từ đó không ai hay biết gì về anh ta nữa. Cả cuộc điều tra của cảnh sát lẫn các mục nhân tin trên báo đều tỏ ra vô hiệu.

Những vụ người mất tích thực ra cũng chẳng hiếm. Theo các bảng thống kê, người ta được biết mỗi năm có tới hàng trăm người biến đâu mất. Hơn nữa, tỷ lệ những người tìm thấy được nhỏ nhoi một cách không ngờ. Những vụ giết người hay tai nạn thường vẫn để lại chút ít dấu vết, và nguyên nhân của các vụ bắt cóc thường vẫn được phát hiện. Tuy nhiên nếu trường hợp cá biệt này không xảy ra do chủ mưu, hoặc những động lực tương tự - và điều này lại đặc biệt hay xảy ra trong trường hợp những người bị mất tích - thì việc tìm manh mối quả thực là nan giải. Chẳng hạn nhiều vụ mất tích có thể đã được miêu tả như là những cuộc trốn tránh đơn thuần.

Trường hợp của người đàn ông này cũng vậy, các đầu mối chẳng có chi đáng kể. Dù có biết chỗ anh ta thường hay đến chẳng nữa, nhưng không có tin đồn nào ở vùng đó về một tử thi đã được tìm thấy. Xét về bản chất của sự việc, cũng khó chấp nhận được rằng công việc của anh ta có liên quan đến một hoạt động mờ ám nào đó để đến nỗi bị bắt cóc. Cách ăn ở bình thường của anh ta đã không để lại một mảy may dấu vết nào tỏ ra anh ta dự định bỏ đi biệt tăm.

Thoạt tiên, theo lẽ thường tình ai cũng nghĩ là có một người đàn bà dính dáng đến vụ này. Nhưng vợ anh ta, hay ít ra là người phụ nữ mà anh ta đang chung sống, cho biết mục đích cuộc hành trình của anh là để sưu tập các mẫu côn trùng. Cảnh sát hình sự và các bạn đồng nghiệp của anh thoáng

cảm thấy thất vọng. Khó chấp nhận được là anh đã dùng chiếc lọ đựng côn trùng và chiếc vợt để che mắt mọi người mà trốn đi với một người con gái. Thế rồi một người làm công ở ga xe lửa tại S... nhớ lại rằng có một người đàn ông đã xuống tàu. Người ấy có dáng dấp của một nhà leo núi, vai đeo bình nước và chiếc hộp gỗ mà ông đoán là hộp đựng đồ vẽ. Người làm công đó còn cho hay người đàn ông đi một mình, hoàn toàn chỉ có một mình, bởi thế sự ước đoán về người con gái là không có cơ sở.

Giả thiết người đàn ông ấy chán đời nên đã tự tử cũng được nếu ra. Một trong số các đồng nghiệp của người đàn ông, vốn là nhà nghiên cứu tâm lý nghiệp dư đã đưa ra quan điểm này. Anh ta cho là một người đàn ông mà còn đam mê trò giải trí vô bổ như sưu tầm côn trùng thì cũng đủ coi là một bằng chứng cho hành vi điên khùng của hắn. Ngay ở cả trẻ con, sự chú tâm khác thường vào việc sưu tầm côn trùng cũng đã biểu lộ một cách thường xuyên cái mặc cảm Oedipus [1] rồi. Để bù lại những ham thích không bao giờ thỏa mãn của mình, bọn nhóc thường thích thú lấy kim găm côn trùng lại, khỏi phải lo chúng trốn thoát. Và thực tế cho thấy đứa trẻ khi lớn lên mà không từ bỏ cái trò chơi đó là một dấu hiệu hoàn toàn chắc chắn chứng tỏ tình trạng bệnh hoạn ngày càng xấu đi. Do vậy, không phải ngẫu nhiên mà các nhà côn trùng thường rất say sưa với công việc thu lượm, và họ là những người sống hết sức đơn độc, hay ăn cắp vặt và đồng tính luyến ái. Từ đó, tự tử để giải thoát khỏi sự chán ngán với cuộc đời chỉ là một bước ngắn thôi. Thực tế là thậm chí có những nhà sưu tầm bị cuốn hút bởi các chất hóa học trong lọ của họ hơn là bản thân công việc sưu tầm, và dù có cố đến đâu họ cũng không thể bỏ được công việc của mình. Người đàn ông này quá thực chưa hề giải bày với ai về những say mê của anh ta, và điều đó chứng tỏ anh ta thấy mọi người đều đáng ngờ cả.

Tuy nhiên, vì chưa tìm thấy một tử thi nào, cho nên tất cả những giả thuyết uyên bác trên đều không có cơ sở.

Bảy năm đã trôi qua mà không một ai biết rõ sự thể, và bởi thế, chiếu theo điều 30 của Bộ Dân luật, người đàn ông ấy được tuyên bố là đã chết.

Chú thích:

[1] Mặc cảm Oedipus (Oedipus complex) là khái niệm nói lên trạng thái lưỡng phân của đứa bé yêu mẹ, ghét bố vì ghen với bố, đồng thời biết mình không nên như thế, do đó nó tự cảm thấy có lỗi, tình cảm đó hiện ra trong những biểu hiện lo âu của những bệnh nhân tâm thần. Trên cơ sở quan sát những hiện tượng đó ở người bệnh, Freud xây dựng lý thuyết về sự phát triển tình dục của đứa trẻ từ năm 1905 dựng lên lý thuyết phân tâm học (psychanalyse). Nhưng Freud chỉ rút ra từ câu chuyện trong vở bi kịch của Sophocles cái mô-típ giết cha lấy mẹ của nhân vật, ông cho rằng mỗi cá nhân đều có những ham muốn như Oedipus và run sợ trước những ham muốn đó. Đó là mặc cảm Oedipus.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 2:

Một buổi chiều tháng Tám, có một người đàn ông đứng trong nhà ga xe lửa tại S... Anh ta đội chiếc mũ nồi màu xám, ống quần nhét vào trong bít tất. Hai vai đeo lưng lẳng bình nước và cái hộp gỗ lớn. Hình như anh ta sắp sửa tiến hành một cuộc leo núi.

Tuy vậy, trong vùng lân cận làm gì có ngọn núi nào đáng leo. Vì thế, người gác cửa thu vé của anh ở cửa ra vào đã nhìn anh với vẻ chế nhạo sau khi anh đi khỏi. Người đàn ông không chút lưỡng lự bước lên chiếc xe buýt đỗ trước nhà ga, và ngồi xuống một chỗ ở cuối xe. Con đường mà chiếc xe buýt chạy qua sẽ đưa hành khách ra khỏi vùng núi non.

Người đàn ông ngồi trên xe tới bến cuối cùng. Nơi anh xuống là một vùng nhiều đồi nhỏ và lũng sâu xen nhau. Vùng đất thấp là những ruộng lúa phân cắt thành từng mảnh hẹp, trong số đó có vài chân ruộng hơi cao trông giống quả hồng vàng, nằm rải rác nom tựa những hòn đảo nhỏ. Người đàn ông đi qua một làng rồi tiếp tục đi về phía bờ biển, đất ở đây chuyển dần thành màu trắng đục và khô hạn.

Đi thêm lát nữa thì đến một vùng không thấy nhà cửa, chỉ có vài khóm phi lao mọc rải rác đó đây. Thế rồi đất chuyển sang một thứ cát mịn, níu lấy chân người lữ khách. Lác đác có mấy nhánh cỏ cằn cỗi in bóng xuống những vũng cát nông chòen. Đôi khi bắt gặp dăm ba khóm cà khăng khiu như mọc nhảm chỗ trên vạt đất rộng bằng chiếc chiếu. Bốn bề không một bóng người. Xa hơn nữa, phía trước mặt anh là biển cả.

Lần đầu tiên người đàn ông dừng bước. Anh lấy ống tay áo lau mồ hôi trên mặt và nhìn quanh. Anh thận trọng mở hộp gỗ, lấy ra mấy thanh gỗ

tròn đã được buộc lại thành bó để ở gần trên cùng. Anh lắp những thanh gỗ đó lại thành một cái cán, và buộc chiếc vợt bắt côn trùng vào một đầu cán. Anh vừa tiếp tục bước, vừa dùng cán vợt đập đập vào các bụi cỏ. Khắp bãi cát, đâu đâu cũng thấy hương vị của biển khơi.

Anh đi thêm một lát nữa mà vẫn chưa nhìn thấy biển. Có lẽ địa thế vùng đất đồi đã chặn mất tầm mắt. Cảnh vật không đổi thay tiếp tục trải dài vô tận. Rồi bất chợt quang cảnh được mở rộng hẳn ra, anh nom thấy một ngôi làng nho nhỏ. Đó là một làng nghèo như bao làng khác, với những mái nhà chận đá vông xuống nằm túm tụm quanh một chòi canh. Một số nhà lợp bằng ngói đen, một số khác lợp tôn sơn đỏ. Một ngôi nhà lợp tôn, có lẽ, là nhà hạp của vạn chài được dựng lên tại ngã tư độc nhất của làng.

Phía bên kia làng chắc còn nhiều đụn cát nữa rồi đến biển. Tuy vậy ngôi làng nom nhỏ mà trải rộng ra tới mức không ngờ. Chỉ có dăm ba vạt đất màu mỡ, còn phần lớn đất toàn là cát trắng khô cằn. Một vài thửa ruộng trồng khoai tây và lạc. Mùi hôi của gia súc xông lên hòa với mùi của biển. Một đồng vỏ hến vỏ sò nát vụn tạo thành một cái gò màu trắng bên lề con đường cát và đất sét, cứng như thể xi-măng. Khi người đàn ông đi vào đường làng, bọn trẻ con đang chơi đùa trên bãi đất rộng trước sân nhà hạp của vạn chài, mấy ông già ngồi vá lưới dưới mái hiên vông, và các bà các cô tóc rối bù đang tụ tập trước cửa hàng tạp hóa duy nhất của làng. Tất cả các sinh hoạt ngừng lại trong giây lát khi họ tò mò nhìn anh. Nhưng người đàn ông chẳng thèm để ý. Chỉ có cát và côn trùng mới là tất cả những gì mà anh quan tâm.

Tuy vậy, kích thước của ngôi làng không phải là điều duy nhất đáng ngạc nhiên. Trái với những gì người ta chờ đợi, con đường cứ cao dần lên. Do đây là đường đi ra biển, lẽ ra nó phải thấp xuống mới hợp lẽ tự nhiên. Hay là anh đọc sai bản đồ? Anh thử hỏi thăm một cô gái làng đi ngang qua lúc đó. Cô ta chỉ đưa mắt nhìn xuống đất, rồi hồi hả đi như không nghe thấy gì. Thế nhưng đồng vỏ sò, những chiếc lưới đánh cá và màu sắc của cát như

muốn bảo cho anh biết rằng chắc chắn biển cả nằm gần đâu đây thôi. Thực sự không có hiện tượng gì báo trước sự nguy hiểm.

Con đường mỗi lúc một lên cao dần và hiểm trở; càng đi càng thấy toàn một thứ cát trắng khô cằn.

Nhưng có điều đáng lạ là, những nơi có nhà cửa mọc lại không có vẻ gì cao hơn lên. Chỉ duy có con đường cứ vươn lên cao, trong khi cả xóm làng vẫn nằm nguyên ở độ cao ấy. Không phải chỉ con đường, mà cả những khoảng đất giữa các ngôi nhà cũng cao dần lên như thế. Tóm lại là, cả ngôi làng như dốc dần lên, trừ nhà cửa là còn nguyên độ cao cũ. Càng đi ấn tượng này càng đập mạnh vào tâm trí anh. Cuối cùng, tất cả các ngôi nhà đều như bị lún trong những hố cát sâu. Mặt cồn cát còn cao hơn cả các mái nhà. Các dãy nhà thì như ngày càng lún sâu hơn vào những hố lõm.

Độ dốc của con đường bất chợt tăng lên. Có lẽ ít nhất phải đến sáu mươi lăm foot [1], cao hơn các mái nhà phía dưới. Kỳ lạ thay, làm thế nào người ta có thể sống được trong những ngôi nhà dưới kia? Anh kinh ngạc suy nghĩ và đưa mắt nhìn xuống một trong những hố sâu. Bất chợt một luồng gió lạnh thổi qua khiến anh ngợp thở, khi anh đi quanh miệng hố. Không gian bỗng mở rộng ra và trước mắt là biển cả cuộn sóng, ngoạm vào bờ biển phía dưới. Anh đang đứng trên đỉnh những đụn cát!

Sườn những đụn cát trông ra biển và nơi ấy do luôn luôn phải hứng những đợt gió mùa nên dựng đứng hẳn lên, nhưng vẫn có nhiều bụi cỏ cằn cỗi mọc ở những chỗ không dốc lắm. Người đàn ông ngoái nhìn làng xóm phía sau, và anh thấy những chiếc hố lớn, những hố này càng gần đỉnh đụn cát càng sâu, và trải thành nhiều tầng lớp hướng vào giữa. Ngôi làng này nằm vắt ngang trên những đụn cát, hay nói đúng hơn, những đụn cát nằm vắt ngang làng xóm. Dầu sao thì đây cũng là một quang cảnh thực kỳ quái và lạ lùng.

Thế nhưng anh cũng đã đến được chỗ định đến, tức là chỗ những đụn cát. Anh uống vài ngụm nước đựng trong bình, và hít căng lồng ngực - không khí trong lành quá khiến anh cảm thấy ngột.

Anh có ý định sưu tầm các loài côn trùng sống trong các đụn cát.

Chú thích:

[1] Đơn vị đo chiều dài Anh - Mỹ, bằng 0,3048 mét.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 3:

Anh lại đi tiếp, đầu cúi xuống, men theo những đụn cát bao bọc quanh ngôi làng như một bờ lũy cao vượt khỏi ngôi làng. Anh hầu như không để ý gì tới khung cảnh ở xa. Một nhà côn trùng học cần tập trung tất cả sự chú ý của mình trong vòng bán kính khoảng ba thước quanh chỗ chân anh ta đứng. Và một trong những định luật cơ bản là anh ta không được quay lưng về phía mặt trời. Nếu mặt trời chiếu sau lưng anh ta, sẽ làm côn trùng hoảng sợ vì chính cái bóng của anh ta. Bởi thế, trán và mũi các nhà sưu tầm côn trùng thường bị sạm nắng.

Anh tiến về phía trước bằng những bước chậm rãi, vững chắc. Cứ mỗi bước đi, cát lại tràn vào đầy giày của anh. Ngoài những cây cỏ dại bám hờ vào mặt cát như thể chỉ chờ có được chút hơi ẩm là nảy nở, còn thì không thấy một sinh vật nào quanh đó. Thẳng hoặ, những con ruồi màu mu rùa bay lượn quanh quần khi người thấy hơi người. Tuy nhiên, chính vì ở một chỗ như thế này mà anh hy vọng có thể tìm được cái gì chẳng.

Thình lình anh đứng sững lại. Có một vật gì động đậy gần gốc một bụi cỏ. Thì ra đó là một con nhện. Giống nhện thì anh chẳng thêm bận tâm. Anh ngồi xuống để hút một điếu thuốc. Xa xa phía dưới gió không ngừng thổi từ biển vào, những đợt sóng hung hãn xô vào chân các đụn cát. Nơi những đụn cát đổ thoải thoải về phía tây có một ngọn đồi nhỏ với những tảng đá trơ trụi nhô ra ngoài mặt biển. Ánh mặt trời đổ trên đồi tạo thành những vệt sáng sắc nhọn.

Anh đánh diêm châm thuốc rất khó khăn. Đã đánh diêm mười lăm lần mà không tài nào châm nổi điếu thuốc. Khi anh vứt que diêm thứ mười đi, những lớp cát chuyển động nhanh gần bằng tốc độ chiếc kim chỉ phút của

chiếc đồng hồ anh đeo ở tay. Anh nhìn chăm chú một đợt sóng cát nhỏ và khi đợt sóng tràn tới gót giày, anh đứng dậy. Cát bám vào quần anh rơi xuống lá tả. Anh phúi quần, miệng khô đắng.

Như vậy chắc không có nhiều côn trùng lắm. Hình như cát chuyển động quá mạnh. Không, không nên nản lòng sớm như vậy; kinh nghiệm của anh mách bảo rằng thế nào cũng có một ít loài côn trùng sinh sống ở đây.

Những đụn cát bằng phẳng dần và có một phần nhô ra ngoài biển. Anh lần xuống cái dốc thoải vì linh tính cho biết có thể con mồi của anh đậu ở đó. Một vật trông giống như bức hàng rào chắn gió làm bằng những chiếc cọc, rải rác đó đây, đánh dấu mỏm đất nhô ra biển. Phía bên kia, trên một vùng đất thấp hơn là một bình nguyên. Anh đi tiếp, băng qua những sóng cát trải ra đều đặn như được san bằng máy. Bất thành linh tầm nhìn của anh bị cắt ngang, và anh thấy mình đang đứng trên thành một cái hố sâu.

Cái hố hình bầu dục, chu vi khoảng hai mươi mét. Thành hố phía xa hơi thoải thoải còn thành bên này, ngược lại, gây cho ta cảm giác đó là một bức vách dựng đứng. Gần chỗ anh đứng, bức vách cong ra như miệng một chiếc lọ độc bình bằng sứ. Anh thận trọng đặt một chân lên miệng hố và nhìn xuống phía dưới. Gần miệng hố còn sáng trong khi dưới hố âm u như thế chiều đã buông.

Trong ánh sáng nhờ nhờ đáy hố anh thấy có một căn nhà nhỏ nhoi chìm trong im lặng. Một đầu hồi bị vùi dưới cát đổ chéo từ vách đứng xuống trông chẳng khác gì một con sò.

Anh nghĩ, dù dân làng có cố gắng mấy đi chăng nữa, họ khó mà thoát khỏi bị cát vùi. Anh đưa máy ảnh lên ngắm định bấm thì lớp cát dưới chân anh chuyển động rào rào. Anh sợ hãi rụt ngay chân lại, mãi một lúc sau cát mới ngừng chuyển động. Quả là anh đang ở vào một thế chông chênh, nguy hiểm! Anh lấy hơi thật mạnh và liên tiếp chùi hai bàn tay dẫm mồ hôi vào hai bên hông quần.

Có tiếng ho nổi lên ngay bên cạnh anh. Một ông già, chắc là dân chài trong làng, đang đứng sát ngay đây, gần như chạm cả vào vai anh lúc nào không biết. Khi anh nhìn vào chiếc máy ảnh rồi nhìn xuống đáy hồ, ông già nhếch miệng cười khiến cho khuôn mặt ông ngấn lại, nhăn nheo như da thỏ đang thuộc dờ. Đôi mắt đỏ ngầu của ông ánh lên vẻ bí ẩn kỳ cục.

- Ông đang điều tra à? - Giọng nói của ông già bị gió tạt đi nghe lạnh lạnh như phát ra từ một chiếc máy bán dẫn, nhưng âm điệu rõ ràng không khó nghe lắm.

- Sao lại điều tra? - Anh lúng túng, lấy bàn tay che ống kính máy ảnh lại. Anh đưa chiếc vợt bắt côn trùng ra để ông già trông thấy - Cụ bảo sao? Tôi không hiểu. Tôi đi sưu tầm côn trùng. Ngành chuyên môn của tôi là các loài côn trùng sống trong cát.

- Sao cơ? - Ông già có vẻ chưa hiểu.

- Tôi sưu tầm côn trùng. - Anh cao giọng nhắc lại - Côn tr...u...ù...ùng. Tôi bắt chúng như thế này!

- Côn trùng à? - Ông già ngập ngừng. Vừa nhìn xuống dưới hồ, ông khạc nước bọt. Hay nói chính xác hơn là ông tiết nước bọt ra khỏi mồm. Gió cuốn đi từ môi ông thành một dòng nhỏ dài. Lạ trời, không hiểu vì sao ông già có vẻ lo lắng thế?

- Hình như quanh vùng này đang có một cuộc điều tra phải không cụ?

- Không, không. Nếu ông không điều tra thì tôi cũng chẳng bận tâm tới việc của ông làm chi.

- Không, tôi chẳng điều tra gì đâu.

Ông già quay người, bước dọc theo cồn cát, chẳng buồn gặt đầu từ biệt, vừa đi, vừa lết đôi dép bằng cối.

Ba người đàn ông ăn mặc giống nhau, đến từ lúc nào không biết, ngồi xồm lạng lẽ trên cát như đang đợi ông già, cách chỗ anh đứng khoảng năm trăm mét. Người ngồi giữa dùng tay xoay xoay chiếc ống nhòm trên đầu gối. Khi ông già bước tới, họ đang bàn tán với nhau một điều gì đó. Họ đá cát phía dưới chân. Nom họ tranh luận có vẻ sôi nổi lắm.

Đúng lúc anh đang thử tìm kiếm con bọ cát, làm như không chú ý gì đến cuộc bàn tán của họ, thì ông già vội vã quay lại chỗ anh.

- Vậy ra ông không phải là người do chính quyền phái đến đây à?

- Chính quyền nào? Cụ nhầm rồi.

Anh rút phăng tấm giấy chứng nhận ra, lộ vẻ bức bối vì bị quấy rầy. Ông già lẩm nhẩm đọc, rất khó khăn.

- À! Ông là nhà giáo?

- Tôi hoàn toàn không có liên quan gì đến chính quyền.

- Hừm! Thì ra ông là một thầy giáo.

Cuối cùng ông già tỏ ra hiểu, đuôi mắt nheo lại, quay đi, tay cầm tấm thẻ một cách kính cẩn. Ba người đàn ông tỏ vẻ hài lòng, đứng dậy, rút đi.

Ông già lại trở lại chỗ anh.

- Tiện thể xin hỏi, ông định làm gì bây giờ?

- Tôi đi tìm côn trùng.

- Nhưng chuyến xe buýt cuối cùng đã khởi hành rồi.

- Ở đây có nhà nào mà tôi có thể nghỉ lại được không?

- Ngủ lại suốt đêm? Tại làng này ấy à? - Khuôn mặt người đàn ông trở nên rúm rỏ.

- Nếu không thể ở lại đây được, tôi đành cuốc bộ qua làng bên vậy.

- Đi bộ ấy à?

- Thật ra, tôi không có việc gì vội vã lắm.

- Nếu thế, tội gì lại tự gây thêm phiền toái ra? - Chợt ông già trở nên sôi nổi. Ông ta ân cần tiếp tục - Ông biết đấy, đây là một làng nghèo nàn. Ở đây không có lấy một cái nhà cho ra hồn. Nhưng nếu ông không nề hà gì thì tôi xin có lời khuyên, xem xem có thể giúp ông được gì không.

Xem ra ông già không có gì xấu cả. Chẳng qua dân làng thận trọng là để đề phòng một nhân viên chính quyền địa phương có ý định đến đây kiểm tra gì đó thôi. Khi sự thận trọng giảm đi thì họ chỉ là những dân chài đôn hậu, giản dị.

- Tôi rất cảm ơn cụ nếu cụ có thể thu xếp hộ cho. Tất nhiên là tôi rất tán thành... Tôi vô cùng hân hạnh được trọ trong nhà của dân làng.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 4:

Mặt trời đã lặn và gió dịu đi. Anh đi dọc cồn cát cho đến lúc không nhìn rõ những sóng cát do gió tạo nên nữa. Hình như anh không bắt được mẫu vật nào suốt cả ngày. Anh chưa bắt được cả mấy con bọ mà anh chủ tâm tìm kiếm. Và chính vì vậy anh tính sẽ tiếp tục cuộc sưu tầm vào ngày hôm sau.

Anh hoa mắt vì mệt mỏi. Rồi dù không chủ định anh cũng dừng lại và dán mắt vào những đụn cát đang tới dần. Thực uổng công, vì bất cứ vật gì động đập trông đều giống loài bọ cánh cứng hết.

Ông già, như đã hứa, đứng đợi anh trước nhà của vạ chài.

- Tôi rất áy náy vì đã làm phiền cụ.

- Có gì đâu. Tôi chỉ mong ông ưng chỗ mà tôi tìm được cho ông.

Hình như trong nhà đang có cuộc họp. Bốn năm người đàn ông ngồi quây tròn với nhau, những tiếng cười nổi lên. Trên cửa ra vào có treo ngang một tấm biển với những chữ lớn: “Hãy yêu quý ngôi nhà của bạn”. Ông già nói gì không rõ, tiếng cười chợt ngừng và ông cùng mấy người bước ra. Con đường rải vỏ sò vỏ hến màu trắng trôi mờ ảo trong bóng chiều chạng vạng.

Anh được dẫn đến một trong những cái hố nằm trên phần cao của những đụn cát cuối làng. Ở đây có một đường mòn hẹp dẫn xuống bờ dốc bên phải. Sau khi đi tiếp một đoạn, ông già nghiêng mình nhìn xuống cái hố tối om, vỗ mạnh hai tay vào nhau, gọi lớn: “Này! Chị ơi! Này!”.

Từ bóng tối thăm thẳm dưới chân họ, có ánh đèn chập chờn và tiếng đáp: “Vâng! Tôi đây! Có cái thang ở cạnh mấy bao cát đó”.

Quả thật nếu không có thang thì anh không thể nào leo xuống được. Nếu thể có lẽ anh phải dùng hai tay bám chặt vào vách dốc thẳng đứng. Hố sâu gần gấp ba lần mái nhà và ngay cả khi có thang, việc leo xuống cũng không dễ dàng gì. Anh nhớ lại, ban ngày bờ dốc thoải thoải, nhưng bây giờ nhìn lại anh mới nhận thấy nó gần như dựng đứng. Chiếc thang làm bằng dây thừng, nếu để mất thăng bằng nó có thể sẽ xoắn lại. Thật chẳng khác gì sống trong một thành lũy thiên nhiên.

- Ông không phải bận tâm gì hết, cứ nghỉ ngơi cho khỏe.

Ông già không đi cùng với anh xuống đáy hố mà quay trở lên.

Từ phía trên cát đổ xuống. Người đàn ông chợt có cảm giác là lạ như đang sống lại thời ấu thơ. Anh tự hỏi không biết người đàn bà già hay trẻ; ông già gọi bằng “chị” cơ mà. Nhưng người ra đón anh tay cầm ngọn đèn giơ lên cao lại là một phụ nữ nhỏ nhắn, khá đẹp, khoảng ba mươi tuổi. Có lẽ chị ta đánh phấn, nếu không thì đối với dân miền biển, chị có một nước da trắng lạ lùng. Anh thầm cảm ơn chị vì sự đón tiếp niềm nở, chứng tỏ chị cũng rất vui khi được tiếp anh.

Thật vậy, nếu không có sự tiếp đón niềm nở ấy có lẽ anh sẽ cảm thấy khó có thể ở lại căn nhà này. Anh sẽ nghĩ là những người đưa anh đến đây có ý định trêu anh, và chắc cũng sẽ trở lại ngay thôi. Tường vách nứt nẻ, cửa thì che bằng chiếu, khung nhà võng xuống, tất cả các cửa sổ được bịt lại bằng ván, chiếu cói sấp mục và khi bước lên trên, nó phát ra một thứ tiếng lép bép tựa hồ miếng bọt biển dẫm nước. Hơn nữa, xung quanh sắc mùi cát cháy khét lẹt khó chịu.

Mọi sự tùy thuộc ở thái độ con người. Anh trở nên dễ tính nhờ cung cách đối xử của người phụ nữ ấy. Anh tự nhủ đây là một cơ hội hiếm có. Và

nếu may mắn, anh có thể bắt được vài con côn trùng lý thú nữa cũng nên!
Đây quả là chỗ ở lý tưởng của côn trùng.

Điều anh dự đoán không sai chút nào. Khi anh được mời ngồi xuống bên chiếc lò sưởi đã lún một phần xuống nên nhà bằng đất thì chẳng bao lâu sau, có tiếng lộp độp như mưa rơi quanh người. Đây là một đàn bọ chét. Nhưng anh không hốt hoảng vì những con vật như vậy. Một người sưu tầm côn trùng phải trang bị thật đầy đủ. Anh đã rắc thuốc DDT sẵn vào trong lớp quần áo đang mặc rồi. Và có lẽ trước khi đi ngủ, anh nên bôi thuốc khử côn trùng lên những phần bỏ ngỏ của thân thể.

- Em đang sửa soạn nấu ăn. Ông đợi cho ít phút nữa thôi. - Người phụ nữ vừa nói vừa đứng lên, với tay cầm cây đèn - Ông vui lòng ngồi trong bóng tối một chút được không ạ.

- Chị chỉ có một cây đèn thôi sao?

- Vâng, rất tiếc.

Chị cười, hơi bối rối. Một lúm đồng tiền lộ ra trên má trái. Anh nghĩ, chị ta trông rất có duyên, trừ đôi mắt. Có lẽ trong cái nhìn của chị chứa đựng một nỗi buồn nào đó.

- Điều đó không có gì quan trọng. Tôi muốn được tắm rửa cái đã.

- Tắm ấy ạ?

- Thế nhà không có buồng tắm hay sao?

- Em rất tiếc, nhưng ông có thể đợi đến ngày kia được không?

- Đợi đến ngày kia à? Nhưng tôi ở lại đây đến ngày kia làm gì cơ chứ? -
Nghe vậy anh không khỏi phá lên cười.

-Ồ!

Chị chưng hửng quay mặt đi. Anh nghĩ có lẽ chị ta thất vọng vì thường thường dân quê vốn chất phác, thật thà. Anh liếm môi liên tục, vẻ lúng túng.

- Nếu không có buồng tắm, chị chỉ cho tôi một ít nước để dội qua người thôi cũng được. Người tôi toàn cát là cát.

- Em rất tiếc, nhưng chúng em chỉ có mỗi một xô nước. Giếng cách đây khá xa.

Chị có vẻ bối rối và anh định bụng sẽ không nói gì thêm. Chẳng mấy chốc anh rất buồn mà nhận thấy rằng tắm gội chẳng được tích sự gì.

Người phụ nữ mang bữa ăn vào: canh nấu với sò và cá luộc. Đúng là một bữa ăn miền biển. Thôi cũng được. Nhưng đúng lúc anh bắt đầu ăn, chị giương một chiếc ô rộng bằng giấy và che trên đầu anh.

- Che làm gì vậy? - Anh ngạc nhiên không hiểu đây có phải là một phong tục của miền này không.

- Dạ, nếu em không che cái ô này thì cát sẽ rơi xuống đồ ăn của ông mất.

- Tại sao lại rơi xuống được? - Anh hỏi, mắt ngược lên trần nhà và không thấy một lỗ thủng nào hết.

Chị đưa mắt nhìn theo.

- Cát vào nhà bằng mọi ngả. Mỗi ngày cát rơi xuống khoảng hai phân rưỡi nếu em không quét nó đi.

- Thế cái mái hóng rồi à?

- Vâng, hóng khá nặng. Nhưng ngay cả khi mái mới lợp rạ lại thì cát vẫn cứ lọt vào được như thường. Thật là kinh khủng. Còn tệ hơn cả một con mọt gỗ nữa.

- Một con mọt gỗ nào?
- Cái giống côn trùng đục gỗ ấy mà.
- Có thể đó là con mối, phải vậy không?
- Không, không phải. Nó lớn gần bằng thế này... có vỏ cứng.
- A. Thế thì nó là con bọ dừa rồi.
- Một con bọ dừa?
- Nó có râu dài, mình hơi đỏ, đúng không nào?
- Không, nó màu vàng đồng và mình to như hạt gạo.
- Thế à. Thế thì nó là con bọ cánh cứng óng ánh nhiều màu.
- Nếu cứ để nó tiếp tục hoành hành thì những cái xà ngang như thế này sẽ mục hết.
- Ý chị nói cái giống bọ cánh cứng óng ánh màu?
- Không, em nói cát ấy chứ.
- Tại sao?
- Cát ùa vào nhà từ mọi phía. Vào những ngày gió đổi chiều, cát chui vào bên trong mái nhà. Nếu em không quét, chẳng mấy chốc nó sẽ dồn lại đè nặng đến nỗi các xà gỗ không chịu nổi.
- Ừ, tôi cũng thấy không nên để cát tích lại trên trần nhà như vậy. Nhưng thật kỳ khi nói là cát làm cho các xà ngang bị mục đi.
- Không kỳ đâu. Cát làm mục các cây xà thật đấy.

- Nhưng chị biết là cát vốn khô chứ?

- Thế mà nó vẫn làm mục cây xà như không. Nếu ông để cát lên trên đôi guốc mới đẽo, chỉ trong vòng nửa tháng chúng sẽ mục ra ngay. Người ta nói là những chiếc guốc đó tan ra, quả không sai.

- Tôi không hiểu làm sao lại như vậy.

- Gỗ mục và cát cũng mục theo. Em nghe nói, người ta có thể lấy đất ở chỗ những xà gỗ mái nhà bị vùi sâu trong cát để trồng dưa chuột kia đấy.

- Làm gì có! - Anh bật nói ra, không giữ ý tứ, mặt nhăn lại. Anh cảm thấy sự hiểu biết riêng của anh về cát bị xúc phạm bởi sự dốt nát của người phụ nữ này! - Tôi được biết một ít về cát. Để tôi nói cho chị nghe. Cát di chuyển như thế này quanh năm. Chính cách di chuyển đó là sự sống của nó. Nó không bao giờ ngừng di chuyển, bất cứ ở đâu. Nó chuyển động tự do, dù ở trong nước hay trong không khí, không chịu sự ngăn cản nào hết. Vì vậy, thông thường, những sinh vật bình thường không thể nào sống trong cát được, ngay cả vi trùng cũng thế. Giải thích thế nào được nhỉ... Cát tượng trưng cho sự trinh bạch, trong trắng. Có thể nó làm chức năng giữ gìn chứ không làm mục nát bất cứ cái gì. Cát còn là một khoáng chất rất quý. Không đời nào nó lại chịu mục nát.

Chị trở nên lạnh lùng và im lặng. Anh ăn vội vàng không nói gì nữa cho xong bữa dưới bóng chiếc ô chị cầm ở tay. Trên ô, cát tích lại thành một lớp dày đến nỗi có thể dùng ngón tay viết chữ lên đó được.

Sự ẩm ướt thật vô cùng khó chịu. Tất nhiên không phải cát ẩm mà chính cơ thể anh nhớp nháp. Gió rên rĩ phía trên mái nhà. Anh lấy bao thuốc ra khỏi chiếc túi đầy ắp cát. Anh có cảm giác là có thể thấy được vị khét ngái trước khi châm một điếu lên.

Anh lấy một con côn trùng ra khỏi chai đựng thuốc ngâm. Trước khi con vật cứng lại, anh dùng kim ghim chặt nó, ít ra anh có thể giữ được hình

dạng mấy cái chân của nó. Từ phía ngoài văng lại tiếng rửa bát đĩa. Có lẽ không còn ai sống trong nhà này nữa? Anh tự hỏi.

Khi quay vào, chị lặng lẽ bắt đầu soạn giường cho anh tại một góc phòng. Nếu chị để anh ngủ ở đó thì chị ngủ ở đâu? Tất nhiên là ở phòng trong, sau chiếc chiếu che kia. Ngoài hai chỗ này, trong nhà không còn có nơi nào trông giống một cái phòng cả. Nếu thế thì lạ thật, để khách ngủ ở phòng ngoài còn chủ nhà lại ngủ ở phòng trong. Hay là chị ta có người nhà bị tàn tật không thể đi ra ngoài này chăng? Anh tự hỏi. Có lẽ thế. Rõ ràng nghĩ như vậy có lý hơn. Trước hết, không thể đòi hỏi một phụ nữ độc thân một sự chăm sóc quá mức đối với một khách qua đường như vậy.

- Nhà có ai nữa?

- Ông muốn nói gì, ai nữa là thế nào?

- Người nhà của chị hay là...

- Không, em sống một mình. - Chị như đọc được những ý nghĩ của anh, và đột nhiên bật cười gượng gạo vụng về.

- Mọi thứ đều bị cát làm ẩm mốc, mấy cái chăn cũng vậy.

- Thế chồng chị đâu?

- Ồ, trong trận bão năm ngoái... - Chị làm ra vẻ bận rộn và vỗ nhẹ lên mép chiếu đã trải xong.

- Bão tố quanh đây thật là khủng khiếp. Cát tràn đến, găm rú như thác lũ. Dù cố ngăn, cát vẫn dâng lên từ ba đến sáu thước trong có một đêm.

- Đến sáu thước cát cơ à?

- Dù ông có ra sức xúc đến mấy đi nữa, những lúc như thế ông cũng không cách gì chống lại được. Nhà em chạy ra khỏi nhà với cháu gái út, lúc

ấy cháu đang học trung học, kêu lên rằng dây chuông gà nguy mất. Em bận chống đỡ cho cái nhà nên phải ở lại. Sáng hôm sau khi gió ngừng, em ra khỏi nhà xem sao. Không còn một dấu vết nào của dây chuông gà hay của bất cứ vật gì nữa.

- Họ bị chôn sống à?

- Vâng, tất cả bị chôn sống.

- Ghê quá! Thật khủng khiếp! Cát quả là dễ sợ.

Bất thành linh cái đèn xèo xèo như muốn tắt.

- Cát đấy!

Chị bò xuống đất, tay dang ra. Chị vừa dùng tay chụp lấy cái tim đèn vừa cười lớn. Đèn cháy sáng lại liền, vẫn ở tư thế đó chị nhìn chăm chú vào ngọn lửa, mỉm cười lạ lùng. Anh nhận thấy rõ ràng chị chủ tâm để lộ lúm đồng tiền, và bất giác cơ thể anh như đông cứng lại. Anh tự nhủ nụ cười ấy thực sỗ sàng, nhất là ngay sau khi chị ta nói về cái chết của những người thân thương nhất.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 5:

Này! Chúng tôi mang một cái xẻng với cái thùng cho người kia đây!”

Một giọng nói sang sảng từ xa vọng lại phá tan sự yên tĩnh, có lẽ người ta dùng loa. Sau đó nổi lên tiếng của những vật bằng tôn va vào nhau khi người ta thả xuống hố. Chị đứng dậy đáp lại.

Anh cảm thấy bực bội vì một việc gì mờ ám đang diễn ra mà anh không biết.

- Gì thế chị? Nhà này hình như còn một người nữa?
- Ôi dào! - Chị vận người như bị sái.
- Vì có người vừa nói là cho người kia đấy thôi?
- Vâng, họ ám chỉ ông đó.
- Ám chỉ tôi ấy à? Tạo sao lại nói đến tôi với cái xẻng?
- Có gì đâu, chẳng phải để ý làm gì. Thật ra thì họ tò mò quá mà thôi.
- Hay là họ nhầm?

Người thiếu phụ chẳng trả lời câu anh hỏi, chị xoay người và bước xuống nền nhà đất.

- Xin lỗi, ông vẫn còn dùng đèn chứ?
- Vâng, tôi chưa xong việc. Sao? Hình như chị cần đèn ra ngoài kia à?

- Không. Em quen với công việc này rồi.

Chị đội nón lên đầu, loại nón lá dùng khi làm vườn và nhanh nhẹn bước ra ngoài bóng đêm.

Anh chiêm một điều thuốc khác, đầu nghiêng nghiêng. Anh cảm thấy có một điều gì đó đáng ngờ. Anh lặng lẽ đứng dậy và quyết định bước tới nhìn vào phía sau chiếc chiếu xem sao. Phía trong là một căn phòng nhưng không có giường chiếu gì cả. Cát tràn vào phòng từ phía trên vách, tạo thành một đường cong thoai thoải. Anh chột rùng mình và đứng chôn chân tại chỗ.

Căn nhà đã bị cát vùi một nửa. Những đợt cát của trận bão cát choán tới nửa phần nhà. Những hạt cát nhỏ li ti không có hình thù, đường kính chỉ bằng một phần tám milimét. Thế mà không có vật gì ngăn được sức mạnh vô hình và tàn phá của nó. Phải chăng vì cát không có hình thể mà nó có sức mạnh vô cùng chẳng?

Nhưng anh trở về ngay với thực tại. Giả sử như căn phòng này không dùng được. Vậy thì chị ta định ngủ ở đâu? Anh nghe thấy tiếng chân chị bước đi bước lại bên kia bức vách gỗ. Đồng hồ đeo tay của anh chỉ tám giờ hai phút. Anh tự hỏi chị ta đang làm cái trò gì vào giờ này thế không biết?

Anh bước xuống nền nhà bằng đất để đi tìm nước uống. Một lớp váng đỏ nổi lên mặt một ít nước còn lại nơi đáy lu. Nước thế còn hơn là nhai cát lạo xạo mãi trong mồm. Sau khi rửa mặt và lau gáy, anh cảm thấy dễ chịu hơn.

Một luồng gió lạnh thổi dọc theo sàn nhà bẩn thỉu. Có lẽ ở ngoài sẽ dễ chịu hơn. Anh lách mình qua khuôn cửa kéo mà cánh cửa đã bị chôn chặt vào cát và bước ra ngoài. Cơn gió nhẹ thổi từ trên đường cái xuống lòng hồ trở nên lạnh hơn. Gió mang tiếng động cơ hình như của một chiếc xe ba bánh chở hàng vang tới chỗ anh. Và khi lắng nghe anh có thể nhận ra tiếng

của nhiều người. Hơn thế nữa anh cảm thấy ban đêm ở đây có vẻ náo động hơn ban ngày, hay đó chỉ là do anh tưởng tượng ra thôi. Hay đó chỉ là tiếng rì rầm của biển cả? Bầu trời đầy sao.

Người thiếu phụ quay lại khi thấy ánh đèn. Chị sử dụng cái xẻng một cách khéo léo lúc xúc cát vào một cái thùng dầu lửa rỗng. Phía sau chị là bức tường cát đen cao vút và cong võng xuống như muốn sập xuống đầu họ. Có lẽ chính trên đó là nơi anh đã đi tìm côn trùng ban ngày. Khi hai thùng dầu cũ đã đầy cát, người thiếu phụ xách mỗi bên tay một cái mang đến chỗ anh đứng. Chị ngược lên nhìn anh khi đi ngang qua. “Cát đây”, chị nói, giọng the thé. Chị đổ hai thùng cát xuống gần đường rãnh ở phía sau chỗ treo thang dây. Sau đó chị lau mồ hôi bằng một đầu khăn tắm. Chỗ chị đổ cát đã đầy ắp những cát.

- Em đang dọn cát.

- Chị sẽ chẳng bao giờ dọn được hết dù chị có làm mãi.

Lần sau, khi đi ngang qua chỗ anh, chị dùng một ngón tay cù vào cạnh sườn anh. Chút nữa thì anh đánh rơi cây đèn giật mình vì ngạc nhiên. Liệu anh có hên cầm nguyên cây đèn, hay đặt nó xuống đất rồi cù trả lại? Anh lưỡng lự trước sự lựa chọn không lưỡng lự trước này. Anh quyết định vẫn cầm cây đèn trên tay, nhăn nhó cười, cái cười mà ngay chính anh cũng không hiểu nổi, rồi anh ngượng nghịu và khật khưỡng bám theo người thiếu phụ nọ, lúc này lại bắt đầu cúi xuống xúc cát. Lúc anh tiến đến gần, bóng của chị đã hắt xuống, che kín cả bức tường cát.

- Ông đừng có làm làm gì. - Chị nói bằng một giọng trầm và hỗn hển, lưng chị vẫn quay về phía anh - Em còn phải đào sáu thùng cát nữa thôi, cho đến khi người ta hạ thùng xuống.

Anh chững lại. Thật khó chịu khi thấy mình đã phải mất công mất sức để kiểm chế một hành động vu vơ. Tuy vậy anh thấy máu anh đang chạy

rần rật trong cơ thể. Lớp cát bám vào da thịt như ngấm dần vào mạch máu làm anh dụi xuống.

- Nào, tôi đỡ chị một tay nhé?

- Ôi, tốt quá! Thật là không phải chút nào khi bắt ông làm việc ngay từ hôm đầu.

- Ngay từ hôm đầu là thế nào? Đừng quản ngại điều đó. Dù sao tôi cũng chỉ ở lại đêm nay thôi.

- Thế thôi ạ?

- Chị biết đấy, tôi không phải là kẻ vô công rồi nghề. Đưa tôi cái xẻng kia. Nào tiếp tục.

- Xin lỗi, cái xẻng của ông ở đằng kia cơ.

Quả thực một cái xẻng và hai cái thùng dầu lửa cũ có tay xách đã xếp ngay ngắn dưới mái hiên, ngay cạnh lối đi. Những thứ này chắc đã được ném xuống đây từ những người phía trên khi họ nói “cho người kia”. Việc chuẩn bị thật chu đáo và anh có cảm giác họ đã đoán trước thế nào anh cũng làm việc. Nhưng làm thế nào họ lại đoán trước điều đó? Chính anh cũng không biết được nữa là. Anh nghĩ, hình như họ đánh giá anh quá thấp thì phải. Cán xẻng làm bằng gỗ mục, dùng nhiều nên đen xỉn lại. Anh thấy không còn hào hứng giúp chị một tay nữa.

- Ô, họ đã thả thùng xuống nhà bên cạnh rồi!

Chị nói liến láu dường như không để ý đến thái độ lưỡng lự của anh. Giọng chị vui vẻ, chứa đựng vẻ tin cậy mà trước đó không có. Tiếng những người phía trên lúc này anh nghe văng lại từ xa, giờ đã ở ngay bên cạnh. Nhiều tiếng gọi ngắn, đều đều, lặp lại, tiếp theo là những tiếng thì thào nhỏ nhỏ xen với những tiếng cười như cố nén rồi những tiếng gọi. Công việc

tiến hành nhíp nhàng khiến anh cảm thấy hăng hái. Giữa một thế giới giản dị như thế này, để khách nghỉ nhờ một đêm xúc cát âu cũng là việc bình thường. Hơn nữa, ngồi không thì kể cũng kỳ cục. Anh dùng gót chân ấn một vết lõm vào trong cát để đặt cái đèn vào đó cho khỏi đổ.

- Tôi cho là đào bất cứ chỗ nào cũng được có đúng không?

- À... không hẳn bất cứ chỗ nào đâu.

- Thế ở đây có được không?

- Được ạ, nhưng ông cố đào ngay bên dưới bức tường dựng đứng này thì hơn.

- Lúc này nhà nào cũng phải dọn cát hả chị?

- Vâng, buổi tối dễ dọn hơn vì cát ẩm. Khi cát khô - Chị nói, mắt ngược nhìn trời - ông không thể biết được cát sẽ đổ ào xuống vào lúc nào và ở đâu.

Anh nhìn lên và thấy một bờ cát như đồng tuyết, nhô ra khỏi thành vách.

- Nguy hiểm quá nhỉ?

- Thực ra cũng không có gì nguy hiểm - Chị nói, giọng vui vui, khác hẳn lúc nãy - Ông nhìn kia! Bắt đầu có sương mù rồi đấy.

- Sương mù đâu?

Trong khi chị nói, những ngôi sao ngày càng mờ đi rất nhanh rồi khuất hẳn. Một dải sương mỏng bay là là ở trên, nơi bức tường cát gặp bầu trời.

- Ông thấy không, cát thấm sương đấy. Cát mịn sẽ cứng như trộn vữa khi ẩm sương.

- Tôi không thể nào tin được điều đó!

- Ô, thật mà. Khi thủy triều rút khỏi bãi cát thì ngay cả xe vận tải hạng nặng cũng có thể đi được trên cát dễ dàng.

- Lạ thật!

- Đúng như thế đó. Vì vậy mà cái phần cát lồi ra ở trên kia mỗi đêm một lớn hơn. Những ngày gió đổi chiều, cát rơi xuống trên mặt ô như hôm nay đó. Vào những buổi chiều khi trời đẹp và khô, cát đổ xuống ào ào ngay lập tức. Nếu vô phúc nó đổ xuống không đúng chỗ... những chỗ nào mà cột chống yếu là chết đấy.

Đề tài câu chuyện của chị chỉ có chừng ấy. Tuy vậy mỗi khi chị nói chuyện gì hợp, giọng chị hoạt bát hẳn lên. Anh không thích chút nào những điều chị nói nhưng ở trong mỗi lời nói ấy chứa đựng một cái gì thực ấm áp, nó khiến anh nghĩ tới thân hình đang ẩn dưới bộ quần áo lao động tối tàn kia. Và, với toàn bộ sức bình sinh, anh ấn cái xẻng có răng cưa vào lớp cát dưới chân và lặp đi lặp lại động tác ấy nhiều lần.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 6:

Anh nghe có tiếng người lao xao khi anh mang những thùng cát đi đổ lần thứ hai, và ở con đường phía trên thấp thoáng có ánh đèn.

Người thiếu phụ nghiêm nghị bảo anh:

- Họ đến thả thùng xuống lấy cát lên đó. Em đã xong việc ở đây. Ông vui lòng lại đằng kia giúp em một tay được không?

Anh chợt hiểu tác dụng của mấy bao cát đặt ở phía trên cái thang: dây thừng sẽ quàng qua mấy bao cát đó. Từ đấy những cái thùng sẽ được thòng dây để kéo lên và hạ xuống hố. Cứ bốn người kéo một thùng và khoảng hai hay ba nhóm như vậy. Phần lớn họ còn trẻ, làm việc nhanh nhẹn và có hiệu quả. Khi thùng của nhóm này đầy thì đã có một nhóm khác chực sẵn để làm tiếp. Sau sáu lần kéo thùng lên thì đồng cát ở dưới chân thang đã được hốt sạch đi.

- Mấy cậu này làm giỏi thật!

Anh thân mật nói và đưa tay áo sơ-mi lên lau mồ hôi. Đám thanh niên không hé một câu cợt nhả khi thấy anh cùng với người thiếu phụ xúc cát. Họ tỏ ra dốc sức vào công việc nên anh cảm thấy không ngượng nghịu gì cả.

- Vâng. Làng em quả thực theo đúng câu phương ngôn “Hãy yêu nhà của bạn”.

- Cái thứ tình yêu gì vậy?

- Đó là tình yêu dành cho chỗ chôn nhau cắt rốn của mình.

- Thật là kỳ lạ!

Anh bật cười và chị cũng tiếng cười theo. Nhưng hình như chính chị cũng không hiểu vì sao mà cười như vậy.

Tiếng máy của chiếc xe vận tải ba bánh từ xa vẳng lại.

- Thế bây giờ được nghỉ tay rồi chứ?

- Ôi, chưa đâu. Làm xong chuyến này họ mang thùng trở lại ngay đây.

- Mặc họ. Mấy thùng còn lại để đến mai và...

Anh đứng lên, vể thờ ơ và bắt đầu đi về phía nền nhà bằng đất. Nhưng chị không mấy may tỏ ra định đi theo anh.

- Ông không thể nào làm việc kiểu đó được! Phải xúc quanh nhà, mỗi chỗ ít ra cũng một lần.

- Chị nói sao? Xung quanh nhà ấy à?

- Ta không thể để cho cái nhà bị sập, phải không nào? Cát tràn vào tứ phía mà!

- Nếu xúc cát xung quanh nhà thì phải đến mai mới xong!

Như bị thách đố, người thiếu phụ quay người rảo bước đi. Rõ ràng là chị có ý định trở lại bên dưới bức tường cát và tiếp tục công việc. Thực là công dã tràng xe cát. Giờ thì anh đã hiểu, anh quyết không bị lôi cuốn theo nữa.

- Quả là kỳ cục! Thế đêm nào cũng vậy sao?

- Cát không bao giờ ngừng chuyển động. Những cái thùng với xe bánh phải dùng vào việc suốt đêm.

- Tôi cũng nghĩ thế.

Mà đúng như thế. Cát vẫn tiếp tục rơi xuống. Người đàn ông cảm thấy hết sức bối rối. Anh kinh sợ, hét như vừa bắt chợt giẫm phải đuôi một con rắn, tưởng là nhỏ nhưng thật ra to kinh khủng; vừa kịp nhận ra như thế thì cái đầu con rắn đã ngồng lên đe dọa ngay sau lưng anh mất rồi.

- Thì ra các chị chỉ sống để mà dọn cát thôi à?

- Đúng thế. Về ban đêm chúng em không thể bỏ đi đâu được, ông biết rồi đấy.

Càng ngày anh càng thấy bức bối hơn. Anh không may may có ý định gia nhập cái cuộc sống kỳ dị này chút nào.

- Hừ, chị cứ việc bỏ đi! Đó là một việc hết sức bình thường phải không? Chị có thể làm bất cứ điều gì mà chị muốn.

- Không, như vậy thực không phải chút nào.

Chị vừa hờ hững đáp vừa thở theo nhịp tay xúc xẻng.

- Sở dĩ làng tồn tại được vì chúng em không khi nào ngừng dọn cát. Nếu chúng em nghỉ độ mười ngày thì cả làng sẽ bị vùi lấp hoàn toàn. Tiếp đó sẽ đến làng lân cận phía sau. Đấy, như cái làng ở đằng kia kia.

- Nhất định là đáng ca ngợi rồi. Và những nhóm khiêng thùng ấy làm việc chăm chỉ cũng cùng một lý do à!

- Thực ra trên tỉnh cũng có trả tiền cho họ.

- Sẵn tiền như vậy, sao người ta không trồng một hàng cây dọc theo bờ biển để ngăn cát lại có hơn không?

- Hình như chuyển cát cách này rẻ tiền hơn... ông thử làm một con tính về phí tổn trồng cây mà xem.

- Cách này à? Đây có phải là một cách không? Đột nhiên một cảm giác bực tức dâng lên trong anh. Anh bực tức vì những điều ràng buộc người thiếu phụ và vì chị phó mặt để bị ràng buộc như vậy.

- Tại sao chị lại phải gắn chặt với cái làng này đến thế? Thật tình tôi không hiểu nổi. Cát không phải là một chuyện đùa. Chị rất nhầm khi nghĩ rằng tự mình có thể chống lại nó bằng cách này. Thật là ngớ ngẩn! Thật là buồn cười! Tôi chịu đấy. Bỏ cuộc thật sự. Tôi không có chút cảm tình nào với mấy người hết.

Anh liệng cái xẻng lên mấy cái thùng dầu lửa vớt chông chơ ở ngoài, quay ngoắt vào trong nhà, chẳng để ý gì đến những phản ứng trên nét mặt người thiếu phụ.

Anh qua một đêm mất ngủ, trần trọc không nguôi. Anh lắng nghe tiếng động bên ngoài và cảm thấy sự có mặt của chị. Anh cảm thấy hình như mình có lỗi...

Tấm nệm anh nằm mỗi lúc một ẩm hơn, cát mỗi lúc một dính chặt lấy da thịt anh. Mọi chuyện đều có vẻ vô lý và kỳ lạ quá. Anh thấy không việc gì phải tự trách mình về chuyện đã quăng cái xẻng đi để vào đây nằm. Anh quan tâm đến cát sỏi và sưu tầm côn trùng chẳng qua vì anh muốn xa lánh, dù là dăm ngày, cái cảnh sống nặng nề trách nhiệm và nhàm chán tại thành phố mà thôi.

Dù cố gắng mấy đi nữa anh cũng không tài nào chợp mắt được.

Tiếng động do chị làm việc vẫn tiếp tục không ngơi phút nào. Thỉnh thoảng tiếng kéo thùng lại vang lên rồi lắng xuống, xa dần. Nếu cứ như thế này thì ngày mai anh sẽ không thể làm việc được. Anh tự nhủ ngày mai phải dậy thật sớm và sẽ không để thời giờ trôi qua vô ích nữa. Nhưng anh

càng cố chớp mắt lại càng thấy tinh tảo hơn. Anh bắt đầu thấy hai mắt nhức nhối; mặc cho anh chớp mắt lia lịa để nước mắt chảy ra, cát vẫn lạnh lùng rơi xuống không thôi. Anh giữ cái khăn tắm và phủ trùm lên đầu. Thật ra làm như thế khó thở nhưng cũng còn dễ chịu hơn nhiều.

Anh cố nghĩ sang một chuyện khác. Khi anh nhắm mắt lại, những con đường, bông bành như những tiếng thở dài vật vờ tiến về phía anh. Đó là những sóng cát luôn luôn chuyển động trên những đụn cát. Có lẽ vì anh đã nhìn như dán mắt vào những đụn cát suốt ngày nên hình ảnh của chúng đã in cháy vào mắt. Cát đã nuốt chửng và tàn phá không biết bao nhiêu thành thị sầm uất và vương quốc lớn. Nếu anh nhớ không nhầm thì người ta gọi hiện tượng đó là “sự cát hóa”. Đế quốc La Mã đã từng có biết bao thành thị cổ kính mà sự bất tử của chúng không ai có thể phủ nhận được. Thế mà cuối cùng chính chúng cũng đành chịu khuất phục trước uy quyền của những hạt cát linh động, đường kính chỉ bằng một phần tám milimét.

Cát... Những vật có hình thể trở nên vô nghĩa khi ở bên cạnh cát. Đặc tính duy nhất của cát là sự chuyển động; nó là sự tương phản của mọi hình thể. Thế mà bên kia bức vách mỏng bằng gỗ, người thiếu phụ vẫn cặm cụi xúc cát như không có gì xảy ra. Chị hy vọng làm xong cái gì đấy với đôi tay yếu đuối của mình. Việc làm ấy giống như một người cố tát nước biển để xây nhà vậy. Chèo chống một chiếc thuyền nên lựa theo những đặc tính của nước.

Ý nghĩ trên đột nhiên giải thoát cho anh ra khỏi cảm giác ngột ngạt do tiếng động mà chị đang đào xới cát phía ngoài tạo nên...

Anh ngủ thiếp lúc nào không hay.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 7:

Anh bừng tỉnh giấc bởi tiếng gà gáy, nghe tựa tiếng kin kít phát ra từ một cái xích đu gỉ. Anh cảm thấy bứt rứt khó chịu. Tường mới rạn đông, nhưng kim đồng hồ đeo tay của anh chỉ mười một giờ mười sáu phút. Chắc ánh nắng bên ngoài giờ đây đã chói chang lắm rồi. Anh ở dưới hố sâu, mặt trời chưa rọi tới được nên không gian tranh tối tranh sáng như vào lúc rạn đông.

Anh ngồi bật dậy. Cát đọng trên mặt, đầu, ngực anh rơi xuống ào ào. Xung quanh mũi và miệng anh, gập hơi thở nên cát đóng cứng lại. Anh lấy mu bàn tay quẹt cát đi và cẩn thận chớp mắt nhiều lần. Nước mắt tự nhiên ứa ra dưới hai mi mắt cộm cộm và rát bỏng. Nhưng nước mắt không đủ để trôi sạch những hạt cát đóng cứng ở khóe mắt ẩm ướt của anh.

Anh lần về phía lu nước trên nền nhà bằng đất. Bất chợt anh nghe có tiếng thở của người thiếu phụ đang nằm ở bên kia chiếc lò bị lún sâu vào cát. Anh nín thở, quên băng đôi mắt nhức nhối của mình.

Người phụ nữ nằm trần truồng. Chị như đang trôi bồng bênh hệt một cái bóng mờ mờ trước đôi mắt đầy nước của anh. Chị nằm ngửa trên chiếu, cả thân thể chỉ trừ có đầu đều phơi trần; chị đặt hồ bàn tay trái ở phía dưới bụng, bụng chị nom rất mịn màng và đầy đặn. Duy có khuôn mặt trắng trẻo là được che dưới chiếc khăn mặt. Chiếc khăn cốt che cho mũi, miệng và mắt khỏi bị cát lùa vào, nhưng nó như càng làm nổi bật tấm thân trần truồng của chị hơn.

Toàn bộ phần trên của thân thể chị được che phủ một lớp cát mịn, tựa hồ một tấm áo, khiến các chi tiết trên thân được che đậy lại, trong khi những

đường cong của thân hình nổi bật hẳn lên; trông chị giống một pho tượng mạ cát. Đột nhiên anh cảm thấy nước bọt đặc quánh đang ứa ra dưới lưỡi, nhưng anh không sao nuốt nổi. Nếu anh cố nuốt, cát bám giữa môi và răng sẽ chui theo vào miệng. Anh quay mặt về phía nền đất, khạc mạnh ra. Anh đã cố hết sức khạc nhổ, nhưng vẫn không làm sao tống hết cái cảm giác sạn sạn trong miệng.

May mà cái lu đựng nước lại vừa được đổ đầy tràn đến miệng. Sau khi súc miệng và rửa mặt, anh cảm thấy dễ chịu hơn. Từ trước đến giờ chưa bao giờ anh thấy rõ rệt tính chất kỳ diệu của nước đến thế. Nước là một thể vô cơ tựa như cát, một thể vô cơ đơn giản và trong suốt mà lại sẵn sàng thích ứng với thân thể con người hơn bất cứ một vật sống nào khác. Khi để nước từ từ nhỏ xuống cổ họng, anh tưởng tượng đến một loài thú chuyên ăn đá.

Anh quay lại nhìn về phía người đàn bà. Nhưng anh không cảm thấy một ước muốn được đến gần chị hơn. Một người đàn bà thân thể phủ đầy cát có lẽ sẽ lôi cuốn người ta đến chiêm ngưỡng hơn là khơi dậy một ước muốn sờ mó nào.

Dưới ánh sáng ban ngày, sự tức tối và kích thích tối hôm trước dường như có vẻ kỳ quái thực sự. Lẽ cố nhiên mọi sự vừa xảy ra có thể trở thành đề tài cho một cuộc nói chuyện thú vị. Người đàn ông lại nhìn quanh, như để tập trung tâm tưởng vào những gì đã trở thành một kỷ niệm, và vội vã sửa soạn ra đi. Áo sơ-mi và quần dài của anh đầy những cát. Tuy vậy, anh không cảm thấy một phiền phức nào về những điều như vậy hết. Giữ hết cát ra khỏi những nếp quần áo còn khó hơn là phủi sạch gàu trên đầu anh lúc này.

Cả đôi giày của anh cũng bị vùi trong cát.

Anh tự hỏi không biết có nên nói đôi lời với người đàn bà trước khi bỏ đi không. Nhưng, mặt khác, nếu đánh thức chị dậy bây giờ thì chỉ càng làm cho chị bối rối. Vậy làm thế nào để thanh toán số tiền trọ đêm qua bây giờ?

Có lẽ, tốt hơn cả là sẽ dừng lại trên con đường xuyên qua làng vào gửi tiền trợ cho ông già đưa anh đến đây tối qua.

Anh lén lút đi ra ngoài.

Mặt trời như một cục thủy ngân đang được đun sôi, chiếu tới ngang vách tường cát. Dưới đáy hố không khí được sưởi ấm dần. Anh vội vã quay mặt khỏi vùng ánh sáng lóa mắt. Ngay sau đó anh đã quên không để ý tới nó nữa. Anh nhìn trân trân vào bức tường cát trước mặt.

Thực không sao tin nổi! Cái thang dây đã biến mất, không còn ở chỗ đêm hôm trước nữa.

Những túi cát, dù bị vùi một nửa trong cát, vẫn dễ nhận ra. Không thể có một sự nhầm lẫn nào hết, vì anh còn nhớ rất rõ chỗ đặt thang. Anh tự hỏi, chẳng lẽ chỉ độc có mỗi cái thang là bị cát vùi đi? Anh lao đến bên bức tường và thọc cả hai cánh tay vào cát lục tìm cái thang dây. Cát rơi xuống la tả. Tuy nhiên anh đã không làm cái việc tìm kim đáy bể; nếu ngay từ đầu anh không tìm được thì sẽ chẳng bao giờ anh tìm được cả, dù cố mấy đi nữa. Anh nhìn bức tường dựng đứng trước mặt, lo lắng đến ngợp thở và vô cùng kinh ngạc.

Liệu có chỗ nào để trèo lên miệng hố được không? Anh thầm hỏi. Anh đi quanh nhà hai, ba vòng, nháo nhác tìm kiếm. Nếu anh trèo lên nóc nhà thì khoảng cách lên tới miệng hố có thể ngắn nhất về phía bắc gần biển, song như vậy cũng phải còn khoảng chín thước nữa. Và còn gì nữa, oái oăm thay bức tường cát ở chỗ đó lại dốc hơn những chỗ khác. Vòm cát không lồ viền quanh miệng hố treo lơ lửng trông thực nguy hiểm.

Bức tường phía tây hơi thoải thoải, bề mặt cong vào giống như bên trong của một khối hình chóp. Chắc cũng phải từ năm mươi đến năm mươi lăm độ. Anh cẩn thận đặt chân lên dò xét. Cứ leo lên được một bước lại

trượt xuống nửa bước. Vậy mà anh cũng phải hết sức cố gắng mới bước được.

Năm, sáu bước đầu có vẻ khả quan. Sau đó đôi chân anh bắt đầu ngập trong cát, trước khi anh biết được việc làm có kết quả hay không thì cát đã ngập tới tận đầu gối và anh không thể nào cựa quậy nổi nữa. Anh cố hết sức bò lên bằng cả hai chân, hai tay. Cát nóng khiến lòng hai bàn tay anh bỏng rát, thân thể đầm đìa mồ hôi. Cát và mồ hôi làm mắt anh mờ hẳn đi. Chẳng bao lâu chân anh bị chuột rút không sao cử động được nữa.

Anh ngừng lại để thở, tưởng rằng mình đã leo lên được khá cao, nhưng khi nhìn xuống, anh kinh ngạc vì thấy mình mới trèo được chưa đầy bốn thước. Trong khi cố gắng hết sức như thế, mình đã đạt được cái gì! Anh tự hỏi. Hơn thế, cái dốc mà anh vừa trèo lên xem ra lại dốc hơn là khi đứng ở dưới nhìn lên. Và bên trên chỗ anh đứng, dốc lại còn dựng đứng hơn. Mặc dù anh còn muốn tiếp tục trèo lên, song dường như anh chỉ tiêu phí sức lực cho việc khoét sâu thêm vào bức tường cát mà thôi. Tuyệt vọng, anh cố leo thêm chút nữa, nhưng mỗi lần anh cố vươn tay lên cao về phía trên đầu thì đôi chân anh lại tỏ ra bất lực.

Anh bị hất khỏi bức tường cát và rơi trở lại đáy hố. Vai trái của anh giáng mạnh xuống phát ra những tiếng rảng rặc. Nhưng anh không cảm thấy đau. Có một lúc cát mịn rơi rào rào nhẹ nhàng xuống mặt bức vách như thể để làm dịu cơn đau mà anh vừa nhận được; rồi cát không rơi xuống nữa. Dù sao, vết thương của anh cũng không lấy gì làm nặng.

Tỏ ra sợ hãi lúc này kể cũng còn quá sớm. Anh những muốn thét to lên cho hả cơn tức giận, nhưng chỉ lặng lẽ lần trở lại túp lều. Người thiếu phụ vẫn còn nằm ngủ trong tư thế cũ. Anh gọi chị dậy, lúc đầu bằng giọng khe khẽ rồi mỗi lúc một to hơn. Chị không nói gì, trở mình quay mặt đi như bực mình vì bị quấy nhiễu.

Cát trượt khỏi thân mình chị, để lộ đôi tay, vai trần, hai bên hông và eo bụng trước mắt anh. Nhưng điều đó nào có chi đáng để tâm. Anh bước nhanh tới bên chị, kéo cái khăn phủ đầu chị ra. Khuôn mặt chị có nhiều vết đỏ, trông thô một cách dễ sợ so với cả thân thể chị đang bị phủ cát. Nước da mặt trắng khác thường của chị hôm qua dưới ánh đèn chắc là do phấn sáp. Giờ anh ngạc nhiên nhận ra lớp phấn trắng bôi mặt có lẽ là bột mì.

Cuối cùng chị mở hé mắt như bị chói vì ánh sáng. Anh lấy hai tay nắm vai chị lắc mạnh rồi nói với chị bằng giọng cầu khẩn:

- Này, cái thang biến mất rồi! Có chỗ nào để trèo ra khỏi đây không? Người ta không thể nào ra khỏi chỗ này mà không dùng đến thang.

Chị bẽn lễn lượm chiếc khăn bông, phủi vào mặt hai ba lần rồi xoay lưng về phía anh, hai chân xếp lại dưới mông, cúi mặt xuống sàn nhà. Chắc là chị ngượng. Giờ đâu phải là lúc bẽn lễn như thế. Anh gào to như thể dòng thác lũ tràn vào đập:

- Đây có phải là chuyện đùa đâu! Nếu không đem cái thang ra đây thì đừng có trách. Tôi vội lắm rồi! Chị giấu cái thang ấy ở đâu? Đùa như vậy đủ rồi! Đưa ngay cái thang ra đây!

Nhưng chị không đáp. Chị vẫn ngồi như cũ và lắc đầu quây quây.

Anh chờ người, mắt mờ đi, hơi thở khó khăn và dường như ngừng lại. Chợt anh thấy những câu hỏi của mình thật vô nghĩa. Cái thang làm bằng dây thừng nên nó không thể đứng được. Dù có cái thang đó trong tay anh cũng không thể nào mắc nối nó vào bức tường cát từ phía dưới này. Như vậy có nghĩa là không phải chị đã cất cái thang đi mà chắc là một người nào đó từ con đường trên kia đã lấy cái thang đi. Khuôn mặt không cạo râu, dính đầy cát của anh bỗng nhiên trông thật thảm hại.

Cử chỉ và sự im lặng của chị tỏ rõ sự ngạc nhiên và lo ngại. Anh không muốn tin như vậy nhưng trong thâm tâm anh biết rằng nỗi lo sợ khủng

khiếp của anh đã thành sự thực. Anh đã bị con bọ cát quuyền rũ vào một sa mạc không lối thoát - chẳng khác nào một con chuột đói khổ cùng cực.

Anh đứng phắt dậy, vội vã chạy ra cửa, nhìn ra ngoài lần nữa. Gió nổi lên. Mặt trời sắp đúng Ngọ. Những đợt khí nóng bốc lên từ mặt cát nóng bỏng, lay động như một sinh vật sống. Bức tường cát phía trên mỗi lúc một cao hơn. Bề mặt bình thản của nó như bảo với anh rằng có gắng sức mấy cũng vô ích. Khí nóng ập vào người anh. Nhiệt độ bắt đầu tăng thêm.

Như điên như dại, anh bắt đầu gào thét. Anh không biết là mình gào những gì, vì những lời đó chẳng có nghĩa gì hết. Anh cố hết sức gào lên như thể làm như vậy cơn ác mộng hiện tại sẽ qua để anh thấy được mình đã thoát ra khỏi cái hố này. Nhưng giọng anh yếu dần, nghe lạc lõng vì anh không quen gào to bao giờ. Hơn thế nữa, giọng của anh bị cát làm khản đặc và gió thổi bạt đi nên anh không thể nào biết được nó vang vọng tới đâu.

Chợt một tiếng động khủng khiếp vang lên làm anh im bật. Vòm cát phía trên bức tường phía bắc bị mặt trời hút hết nước, rã ra, sụp xuống như chị đã nói đêm qua. Cả ngôi nhà như bị thương, rú lên và một dòng máu xam xám tuôn ra ào ào từ cái lỗ thủng lộ ra giữa mái hiên và bức vách. Anh bắt đầu run, miệng đầy nước bọt. Anh có cảm tưởng như chính thân thể anh bị đè nát vậy.

Cả cơn ác mộng tưởng chừng không thể xảy ra được. Mọi chuyện vượt quá sức tưởng tượng. Liệu người ta có quyền đánh bầy một người có bằng cấp khoa học hần hoi, đã đóng các loại thuế, có nghề nghiệp đàng hoàng và một cuộc sống gia đình ổn định, như đánh bầy một con chuột nhắt hay một côn trùng hay không? Anh không thể nào hình dung nổi. Hay là có một sự nhầm lẫn nào đó. Giờ đây anh không biết làm gì khác ngoài việc đoán rằng chắc có một sự nhầm lẫn trong việc này.

Trước hết, không có gì để họ tiến hành những điều mà họ đã làm đối với anh. Họ không thể ép anh làm một việc mà anh không thích, vì anh có phải

thân trâu ngựa đâu. Cũng không có lý do gì đem nhốt anh giữa bốn bức tường cát này vì anh không có ích gì cho họ. Hơn thế, nó chỉ làm cho người thiếu phụ nọ phải chịu thêm một gánh nặng mà thôi.

Nhưng anh vẫn không dám tin chắc ở lập luận của mình. Anh nhìn chăm chăm vào bức tường cát bao quanh như muốn giam chặt anh, vừa khổ sở nhớ lại thất bại khi leo lên đó. Lúc này anh có cảm giác như một người không biết bơi đang chơi vơi giữa dòng nước xiết. Một cảm giác bất lực làm cho toàn thân anh tê dại hẳn đi. Cả ngôi làng đã bị cát tàn phá và có thể việc làm trên đã trở thành bình thường đến nỗi những tập tục thông thường hàng ngày đã bị bỏ qua. Vì thế, nếu anh thắc mắc thì sẽ có rất nhiều cái để mà thắc mắc. Chẳng hạn nếu đúng là dân làng đã chú ý soạn sẵn cho anh đôi thùng dầu lửa rỗng và cái xẻng thì việc họ rút cái thang lên không cần báo cho anh biết cũng là một điều tất nhiên. Hơn nữa, việc chị phụ nữ từ chối giải thích, lại còn lặng lẽ chịu đựng mọi sự với thái độ nhẫn nhục lạ lùng chỉ làm cho tình hình thêm căng thẳng. Điều chị nói đêm qua khi ngầm báo cho anh biết là việc anh ở lại đây có thể lâu, có lẽ không phải là một câu nói vô tình buột miệng.

Ngay sau đó lại một đợt cát lở nhỏ nhỏ nữa. Anh quay trở lại lều, đi thẳng đến chỗ thiếu phụ đang ngồi co ro một góc. Anh giơ tay trái lên, dáng dọa nạt, đôi mắt quắc lên và đau khổ tột bậc. Nhưng được nửa chừng thì cánh tay anh đang giơ lên chợt buông thõng xuống. Có lẽ tát được người thiếu phụ ở trần kia một cái thì anh sẽ cảm thấy dễ chịu hơn. Song liệu đó có phải là điều anh muốn làm? Chị đang chờ cái tát của anh. Nói một cách khác nếu chị nhận cái tát đó thì có khác nào chị đã đền xong tội của mình.

Anh quay lưng về phía chị, phủ phục xuống sàn nhà, gục đầu vào hai cánh tay. Anh rên rỉ khe khẽ, cổ ướt nước bọt đang ứa đầy miệng nhưng cảm thấy cổ họng nghẹn và như bị tắc lại. Niêm mạc họng của anh đã quá nhạy cảm đối với cát, anh không thể nào quen được với cát dù có ở đây lâu mấy chẳng nữa. Nước bọt lẫn cát biến thành màu nâu ứa hai bên mép. Khi

nhổ hết nước bọt ra, anh lại thấy cát lạo xạo trong miệng nhiều hơn. Anh cố đẩy cát ra khỏi miệng bằng cách dùng đầu lưỡi đưa đẩy phía bên trong và nhổ ra nhiều lần nhưng không được. Miệng anh khô và nóng như bị lửa đốt.

Thật hết cách. Nhưng anh vẫn có thể nói chuyện với chị và cố thuyết phục chị nói rõ mọi điều. Nếu hiểu rõ hoàn cảnh hơn, biết đâu anh chẳng có thể xoay xở cách nào đó để giải quyết sự việc này. Anh không thể nào hành động một cách tùy tiện. Tình trạng mập mờ như thế quả là không chịu nổi. Nhưng liệu anh có thể làm được gì một khi chị nhất định không chịu nói ra? Nếu thế thì quả là bất hạnh. Rất có thể chị sẽ không trả lời. Thái độ im lặng của chị thực hết sức ương ngạnh, thế mà trông chị lại có cái vẻ của một nạn nhân đáng thương, không có gì để tự vệ, trong cái dáng nửa quỳ nửa ngồi thu lu trên hai chân xếp dưới mông.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 8:

Tiểu tiện xong, anh vẫn đứng nguyên một chỗ trong bầu không khí nặng nề, bàng hoàng tuyệt vọng. Không còn chút hy vọng mọi việc có thể khác hơn với thời gian. Nhưng anh không thể trở vào nhà được. Khi anh rời khỏi chỗ của người thiếu phụ, anh hiểu hơn bao giờ hết là sẽ nguy hiểm biết bao nếu như anh ở bên chị. Không, anh nghĩ, vấn đề không phải là ở bản thân người đàn bà ấy mà ở dáng ngồi co ro của chị. Anh chưa từng thấy một cái gì sỗ sàng đến thế. Không làm gì có chuyện trở vào nhà với chị. Dẫu sao cũng phải thừa nhận rằng cái dáng ngồi của chị thực nguy hiểm quá chừng.

Có một vài loài côn trùng và nhện, mỗi khi bị tấn công bất ngờ, chúng bỗng rơi vào trạng thái tê liệt như một người bị trúng phong... một sân bay mà đài điều khiển bị một lũ điên khùng chiếm cứ... một hình ảnh bị tan vỡ. Anh muốn tin rằng sự bất động của anh cũng làm ngưng mọi sự chuyển động của thế giới, như cái lối của một con cóc ngủ suốt mùa đông từ chối việc xuống nước.

Giữa lúc anh đang triền miên suy nghĩ, ánh mặt trời trở nên ngày càng gay gắt. Anh bỗng cúi gập người xuống, như lẩn tránh ánh nắng chói chang. Anh rụt ngay đầu lại, nắm chặt cổ áo sơ-mi và ra sức kéo lên. Ba chiếc khuy trên cùng bị bật ra. Vừa phui cát dính trong lòng bàn tay, anh vừa nhớ lại những lời người thiếu phụ nói với anh đêm trước - về việc cát không bao giờ khô hẳn, mà trái lại lúc nào cũng hơi ẩm ướt để có thể làm mục bất cứ vật gì mà nó đụng phải. Sau khi cởi áo sơ-mi, anh nới dây thắt lưng để cho không khí lùa vào bên trong hai ống quần. Nhưng anh chẳng việc gì phải lo xa như thế. Cái cảm giác khó chịu cũng tan nhanh như khi nó đến. Rõ ràng,

dù cho cát ẩm ướt thế nào chẳng nữa thì khi gặp không khí nó cũng mất ngay cái sức mạnh ma quái của nó.

Chính lúc đó anh nhận ra là mình đã phạm một sai lầm nghiêm trọng. Cách hiểu của anh về việc khóa thân của người đàn bà hình như quá ư độc đoán. Mặc dù anh không tài nào bỏ được ý nghĩ là người thiếu phụ ấy muốn quyến rũ anh, có lẽ việc chị ngủ trần chỉ là một thói quen hết sức bình thường do cuộc sống ở đây tạo ra. Và lại, chị chỉ lên giường vào lúc trời rạng sáng. Ai cũng cần phải thở trong lúc ngủ. Việc ở trần của chị hoàn toàn tự nhiên bởi vì chị ngủ vào lúc ban ngày và, hơn nữa, trong một cái vũng vây quanh toàn là cát cháy bỏng. Ở địa vị của chị, chắc chắn anh cũng phải ở trần nếu hoàn cảnh cho phép.

Sự nhận thức đó làm anh bớt căng thẳng hẳn đi, tựa hồ có một làn gió nhẹ thổi qua hong khô những hạt cát bám trên da thịt anh. Thực chẳng ích gì khi cứ phải khuấy động mãi nỗi sợ hãi vô cơ. Con người vẫn không thể thoát ra khỏi vô vàn những bức tường bê tông và những chấn song sắt. Anh không nên ngã lòng khi mới thấy cái ổ khóa mà chưa kịp tìm hiểu xem nó đã bị khóa hay còn bỏ ngõ. Anh chậm rãi đi về phía túp lều, kéo lết những vết chân trên cát. Lần này anh sắp xếp câu chuyện hẳn hoi, anh sẽ khai thác người đàn bà để rút ra những tin tức cần thiết cho mình. Nếu anh hành động như cũ và la hét với chị, anh chỉ càng làm chị căm lạnh mà thôi. Và biết đâu, sự im lặng của chị có thể là do chị xấu hổ vì đã vô ý đến nỗi bị anh bắt gặp chị trần truồng trong lúc ngủ.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 9:

Khi vào lều anh thấy bên trong nhập nhoạng tối, lạnh lạnh và ẩm ướt, chắc do anh vừa nhìn hơi lâu vào lớp cát nóng bỏng. Không khí trong lều nóng nực, sặc mùi ẩm mốc, ngọt ngọt, khác hẳn với bên ngoài. Đột nhiên anh có ý thức về một ảo giác.

Người đàn bà không còn ở đây. Có một lúc anh thốt nhiên rùng mình. Anh đã bị buộc tham dự vào cái trò thách đố này như thế là đủ lắm rồi. Song không có một câu đố nào để mà giải cả. Chị vẫn còn ở đó. Chị đứng cúi nhìn xuống, lưng quay về phía anh, trước cái lu nước bên cạnh cái bể.

Chị đã mặc xong quần áo. Anh không thấy chị có một lỗi lầm nào hết. Bộ kimônô màu xanh nhạt hài hòa với chiếc quần làm việc của chị đem lại cho anh cảm giác tươi mát như chất bạc hà. Quả thực là anh đã quá lo lắng. Giữa tình trạng thiếu ngủ và khung cảnh lạ lùng xung quanh, anh khó có thể cưỡng lại những tưởng tượng man dại.

Người đàn bà đặt một tay lên thành lu nước và ngó vào trong đó; chị dùng đầu ngón tay nhẹ nhàng khoảng mặt nước trong lu theo hình tròn. Anh giữ mạnh chiếc áo sơ-mi ướt đầm mồ hôi và đầy cát trong không khí rồi cột nó vào thắt lưng.

Chị e dè đưa mắt nhìn quanh, nét mặt căng thẳng. Thái độ lo lắng của chị tự nhiên đến nỗi người ta có thể nghĩ là chị đã sống cả đời với nét mặt lúc nào cũng căng thẳng như vậy. Anh quyết định xử sự cho tự nhiên chừng nào hay chừng đó.

- Nóng ghê nhỉ? Trời nóng thế này mặc áo chịu sao được.

Nhưng chị vẫn nghi ngại và nhìn anh với cái nhìn buồn bã. Chị bật lên một tiếng cười e dè và giả tạo, do dự đáp:

- Vâng, nóng thật đấy. Ông sẽ bị mắc chứng ban cát ngay nếu để nguyên quần áo trên người khi mồ hôi toát ra.

- Ban cát à?

- Vâng, bệnh lở da, giống như bị bỏng rồi vảy tróc ra.

- Hừm. Không hiểu có tróc vảy thật không. Hay bệnh sẽ nặng thêm tùy độ ẩm.

- Vâng... Vì thế...- Có lẽ chị đã bớt nghi ngại nên giọng nói có vẻ tự tin - Để mồ hôi thoát được ra ngoài, ta nên mặc ít quần áo chùng nào hay chùng ấy. Thật ra, sống ở dưới những cái hố như thế này, ta không còn bận tâm bị ai dòm ngó cả.

- Tất nhiên rồi. Tôi không muốn làm phiền chị song tôi muốn nhờ chị giặt giúp cái áo này.

- Em rất sẵn lòng giặt giúp ông. Ngày mai họ sẽ mang nước đến cho chúng ta.

- Mai cơ à? Ngày mai là cả một vấn đề đấy. - Anh tặc lưỡi.

Thật ra anh đã khéo léo lái câu chuyện theo chủ đích của mình.

- Nhân đây xin hỏi, khi nào họ mới thả cho tôi đi! Tôi đang ở trong tình thế hết sức khó khăn. Một nhân viên ăn lương như tôi mà bỏ sở, dù nửa ngày thôi cũng phiền và thiệt hại lắm. Tôi không muốn phí phạm một chút nào. Xung quanh đây chắc có nhiều loại côn trùng cánh cứng sinh sống. Chị có biết loại nào không? Tôi muốn nhân dịp nghỉ này đi tìm một loại mới.

Chị khẽ mấp máy môi nhưng không thốt nên một lời nào. Có lẽ chị đang lẩm bẩm trong miệng cái tên không quen thuộc. Anh hiểu rằng chị lại giữ kẽ. Anh tiếp tục nói một cách tự nhiên:

- Này chị, không hiểu có cách nào để gặp gỡ dân làng, như gõ vào cái thùng dầu lửa hay một cái gì chẳng hạn.

Nhưng chị không trả lời. Chị lại rơi vào sự im lặng bị động nhanh tựa một hòn đá chìm xuống dòng nước.

- Chị làm sao thế? Lạ thật? Tại sao chị không nói gì cả? - Anh lại sắp mất bình tĩnh, nhưng anh cố nén không hét lên - Tôi không cần. Nếu có sự ngộ nhận nào cũng chẳng sao! Kêu la nào có ích gì. Sự im lặng của chị là điều tệ nhất. Học trò của tôi vẫn thường làm như vậy, nhưng tôi đã bảo chúng: Điều hèn nhất nhất là im lặng và giả vờ nhận khuyết điểm về mình. Nếu chị cần phải giải thích thì cứ nói toạc ngay ra.

- Nhưng... - Chị lưỡng lự nhìn xuống khuỷu tay, rồi nói bằng một giọng chắc nịch - Em nghĩ là ông hiểu rồi.

- Tôi hiểu? - Anh ập úng, không che giấu được xúc động.

- Vâng, chắc giờ thì ông hiểu ra rồi.

- Nhưng tôi không hiểu! - Anh gào lên - Làm thế nào mà tôi hiểu được. Chị nói là tôi hiểu trong khi chị có giải thích cho tôi một lời nào đâu.

- Ông thấy đây, đối với một phụ nữ độc thân, cuộc sống ở đây thật là gay go.

- Việc đó ảnh hưởng gì đến tôi?

- Có chứ ạ. Em sợ là em cư xử không phải với ông.

- Chị nói sao, thế nào là “cư xử không phải”? - Anh nói ngạc ngữ vì giận dữ - Nói cách khác tại sao lại có mưu mô này?

- Hiện đang là mùa gió bắc và chúng em lo sẽ có bão cát. - Chị vừa nói vừa đưa mắt nhìn về phía khung cửa bằng gỗ để ngỏ. Giọng chị trầm trầm hết sức tin tưởng.

- Đây không phải là chuyện đùa! Đùa cũng phải có mức chứ! Đây chính là việc bắt giữ người bất hợp pháp. Một tội ác trăm phần trăm! Chị không cần phải làm một việc vô nghĩa như vậy. Bất kỳ kẻ thất nghiệp nào cũng sẽ sung sướng vì có thể kiếm được một công việc như thế này.

- Có thể thế. Nhưng nếu ở bên ngoài người ta biết được chuyện ở đây sẽ rầy rà lắm.

- Thế chị tưởng họ không rắc rối về tôi chắc? Thật ra thì ngược lại đây! Các người nhăm to, nếu nghĩ là mọi việc sẽ êm thấm. Không may cho các người, tôi không phải là kẻ lang thang: Tôi có bảo hiểm và có giấy đăng ký chỗ ở hẳn hoi. Rồi chẳng bao lâu nữa người ta sẽ điều tra về tôi, đến lúc đó các người sẽ thấy. Lẽ nào không ai ở đây hiểu điều đó sao? Giờ chị hãy đi gọi chức sắc trong làng đến đây. Tôi sẽ nói cho ông ấy biết tôi nghĩ gì về cái trò ngu ngốc này.

Chị nhìn xuống, khe khẽ thở dài. Đôi vai chị rũ xuống, không động đậy. Trông chị ngỡ ngác như một con chó con bị lạc mẹ. Nhưng cử chỉ của chị càng làm anh bực tức hơn.

- Chị còn do dự gì nữa, hả? Đi đi chứ. Tôi không phải là người độc nhất bị ảnh hưởng trong vụ này. Chị cũng là một nạn nhân như tôi, không hơn không kém, có đúng không? Chính chị cũng nói nếu người ngoài biết chuyện xảy ra ở đây sẽ rầy rà cơ mà. Điều này chứng tỏ chính chị cũng thấy cuộc sống của mình là vô lý. Đừng cam phận như vậy nữa, đừng để người ta coi mình là nô lệ. Không ai có quyền bắt chị câm lặng. Bây giờ hãy đi gọi

người nào tới đi. Chúng ta sẽ rời khỏi nơi này... À, ra vậy. Chị sợ, có đúng không? Nhưng như thế là điên! Sợ ai mới được chứ? Có tôi, tôi có mấy người bạn làm nghề báo. Ta sẽ đưa chuyện này lên báo theo một khía cạnh xã hội. Sao chị không nói gì cả! Tôi đã nói là chị không có gì phải sợ!

Một lát sau, đột nhiên thiếu phụ lên tiếng như để an ủi anh:

- Em làm cơm cho ông ăn nhé!

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 10:

Anh liếc nhìn hình dáng của chị khi chị lặng lẽ ngồi gọt khoai. Liệu anh có nên bình thản ăn bữa ăn chị đang sửa soạn hay không? Đầu óc anh bị ám ảnh suốt bởi vấn đề đó.

Vào giờ này trời đã dịu và mát. Không nên chần chừ nữa mà phải nhìn thẳng vào tình hình - tốt hơn hết là tìm cách thoát thân cho chắc chắn vì chị đã tỏ rõ thái độ của mình. Để sau này anh sẽ tố cáo việc làm phi pháp của họ. Song, cái dạ dày lép kẹp làm ý chí của anh nhụt hẳn đi. Anh không thể nghĩ ngợi tiếp. Nhưng nếu anh không muốn chính thức công nhận thực trạng gay go mà anh đang gặp phải thì có lẽ anh sẽ phải từ chối không ăn. Ăn trong khi lòng đầy bất mãn kể ra cũng thật vô lý. Ngay cả một con chó đang xù lông giận dữ cũng phải cúp đuôi xuống khi người ta ném cho nó một cái xương.

Tuy nhiên, tốt hơn hết là không nên vội kết luận. Một khi anh chưa biết người thiếu phụ ấy còn định làm những gì nữa, thì không nên tỏ ra tiêu cực như vậy. Làm gì có chuyện người ta làm một việc gì đó mà chẳng được chỉ. Nhất định anh sẽ thanh toán tiền ăn thì không có lý gì anh phải cảm thấy mắc nợ chị. Không một chút nào hết. Những người bình luận trong các trận quyền Anh trên ti vi vẫn thường nói tấn công là cách bảo vệ tốt nhất.

Nghĩ thế anh cảm thấy nhẹ nhõm vì đã tìm ra một lý do đúng đắn để không phải từ chối bữa ăn. Bỗng nhiên đầu óc anh trở nên sáng suốt, minh mẫn. Kẻ thù duy nhất của anh chính là cát. Phải, chính nó. Không việc gì phải nếu ra những khía cạnh phi lý, cố gắng một cách vô ích để vượt qua những trở ngại không vượt qua được. Họ đã mang cái thang dây đi, được lắm, mình sẽ làm một cái thang bằng gỗ, lo gì. Nếu bức tường cát quá dốc,

mình sẽ làm cho nó bớt dốc bằng cách bới bớt cát đi. Nếu chịu khó suy nghĩ một chút thôi, mọi việc sẽ trở nên dễ dàng. Kế hoạch có vẻ đơn giản quá. Nhưng cứ càng đơn giản bao nhiêu thì càng tốt bấy nhiêu, nếu còn phù hợp với mục tiêu của anh.

Người thiếu phụ gọt khoai xong, chị cắt khoai rồi cho vào một cái nồi lớn đặt trên bếp cùng với củ cải đỏ thái mỏng, rau và các thứ khác. Chị cẩn thận lấy từ trong một cái túi nylon ra một bao diêm. Dùng xong, chị lại cho nó vào túi và thắt chặt bằng một sợi cao su. Chị cho gạo vào một cái rá và đổ nước vào đó, chắc là để đãi sạch cát. Nồi khoai bắt đầu sôi sùng sục, mùi củ cải bốc lên thơm phức.

- Còn ít nước đấy, anh có muốn rửa mặt không?

- Không, tôi muốn uống nước hơn là rửa mặt.

- Ồ, xin lỗi, nhưng em có nước uống riêng đấy.

Chị xách ra một cái ấm nước lớn, cuộn trong một cái túi nylon để dưới chậu rửa bát.

- Nước đã đun sôi, anh đừng ngại.

- Nhưng nếu chị không để lại một ít nước trong lu, lát nữa làm gì có nước mà rửa bát?

- Ồ, không sao. Em vẫn rửa bát bằng cách lấy cát cọ vào bát đĩa mà.

Vừa nói, chị vừa bốc một nắm cát bên cửa sổ, bỏ vào cái đĩa đang cầm ở tay. Rồi để cho anh thấy cách rửa như thế nào chị xoay tròn cát trên mặt đĩa và quanh chiếc đĩa.

Anh không biết chắc chắn chiếc đĩa có sạch thực không, song anh vẫn có cảm tưởng là sạch, ít ra về mặt này cát phù hợp với ý nghĩ của anh về nó

từ lâu nay.

Một lần nữa, bữa ăn lại được dọn ra dưới cái ô. Món cá luộc sơ qua với món rau. Món nào cũng có lẫn ít cát. Anh nghĩ, hai người có thể cùng ăn nếu treo cái ô lên trần nhà, nhưng anh không nói ngay. Nước chè tươi loại xoàng, đặc nhưng không thơm mấy.

Khi anh ăn xong, chị đến bên cái bể, trùm tấm nylon lên đầu và lặng lẽ ăn dưới tấm nylon đó. Anh nghĩ trông chị như một loài côn trùng nào đó. Lẽ nào chị cứ định mãi sống như vậy? Từ xa nhìn lại, chốn này có vẻ như một mảnh đất nhỏ bé. Song một khi ở dưới đáy hố ta sẽ không nhìn thấy gì hết, ngoài cát và bầu trời bao la. Một sự tồn tại đều đều buồn bã nằm gọn trong tầm mắt của ta. Có lẽ chị đã sống trọn cả cuộc đời dưới đáy hố này không một lời vỗ về an ủi. Phải chăng lúc này trái tim chị đang rộn lên như trái tim một thiếu nữ, bởi vì nó đã bấy được anh và dâng anh cho chị. Thực đáng thương biết bao!

Anh muốn nói với chị một điều gì nhưng anh quyết định hút thuốc đã, và anh châm một điếu thuốc. Anh lấy diêm ra đánh nhưng điếu thuốc không hút được. Anh rít thật mạnh nhiều lần, hóp tẹt cả hai má. Nhưng hút mấy điếu nữa anh cũng chỉ thấy vị khói, một thứ khói sặc mùi mỡ rất khó chịu. Anh chán nản không muốn nói gì với chị.

Chị thu dọn mấy cái đĩa bẩn, đặt chúng trên sàn nhà và từ từ vun cát lên. Rồi chị nói, vẻ do dự:

- Em sắp sửa phải dọn cát trên trần nhà xuống.

- Dọn cát xuống à? Được, không sao cả. - Anh thờ ơ cảm thấy điều đó bây giờ chẳng liên quan gì đến anh. Nếu mấy cái xà có bị mục và mái có sập xuống cũng chẳng sao.

- Nếu tôi làm cản trở công việc của chị, chị có muốn tôi đi chỗ khác không?

- Xin lỗi, nhưng nếu ông không thấy phiền...

Việc gì chị phải giả bộ như vậy? Tại sao chị không để lộ ra, dù chỉ một chút, những cảm xúc chân thực của mình? Trong thâm tâm có lẽ chị cảm thấy như đã làm một việc vừa cực nhọc vừa nguy hiểm. Nhưng chị không để lộ một cảm xúc nào, và bằng một động tác quen thuộc, nhanh nhẹn, chị quàng cái khăn mặt gấp đôi lên che nửa dưới khuôn mặt và buộc lại phía sau gáy. Chị cắp theo một cái chổi tre và miếng gỗ dưới vách rồi trèo lên phía trên bức vách ngăn của căn phòng xếp chỉ còn lại một nửa khung cửa ra vào. Tự nhiên anh thốt lên:

- Thành thật mà nói, tôi cho rằng cả hai chúng ta đều sẽ thấy thoải mái hơn nếu cái nhà này sập xuống từng mảnh!

Chính anh lại ngạc nhiên về câu nói gay gắt đó và chị quay lại nhìn anh ngạc nhiên hơn cả anh nữa. Hừ, thì ra chị vẫn chưa hoàn toàn biến thành côn trùng.

Anh nói tiếp:

- Không, tôi không giận chị đâu. Tôi không thích cái âm mưu mà người ta đã dùng để tìm cách trói buộc tôi ở đây. Chị có hiểu tôi nói không? Dù chị hiểu hay không cũng thế thôi. Tôi kể để chị nghe một câu chuyện vui. Trước đây ở nhà tôi có nuôi một con chó lai chẳng ra gì. Nó có bộ lông rất dày, đến nổi ngay cả mùa hè cũng ít khi mồ hôi thấm qua được lớp lông đó. Trông thế thật tội nghiệp, nên cuối cùng tôi quyết định xén lông nó đi. Nhưng khi tôi định hất mớ lông vừa cắt đi thì con chó - tôi tự hỏi không hiểu nó nghĩ gì trong đầu - thành linh hú lên một tiếng đau thương, ngoạm lấy mớ lông rồi chạy tuốt vào cui. Có lẽ nó cảm thấy mớ lông là một phần thân thể của nó nên nó không muốn rời bỏ.

Anh kín đáo quan sát phản ứng của người thiếu phụ. Tuy nhiên, chẳng tỏ thái độ gì, chị vẫn đang ngả người, với tư thế gò ép ở phía trên bức vách

ngăn.

- Thôi được, mặc. Mỗi người đều có một triết lý riêng mà đối với người khác chắc là chẳng hay ho gì. Cứ việc tiếp tục đem thân ra mà quét cát hay bất cứ việc gì chị muốn. Song tôi không chịu nổi. Thế là đủ rồi! Tôi có thể dễ dàng rời khỏi chốn này, nếu tôi muốn. Vả lại, tôi vừa hết thuốc.

- Ấy, em định nói về... chuyện thuốc lá... Khi nào họ mang nước đến, họ sẽ... - Chị nói một cách vụng về, ngượng nghịu.

Anh chợt bật cười lớn:

- Thuốc lá ư? Thế họ cũng mang thuốc đến cho chị à? Thôi mặc. Tôi đang nói về mớ lông. Chị không hiểu sao? Điều tôi muốn nói là mớ lông vô dụng đó chẳng có ý nghĩa gì hết.

Chị im lặng, không hề tỏ ra muốn giải thích. Chị đợi một lát, và khi nhận thấy anh đã thôi không nói, chị mới thong thả quay đi như chẳng có chuyện gì xảy ra và làm tiếp công việc bỏ dở. Chị đẩy tấm che trần trên căn phòng xép về một phía và dùng khuỷu tay leo lên. Chị nhô nửa thân trên qua khe hở, đôi chân quờ quạng đập qua đập lại. Ở nhiều chỗ cát bắt đầu rơi xuống từng dòng nhỏ... Rồi ở một góc trần, cát rơi xuống rào rào thành những sợi giống như những sợi băng nhạc. Dưới hầm yên tĩnh kỳ lạ, trái ngược hẳn vẻ dữ dằn của những dòng cát đang tuôn xuống. Cát tuôn xuống qua các lỗ hổng và vết nứt trên trần thành từng đông cao trên chiếc chiếu trải trên sàn. Cát làm mũi anh nóng rục và mắt anh muốn nảy lửa. Anh vụt chạy ra khỏi phòng.

Tự nhiên anh cảm thấy toàn thân người ngẹt cháy, nung chảy. Chỉ có một vật gì giống như một tảng băng cứng nằm chính giữa người anh. Anh phần nào cảm thấy hồ thẹn. Một phụ nữ giống như côn trùng... chỉ nghĩ đến hiện tại, không quá khứ, chẳng tương lai... Tâm hồn quá nhỏ bé.

Song anh thấy không nên phí thời gian. Nếu được, anh mong chấm dứt cảnh này trước khi trời tối. Đôi mắt hấp háy, anh ước lượng chiều cao bức tường cát sau lớp khí nóng giống như thủy tinh nấu chảy. Mỗi lần anh nhìn vào bức tường cát hình như bức tường đó lại cao hơn lên. Không thể đi ngược với tự nhiên và biến ngay một bức tường dựng đứng thành ra thoải thoải. Anh chỉ muốn làm cho bức tường này bớt dựng đứng một chút thôi. Không có lý do gì để do dự nữa.

Tất nhiên, tốt nhất là san cát phía trên xuống dần dần. Nhưng không thể làm được việc đó, anh buộc phải đào cát ở dưới chân tường. Bắt đầu anh sẽ xúc cát ở chân tường đổ ra một chỗ và để cho cát phía trên trút xuống lấp vào chỗ trống đó. Rồi anh lại tiếp tục bới cát ra và chờ cho lớp cát ở phía trên rơi xuống chỗ anh vừa bới. Nếu làm đi làm lại nhiều lần như thế thì mực cát chỗ anh đứng mỗi lúc một cao lên, và cuối cùng sẽ tới đỉnh. Tất nhiên trong khi làm như vậy có thể anh bị bất ngờ chôn vùi trong lớp cát ụp xuống. Nhưng dù có thế, cát vẫn không phải là nước, và anh chưa bao giờ nghe thấy có người bị chết đuối trong cát cả.

Cái xẻng dựng cạnh mấy thùng dầu lửa, sát bên bức vách phía ngoài vây quanh khoảng sàn nhà bằng đất. Lưỡi xẻng cắt theo hình răng cưa, trắng như một thứ đồ sứ bị rạn nứt. Anh cố gắng đào cát một lúc. Cát dưới chân anh ngày một cao thêm, và công việc có vẻ tiến triển. Tiếng xẻng cắm vào lòng cát và tiếng thở của anh đẩy thời gian trôi mau. Nhưng rồi hai cánh tay anh bắt đầu mỏi nhừ. Anh thấy đã đào cát khá lâu nhưng rõ ràng không thu được kết quả nào. Chỉ có một ít cát ngay phía trên chỗ anh đào rơi xuống thôi. Những tính toán có vẻ khoa học mà anh vừa nghĩ ra chẳng đúng chút nào với thực tế trước mắt anh.

Để khỏi lo lắng thêm, anh quyết định lợi dụng lúc nghỉ ngơi và thí nghiệm lý thuyết của anh bằng cách tạo một mô hình của cái hố. Rất may là chất liệu đều có sẵn. Anh chọn bóng mát dưới hàng hiên và đào một cái hố rộng chừng bốn gang tay. Song độ dốc của nó không phù hợp với cái góc

mà anh ước lượng tối đa là bốn mươi lăm độ, gần bằng miệng một cái bát. Khi anh moi cát ở đáy ra, cát đổ xuống bên phía, nhưng độ dốc vẫn không thay đổi. Rõ ràng đây là một góc cố định đối với cát. Sức nặng và tính chất dẻo dai của hạt cát tỷ lệ thuận với nhau. Cứ cho rằng điều này có thực, liệu cái tường mà anh đang cố gắng khắc phục có cùng một độ dốc không?

Không, không thể như vậy. Có thể đó là một ảo tưởng, chứ không thể là thực tại được. Khi ta nhìn lên một cái dốc từ phía dưới, cái dốc chắc chắn phải ít dốc hơn trên thực tế chứ.

Như vậy, có lẽ anh không nên coi đó là một vấn đề về số lượng. Sức ép cố nhiên có thể thay đổi tùy theo lượng cát. Nếu sức ép thay đổi thì tỷ lệ thuận giữa trọng lượng và tính chất bền bỉ của cát đương nhiên phải xảy ra. Có lẽ điều đó tùy thuộc ở tính chất của những hạt cát. Đất sét trong cát lầy và đất sét trong phù sa có sức chịu lực khác nhau. Ngoài ra anh cần phải quan tâm đến độ ẩm nữa. Tóm lại có lẽ hiện có một thứ định luật khác hẳn với định luật mà anh áp dụng trên cái mô hình anh tạo nên.

Mặc dù thất bại, cuộc thí nghiệm không hoàn toàn vô ích. Điều khám phá quan trọng mà bây giờ anh phải nhìn nhận là bức tường cát quá sức vững chãi. Thường thường, việc biến đổi một bức tường vững chãi vừa phải thì cũng không khó cho lắm.

Chợt anh quay phắt lại khi linh cảm thấy có người ở ngay bên cạnh mình. Anh không biết là chị đã đứng ở ngưỡng cửa và chăm chú nhìn anh. Chẳng nên lạ khi thấy anh lúng túng và bối rối lùi lại một bước, liếc xung quanh như cầu cứu ai. Anh ngược nhìn lên và thấy trên bờ tường phía đông có ba người đàn ông đứng dàn hàng, nhìn xuống chỗ anh. Họ đều quấn khăn quanh đầu, che kín luôn cả miệng, chỉ để chừa đôi mắt nên anh không nhận ra họ có phải những ông lão hôm qua không. Anh đứng lên, nhưng đột nhiên thay đổi thái độ và quyết định tiếp tục đào cát coi như không có bọn họ ở đấy. Chính vì có người dòm ngó, anh thấy cần phải tiếp tục cho họ biết.

Mồ hôi vã ra, chảy cả vào mắt anh, bò dọc theo sống mũi và đến đầu mũi thì nhò xuống đất. Không kịp lau mồ hôi, anh nhắm mắt lại và tiếp tục xúc cát.

Dù thế nào chẳng nữa cũng không được nghỉ tay. Khi họ thấy anh quyết tâm, họ sẽ hiểu.

Anh nhìn đồng hồ, rồi lau mặt đồng hồ vào quần cho sạch cát: mới hai giờ mười phút, vẫn giờ ấy khi anh xem đồng hồ lúc nãy. Anh chợt thấy nản vì công việc tiến quá chậm. Đối với một con rùa thì mặt trời chuyển động nhanh như một quả bóng sút căng. Anh cầm lại xẻng và đến bên bức tường cát bắt đầu làm một cách điên cuồng.

Chợt cát đổ ào xuống. Một tiếng động rất mạnh phát ra rồi anh thấy ngực bị áp mạnh. Anh cố ngước lên xem chuyện gì vừa xảy ra. Nhưng anh không phân biệt được gì nữa. Anh chỉ mơ hồ cảm thấy một vật sáng ngà ngà nhợt nhạt chụp lấy anh, khi anh ngã nhào xuống cái bãi nôn đen ngòm của mình.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Phần II - Chương 11:

Jabu, jabu, jabu, jabu.

Âm thanh nào ngân vậ?

Đó là tiếng chuông đấy.

Jabu, jabu, jabu

Giọng nói nào vang vang?

Đó là giọng quý đấy”.

Chị hát như thầm thì với mình, nhắc đi nhắc lại không biết mệt mấy câu ấy trong khi thay lu nước.

Khi bài hát dứt, tiếng vo gạo văng đến tai anh. Anh thở dài nhẹ nhẹ, giờ mình chờ đợi, người nặng trịch trịch. Một lát sau, chị bưng một chậu nước đầy vào, chắc là để tắm rửa cho anh. Da anh phồng lên vì cát và mồ hôi, rất rát. Anh nằm đấy, đầu đập chiếc khăn bông ướt lạnh.

Anh nằm liệt giường sau ngày bị ngã đi trên cát. Hai hôm đầu anh sốt gần bốn mươi độ, nôn mửa liên tục. Nhưng ngày thứ ba, cơn sốt giảm, anh ăn đã thấy ngon. Nguyên nhân chính có lẽ không phải do vết thương vì trận cát lở mà là do anh không quen làm việc lâu dưới nắng.

Cơn sốt cũng không nặng lắm, có lẽ vì thế mà anh chóng khỏi. Đến ngày thứ tư, chân và phần thắt lưng của anh hết đau. Sang ngày thứ năm ngoài vài chỗ sây sát còn thì không có gì đáng ngại cả. Tuy thế anh vẫn nằm lỳ

trên giường làm ra vẻ ốm nặng, tất nhiên có lý do và tính toán hẳn hoi. Không một phút nào anh quên dự định trốn khỏi đây.

Chị rụt rè hỏi: “Ông đang thức đấy chứ?”. Anh hé mắt nhìn, thấy quần làm việc của chị rách bươm, lộ cả đầu gối. Anh chỉ trả lời chị bằng một tiếng rên rỉ. Vừa từ từ vắt nước khỏi cái khăn mặt vào cái thau đồng cũ, chị vừa hỏi:

- Ông thấy trong người thế nào?
- Ờ... có khá hơn một chút...
- Ông có muốn lau lưng không?

Từ hôm bị ốm anh không thấy khó chịu mấy về sự chăm sóc của chị đối với anh. Anh nhớ mang máng đã đọc một bài thơ về một đứa trẻ bị sốt nằm mơ thấy mình được quấn trong một tấm giấy lụa trắng mát lạnh. Làn da ram ráp cát của anh bỗng nhiên lại mát mẻ và sạch sẽ. Hơi hương từ cơ thể của người thiếu phụ choán lấy khiến anh mê mẩn.

Tuy vậy anh không thể bỏ qua tất cả cho chị được. Cảm xúc dậy lên trong anh khi ở bên chị là một chuyện, nhưng việc chị làm lại là chuyện khác, và anh phải phân biệt rõ như vậy, ít ra vào lúc này. Ba ngày nghỉ của anh đã qua hẳn rồi. Không ích gì mà quấy cựa nữa. Kế đầu tiên là làm giảm bớt độ dốc của bức tường cát bằng cách bới bớt cát đi đã không thành vì không chuẩn bị tốt cũng như nhiều nguyên do khác. Nếu anh không bị cảm thì công việc đã tiến triển tốt. Nhưng việc đào cát vất vả hơn là anh nghĩ. Anh phải tìm phương pháp có kết quả hơn và vì vậy anh rơi vào trận ốm già này.

Khi trấn tĩnh lại, anh thoáng thấy bất bình vì phải nằm lại nhà người phụ nữ này trong khi đau ốm. Rõ ràng là dân làng chẳng thương xót gì anh. Anh biết điều đó, song anh có quan điểm riêng của mình. Họ đã coi thường việc anh ốm và không chịu mời bác sĩ đến. Anh sẽ làm cho họ phải ân hận. Anh

sẽ ngủ suốt đêm khi chị làm việc và ngược lại ban ngày khi chị cần nghỉ, anh sẽ quấy rầy chị bằng cách rên la thật nhiều.

- Thế ông đau lắm à?

- Tất nhiên rồi. Có thể bị treo cột sống.

- Để em xoa nắn cho nhé.

- Thôi đi, trời ơi! Tôi không chịu được bàn tay xoa nắn của một lang băm đâu. Thần kinh xương sống là hệ trọng. Nếu tôi mà chết thì mấy người sẽ làm gì? Mấy người sẽ gặp rắc rối cho coi. Hãy mời bác sĩ đến ngay. Bác sĩ! Ôi, đau quá. Tôi không thể nào chịu được cơn đau này. Nếu chị không mau mau thì sẽ chậm mất.

Chị sẽ nhanh chóng kiệt sức vì không thể chịu đựng được sự căng thẳng như thế này mãi. Khả năng làm việc của chị sẽ giảm đi, từ đó sự an toàn của căn nhà này cũng bị đe dọa. Điều này còn có tầm quan trọng không nhỏ đối với dân làng nữa. Chẳng những không có thêm người giúp việc, họ đã tự chuốc lấy sự phiền toái vào mình. Nếu họ không thả anh ra, chưa biết điều gì sẽ xảy đến với họ.

Nhưng điều này cũng không diễn ra trôi chảy như anh dự đoán. Ở đây ban đêm bận rộn hơn ban ngày... Nào là tiếng xẻng xúc cát nghe thấy qua bức vách, tiếng thở của người phụ nữ... tiếng huýt sáo và la ó của bọn đàn ông lúc kéo mấy thùng cát lên... tiếng xe cút kít ba bánh lảng xuống trong gió... tiếng chó sủa từ xa vọng lại. Anh càng cố chợp mắt bao nhiêu thì lại càng bực bội bấy nhiêu, và thế là anh thức trắng đêm.

Khi anh mất ngủ ban đêm thì ban ngày anh không thể nào chợp mắt... Một tuần lễ trôi qua. Có lẽ bây giờ đang nổi lên vấn đề phải điều tra về anh. Ba ngày đầu là ba ngày nghỉ phép năm của anh. Nhưng sau đó không ai biết vì sao anh vắng mặt. Các bạn đồng nghiệp của anh, những người rất nhạy

cảm về chuyện riêng của người khác chắc chắn sẽ không bỏ qua mà không dò hỏi nguyên nhân tại sao.

Sự biệt tích của anh có phải do tình cờ không? Không. Nếu là một tai nạn thì thế nào cũng phải có một mẩu tin về anh. Nếu không thế thì hẳn đây là một vụ tự tử? Trong trường hợp đó thì không đời nào! Đừng đánh giá quá cao cái thằng cha điên khùng đó. Phải, thật thế, hẳn biến mất chỉ vì hẳn muốn thế; chẳng cần thiết tra hỏi thêm nữa làm gì. Nhưng đã gần một tuần lễ rồi. Hẳn đúng là một kẻ hay phao tin đồn làm hốt hoảng. Quả thực không biết là hẳn đang nghĩ gì nữa.

Không chắc là họ thành thực bản khoản về hẳn, song ít ra sự tò mò thắc mắc của họ cũng là một cái gì đáng kể. Kết quả là chính ông hiệu trưởng sẽ đến đồn cảnh sát hỏi về thủ tục làm cách nào để xin cho mở cuộc điều tra. Phía sau bộ mặt nghiêm trang của hẳn chứa đựng một niềm sung sướng khôn tả đang sôi lên trong lòng hẳn. “ Tên họ: Niki Jumpei. Tuổi: Ba mươi mốt. Chiều cao: Một thước sáu mươi lăm phân. Cân nặng: Sáu mươi ba cân. Tóc: Hơi thưa, chải lật ra phía sau; không bôi dầu. Thị lực: Mắt phải 20/30; mắt trái 30/30. Màu da: ngăm ngăm đen. Hình dáng: Mặt dài, mắt hơi quắc, mũi tẹt và hếch, cằm vuông; không có đặc điểm gì khác ngoài một nốt ruồi bên dưới tai trái. Nhóm máu: AB. Đặc điểm: Nói khó nghe và hay lấp bắp. Ưa sống ẩn dật, bướng bỉnh, nhưng không phải không dễ thích nghi với xã hội. Quần áo: Có lẽ mặc theo kiểu một nhà côn trùng học trong lúc làm việc. Bức ảnh chụp cả khuôn mặt đính theo đây đã được chụp hai tháng về trước”.

Tất nhiên dân làng cũng đã lường trước một số phản ứng có thể xảy ra, do đó họ mới dám dấn thân vào cuộc phiêu lưu điên rồ này. Lừa gạt mấy gã cảnh sát nhà quê là một việc dễ dàng. Dân làng sẽ thận trọng không để họ đi lại điều tra này nọ. Song cái lối che đậy này chỉ cần thiết và có hiệu quả được ngày nào anh còn khỏe mạnh và có thể chịu đựng được công việc đào cát. Che giấu một người ốm nặng như anh cả tuần lễ nay quả chẳng phải

đáng liêu lĩnh đến thế. Nếu cho anh là vô dụng, họ nên thả anh ra trước khi vấn đề trở nên quá phức tạp. Ở điểm này họ có thể bịa ra một chuyện gì đó. Họ có thể nói rằng anh bị ngã lộn xuống hố và mê man bất tỉnh, và cái lối giải thích như vậy còn dễ được người ta chấp thuận hơn là chính anh sẽ tố cáo họ về tội giam cầm và bắt cóc anh.

Có tiếng gà gáy và tiếng bò rống rất to đâu đây. Ở dưới đáy hố không thể phân biệt được khoảng cách và phương hướng. Thế giới bình thường chỉ có ở bên ngoài, nơi trẻ con chơi đùa, đá sỏi dọc theo lề đường, và nơi mà gà trông gáy báo hiệu đêm tàn. Màu sắc của rặng đông đang hòa lẫn với hương thơm của mùi cơm chín tới... Chị xát mạnh lên người anh. Sau khi lau qua bằng một cái khăn bông ướt, chị vắt kiệt chiếc khăn đến cứng như gỗ, rồi kỳ cọ người anh như đánh bóng cửa kính. Cùng với những âm thanh buổi sáng, động tác kỳ cọ nhịp nhàng của chị đưa anh vào giấc ngủ thiu thiu.

- Từ hôm nọ đến nay cũng lâu rồi... Tôi muốn đọc báo. Chị xem có cách nào để xin họ một tờ không?

- Dạ... để em hỏi xem... lát nữa.

Anh hiểu rằng chị đang cố tỏ ra rất thành thật. Anh còn thấy là chị sợ làm anh mất lòng, căn cứ vào giọng chị nói không giống những hôm trước. Điều đó cũng làm anh khá bức bối. Liệu chị có hỏi xin họ tờ báo thật không? Anh có được quyền đọc báo nếu anh thích không? Anh đẩy tay chị ra vẻ trách móc, mạnh đến nỗi anh hất đổ cả chậu nước làm nước bắn tung tóe.

Giận dữ như vậy có khác nào làm lộ mọi chuyện. Một người đang ốm nặng không khi nào lại nóng nảy đòi đọc báo đến thế. Tất nhiên là anh muốn đọc báo lắm. Nếu không được ngắm cảnh thì ít ra cũng phải được xem những bức ảnh chụp phong cảnh. Hơn thế nữa, không chừng anh sẽ gặp may nếu đọc thấy những mẩu rao vặt về những người bị thất lạc. Hoặc biết đâu lại chẳng có một bài viết về việc mất tích của chính anh ở một góc

nào đó trong những cột báo về các vấn đề xã hội. Tất nhiên, đời nào dân làng lại cho anh xem một tờ báo có đăng một bài như thế. Dù sao, kiên nhẫn vẫn là điều quan trọng nhất lúc này.

Giả ồm thực chẳng có gì là thú vị. Người ta không thể nào chịu đựng tình trạng này mãi được. Ngay từ hôm nay, bằng cách này hay cách khác, phải làm cho người thiếu phụ ấy không thể nào chớp mắt được. Anh vươn vai, ngáp một cái thật dài.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 12:

Anh không còn nhớ gì hết. Thế rồi anh lại nằm mơ một giấc mơ dài, nặng nề. Anh thấy mình cưỡi trên một chiếc đĩa, bay xuống đường phố lạ. Đang bay chợt anh có cảm giác không còn vi vút nữa. Đường phố mang sắc đỏ xỉn ngay dưới chân và phía xa xa là màu xanh lá cây mờ ảo. Sự kết hợp giữa hai màu sắc đó khiến anh khó chịu. Cuối cùng anh đến trước một ngôi nhà gỗ trông tựa tựa như trại lính. Không khí phảng phất mùi xà phòng thơm rẻ tiền. Anh bước lên cầu thang, vừa đi vừa xốc chiếc quần như muốn tụt xuống và đến một căn phòng trống rỗng, chỉ kê có một chiếc bàn dài, hẹp. Độ mười người nam và nữ ngồi xung quanh bàn đang chơi một trò gì có vẻ hào hứng lắm. Một người ngồi giữa đang chia cỗ bài. Chưa hết, người đó đột nhiên đưa cho anh lá bài cuối cùng và khóc rống lên. Anh miễn cưỡng cầm lấy lá bài, nhìn vào đó và thấy không phải là bài mà là một lá thư. Lá thư trong tay anh mềm nhũn lạ kỳ. Khi anh kẹp mạnh vào thư, máu vọt ra. Anh hét lên và thức giấc.

Đôi mắt anh như bị một làn sương mù bao phủ. Khi anh giở mình, anh nghe có tiếng giấy khô loạt soạt. Mặt anh được phủ bằng một tờ báo mở rộng. Chết thật! Anh đã lại ngủ thiếp từ lúc nào. Một lớp cát trượt khỏi mặt báo khi anh gạt nó sang bên. Dựa vào lượng cát rơi xuống, anh đoán ra mình đã thiếp đi khá lâu. Tia nắng mặt trời chiếu rọi chệch qua các lỗ hổng trên tường cho thấy đã gần trưa. Có mùi gì là lạ? Anh tự hỏi. Mùi mực in thì phải? Anh nhủ thầm. Không có lẽ như thế, nhưng anh vẫn liếc nhìn hàng chữ đề ngày ở tờ báo. Thứ Tư ngày 16. Đúng là báo hôm nay rồi! Không thể tin được nhưng sự thật là như thế. Vậy hẳn chị ấy đã chuyển lời yêu cầu của anh.

Anh chống khuỷu tay lên chiếc chiếu ẩm ướt và dánh nhom nhóp mồ hôi. Tiếp đó nhiều ý nghĩ xáo trộn trong đầu, anh cố nhét vào đầu những hàng chữ in trên tờ báo mong đợi đã lâu. “Tiến bộ trong chương trình nghị sự của ủy ban hỗn hợp Nhật - Mỹ”. Làm thế nào mà chị ấy lại có được tờ báo này? Có thể nào dân làng bắt đầu cảm thấy là họ “nợ” anh cái gì? Mặc dù vậy, căn cứ vào những việc xảy ra từ trước đến giờ thì mọi quan hệ với bên ngoài đã chấm dứt từ sau bữa ăn sáng. Người phụ nữ ấy có cách liên lạc đặc biệt với bên ngoài mà anh chưa được biết chăng? Hay là chính chị đã đích thân ra ngoài và mua tờ báo về. Chắc chắn phải có một trong hai giả thuyết trên là đúng.

“Những biện pháp cương quyết để đối phó với tình trạng ùn tắc xe cộ”. Nhưng, hãy khoan đã. Giả sử chị đã ra ngoài - khó lòng mà có thể chấp nhận là chị làm được việc này mà không cần đến một cái thang dây. Không biết bằng cách nào mà chị làm được việc này nhưng có điều chắc chắn là phải dùng đến một cái thang dây. Một người tù mơ ước được tự do là lẽ thường, nhưng người phụ nữ ấy - là dân ở đây sao lại chịu để mất tự do đi lại như vậy? Việc đem cái thang dây đi chắc chỉ để tạm thời giữ chân anh. Nếu quả thế thật, và nếu anh có thể làm họ không phải canh phòng nữa, thì một dịp nào đó anh sẽ thoát được không chừng.

“Một chất vừa được phát hiện trong củ hành có thể chữa lành các vết thương gây ra bởi chất phóng xạ”.

Hình như cách giả ồm của anh đã có một tác dụng bất ngờ. Mọi điều anh chờ đợi diễn ra đúng lúc và trọn vẹn. Nhưng dù sao anh vẫn cảm thấy chưa thỏa mãn, có lẽ là do giấc mơ quái gở, kỳ lạ mà anh vừa trải qua. Anh cảm thấy lo âu về lá thư nguy hiểm kia. Nhưng liệu nó có thực nguy hiểm không? Và giấc mơ ấy mang ý nghĩa gì vậy?

Tuy nhiên chẳng việc gì phải băn khoăn mỗi lần nằm mơ thấy một cái gì đó. Dù thế nào, anh phải làm cho đến cùng những điều anh vừa mới bắt đầu.

Người thiếu phụ vẫn nằm ngủ trên sàn nhà, cạnh lò sưởi. Chị thở nhẹ, người cuộn lại, hai tay vòng lấy đầu gối như thường lệ; chị phủ một cái áo kimônô mùa hạ nhàu nát trên mình. Sau hôm đầu, chị thôi không ngủ trần nữa nhưng bên dưới chiếc kimônô chị vẫn không mặc gì.

Anh liếc qua trang xã hội và mục tin địa phương. Tất nhiên không có bài nào đăng về vụ anh biệt tích, cũng không có lấy một mẫu rao vặt nào về người thất lạc hết. Đã đoán trước điều đó nên anh không quá thất vọng. Anh lạng lẽ ngồi dậy và bước xuống đất. Anh chỉ mặc một cái quần lót rộng thùng thình, dài đến đầu gối, bằng tơ nhân tạo, mình cởi trần. Rốt cuộc, ăn mặc cách này là tiện nhất. Cát tụ lại quanh cạp quần, khiến da chỗ đó bị rát và ngứa ngáy.

Anh đứng ở ngưỡng cửa, ngược nhìn bức tường cát. Ánh nắng làm chói mắt anh và quanh mắt anh bắt đầu vàng đi vì bóng râm. Không có vết chân người hay thang dây. Tuy nhiên anh vẫn xem xét kỹ cho chắc chắn. Không có dấu vết nào cho thấy đã có một cái thang dây vừa thả xuống. Tất nhiên với loại gió này, chỉ cần năm phút thôi là bất cứ dấu vết nào trên cát cũng bị xóa đi tức khắc. Ngay phía ngoài ngưỡng cửa, mặt cát luôn luôn gọn sóng tựa hồ có một luồng gió thổi qua.

Anh vào nhà và nằm xuống. Một con ruồi giấm nhỏ, màu hồng nhạt bay vo ve quanh nhà. Sau khi nhấp một ngụm nước trong cái ấm có bọc nylon để cạnh gối, anh nói với người thiếu phụ:

- Chị dậy một lát được không?

Chị nhòe ngay dậy, run rẩy, chiếc kimônô tụt xuống đến ngang thắt lưng. Những đường gân xanh nổi rõ trên bộ ngực đã mất vẻ rắn chắc nhưng vẫn còn đầy đặn của chị. Chị kéo chiếc áo lên, ngượng ngùng. Đôi mắt chị mơ màng và hình như còn ngái ngủ. Anh do dự. Có nên hỏi chị về cái thang dây bây giờ không? Có nên nói to giận dữ không? Hay nên nói ôn tồn, dò hỏi và đồng thời cảm ơn chị về tờ báo? Nếu mục đích là ngăn không cho

chị ngủ thì tốt nhất là nói thẳng hơn là cứ quanh co mãi. Anh quên khuấy mắt là mình đang giả ốm vì cử chỉ của anh không thể là cử chỉ của người đang bị treo cột sống. Anh muốn dân làng thấy rằng anh không giúp gì được cho công việc của họ, và phải làm cho họ thôi không canh phòng anh nữa. Họ đã đấu dịu đến mức cho anh một tờ báo; và anh phải tiếp tục đánh bại sự chống đối của họ.

Nhưng hy vọng của anh không đạt. Chị nói:

- Không, tất nhiên là em không hề ra ngoài. Máy ông ở bên hợp tác xã nông nghiệp tình cờ đến đưa ít thuốc phòng phân hủy gỗ nên em mới có dịp hỏi xin tờ báo. Chỉ có độ bốn, năm nhà trong làng lấy báo. Họ phải đi ra tận cửa hàng ngoại tỉnh để mua tờ báo về đây.

Không lẽ nào mọi việc xảy ra như vậy. Thế thì chẳng khác gì bị giam trong xà lim khóa trái mà không có chìa khóa. Nếu ngay chính những người dân trong vùng cũng cam chịu giam hãm, thì bức tường cát kia là cả một thử thách đối với anh. Anh tuyệt vọng và đành xuống nước nài nỉ:

- Thật kỳ lạ! Đây là nhà của chị, phải không nào? Chị đâu phải là một con chó. Không có gì cản trở chị tự do đi lại. Hay chị làm gì xấu xa đến nỗi không dám giáp mặt với dân làng?

Đôi mắt chị mở to kinh ngạc. Cái nhìn giận dữ đến mức nó bỗng đỏ ngầu lên.

- Tất nhiên là không! Thực bậy bạ nếu tin rằng em không dám giáp mặt với mọi người!

- Vậy thì không có lý gì mà chị lại phải sợ hãi đến thế.

- Chỉ bởi em không có việc cần phải ra ngoài.

- Ít ra chị vẫn có thể đi dạo được chứ?

- Đi dạo ấy à?

- Phải, đi dạo. Thì chỉ đi dạo quanh một chút không được sao? Ý tôi là chị vẫn thường đi dạo mỗi khi thích, trước khi tôi đến đây phải không?

- Vâng, nhưng nếu đi mà không có chủ đích thì chán lắm.

- Tôi không nói đùa đâu. Ngay cả súc vật, chúng sẽ phát khùng lên nếu bị nhốt quá lâu. Chị phải hiểu điều đó chứ!

- Nhưng mà em đã đi dạo nhiều rồi - Đột nhiên chị đáp ngay, giọng đều đều, xa lạ- Trước khi em đến đây, em vẫn đi dạo một hồi lâu. Còn bây giờ em thấy chán ngấy chuyện đi dạo rồi.

Anh sửng sốt. Thật là một cách trả lời kỳ lạ. Anh không biết nói thế nào khi chị đổi giọng như thế với anh.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 13:

Anh có cảm giác thân thể mình đang tan ra như sáp. Các lỗ chân lông dãn mở hôi. Vì đồng hồ chết nên anh không biết là đã mấy giờ rồi. Bên ngoài cái hầm sâu gần hai chục mét có thể trời vẫn còn sáng rõ nhưng ở dưới đây hoàng hôn đã phủ đầy. Chị vẫn còn ngủ say. Có thể chị đang mơ, vì chân tay chị co quắp lại với vẻ lo âu. Anh đã cố khuấy động cốt làm chị tỉnh giấc, nhưng vô ích.

Anh đứng dậy, quay mặt về hướng gió. Chiếc khăn bông anh phủ mặt lúc ngủ đã tụt xuống khi anh trở mình. Cát đọng lại nhiều ở sau hai tai, xung quanh mũi và hai bên mép đến nỗi anh phải phủi mãi mới hết. Anh nhỏ thuốc mắt và che bằng một góc khăn bông, rồi nhấp nháy mắt nhiều lần trước khi có thể mở mắt một cách bình thường. Chỉ độ hai hay ba ngày nữa thuốc nhỏ mắt sẽ hết. Chỉ một lý do đó thôi cũng đủ khiến anh muốn kết thúc mọi chuyện mau chóng. Người anh nặng trĩu như nằm trên giường lò xo có từ tính. Qua mấy tia sáng mỏng manh từ cửa chính hắt vào, anh chăm chú đọc một cách khó khăn những hàng chữ in trên báo, trông giống như những cái chân của một con ruồi chết.

Lẽ ra anh phải bảo chị đọc cho nghe lúc ban ngày. Làm như vậy cũng là một cách ngăn cho chị không ngủ được. Thật là nhất cử lưỡng tiện. Nhưng anh lại thiếp đi trước mới bực chứ.

Và đêm nay, anh lại sẽ nguyên rủa cái bệnh mất ngủ không sao chịu đựng nổi. Để ngủ được, anh cố đếm ngược từ một trăm trở xuống theo nhịp điệu hơi thở. Anh còn liệt kê tên tất cả những loại côn trùng anh biết theo thứ tự, từng loại. Anh miên man nghĩ, cho đến khi hiểu rằng tất cả những cách trên chẳng đem lại kết quả gì. Anh có thể nghe thấy tiếng gió lướt qua

miệng hổ... tiếng xéng xúc vào cát ẩm... tiếng chó sủa từ xa... tiếng người nói lao xao, âm thanh run rẩy tựa như ánh lửa của cây nến. Tiếng cát đổ liên tục như chà xát các đầu dây thần kinh của anh. Mặc dù vậy anh cần kiên trì chịu đựng tình trạng đó.

Được, bằng mọi cách anh sẽ chịu đựng. Nhưng khi ánh sáng xanh lạnh lẽo hắt từ miệng hổ xuống mọi điều đảo ngược hẳn, và anh lại tiếp tục chống cự với giấc ngủ đang ngấm vào cơ thể anh như miếng bọt biển nhúng nước. Chừng nào cái vòng luẩn quẩn này chưa bị phá vỡ thì không chỉ cái đồng hồ của anh ngừng chạy mà ngay chính thời gian cũng sẽ bị tê liệt nốt bởi những hạt cát này.

Tờ báo vẫn không có gì khác so với thường lệ. Anh thả thỏm không biết có phải đã có một sự gián đoạn nào trong một tuần lễ vì hầu như không một tin gì mới mẻ cả. Nếu tờ báo chính là cái cửa sổ giúp cho anh nhìn ra thế giới bên ngoài thì kính của khung cửa đó đã bị sương mù phủ kín cả rồi.

“Nạn hối lộ thuế má đã lan đến các viên chức thành phố: Các thành phố đại học trở thành đất thánh của công nghiệp - Cuộc thảo luận tạm ngừng; Hội đồng Tổng liên đoàn Lao động sẽ nhóm họp một ngày gần đây - sẽ có bài tường thuật sau. – Hối hận vì đã lỡ tay giết chết hai con: người mẹ tự tử bằng thuốc độc - Nạn ăn cắp xe hơi có phải là sản phẩm của cuộc sống văn minh không? - Một thiếu nữ vô danh vẫn gửi hoa đến tặng cảnh sát từ ba năm nay - Ngân sách Thế vận hội Tokyo gặp rắc rối - Thêm hai cô gái trở thành nạn nhân của máy bay phản lực hôm nay - Sinh viên bị đầu độc bằng thuốc ngủ trong một bữa tiệc - Nhạc sĩ thổi saxophone nổi tiếng Blue Jackson đến Nhật Bản...”

Không có một tin tức nào quan trọng cả. Đột nhiên anh chú ý đến một mẫu tin lạ.

“Vào lúc 8 giờ sáng ngày 14, tại công trường xây dựng của Công ty Đông Á quận 30 thuộc Yokokaiva, ông Tashiro Tsutomu (hai mươi tám

tuổi), lái xe xúc của Công ty Hinohara bị thương nặng, khi bị chôn dưới cát lở. Nạn nhân được chở đến một bệnh viện gần đó, nhưng đã tắt thở. Theo sự điều tra của cảnh sát ở Yokokaiva, nguyên nhân của tai nạn là do việc đào đi quá nhiều cát dưới chân một đống cát cao khoảng mười mét”.

Không còn nghi ngờ gì nữa, đây chính là bài báo dân làng muốn đưa cho anh đọc. Họ không đáp lại lời yêu cầu của anh một cách vô tư đâu. Chỉ có điều họ chưa dùng mực đỏ vòng mấu tin này lại thôi. Anh được họ lưu ý tới loại vũ khí nguy hiểm mà họ gọi là “cái vỏ bằng da chứa đầy cát”, có sức mạnh tương tự một thanh sắt hay chì. Dù cát có chảy xuống như thế nào, nó vẫn khác với nước. Người ta có thể bơi trong nước, còn cát sẽ bao lấy và nghiền con người đến chết.

Có lẽ anh đã đánh giá sai tình hình.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 14:

Anh cần có thời gian suy nghĩ trước khi quyết định một kế mới. Bốn tiếng đồng hồ trôi qua kể từ lúc thiếu phụ ra ngoài để dọn cát. Nhóm thứ hai làm đã xong công việc quy định là chuyển những thùng cát đi, và họ đang tiến về phía chiếc xe tải ba bánh. Anh lẳng lặng ngồi dậy, mặc quần áo vào, sau khi lắng nghe và biết chắc là những người đàn ông không quay lại nữa. Anh phải mò mẫm trong bóng tối vì chị đang mang cây đèn ra ngoài. Đôi giày của anh đầy ắp cát. Anh xắn quần lên quá đầu gối, nhét đôi xà cạp vào trong túi. Anh thu xếp dụng cụ bắt côn trùng lại, rồi đặt cạnh cửa ra vào cho dễ tìm. Nhờ có lớp cát dày trên nền nhà nên anh không phải bước rón rén.

Chị đang tất bật với công việc. Tay chị xúc cát thật nhẹ nhàng, hơi thở gấp gáp, đều đặn. Bóng chị đổ dài nhảy nhót quanh cây đèn đặt dưới chân. Anh nép mình vào góc nhà, cố nín thở. Hai tay anh nắm chặt hai đầu khăn bông và kéo căng; sau khi đếm đến mười anh sẽ nhào ra. Anh cần tiến hành đúng lúc chị cúi xuống xúc cát.

Tất nhiên anh không thể khẳng định là hành động như vậy không nguy hiểm. Chẳng hạn một viên chức chính phủ nào đó sẽ đến. Ông già lúc đầu tưởng anh là người của chính quyền nên đã tỏ ra thận trọng. Đúng là họ đang đợi một viên chức chính phủ tới để điều tra một việc gì đó. Nếu quả thực như vậy, dân làng sẽ để lộ ra anh ở đây và họ phải thả anh ra.

Nghĩ đi nghĩ lại, anh thấy rằng tốt nhất là cứ tiếp tục giả ốm. Nhưng đây là điều anh rất khó chịu. Anh chờ mong sự cứu giúp một cách tuyệt vọng. Bất cứ ai thấy căn phòng bỏ không của anh cũng hiểu điều gì đã xảy ra, dù người đó chưa hề gặp hay nghe nói về anh. Cuốn sách đang đọc dở còn mở khi anh để sách xuống... số tiền lẻ anh bỏ trong túi áo đồng phục của cơ

quan... cuốn ngân phiếu chưa rút tiền ra... phong thư đã dán tem trong có tờ đặt mua một bộ sưu tập sắp gửi đi... Tất cả những cái đó chứng tỏ anh vẫn muốn tiếp tục sống.

Và rồi lá thư... Điều ám ảnh trong giấc mơ đêm trước của anh có nguyên do rõ ràng.

Nếu nói rằng tuyệt đối không có một chút tình yêu gì giữa anh và người yêu cũ cũng không đúng. Mọi tình của hai người hơi khó hiểu vì hay bất hòa với nhau. Anh chưa bao giờ tin là nàng yêu anh. Họ đã làm cho tình yêu lạnh giá đi vì lý tưởng hóa nó quá mức.

Và rồi anh đột ngột viết thư báo cho nàng biết là anh đi xa một mình trong một thời gian và không nói gì về địa điểm sẽ đến. Nhưng nghĩ kỹ, thấy lá thư có vẻ tức cười nên anh không gửi nó đi, dù đã dán tem, và để ở trên bàn rồi ra đi.

Việc làm vô nghĩa này cuối cùng lại thành một cái khóa mà chỉ chủ nhân của nó mới có thể mở ra được. Việc này như đã thể hiện rằng anh chủ tâm để lại một chúc thư chứng tỏ sự biệt tích của mình là do tự nguyện.

Cơ hội thoát thân của anh trở nên xa vời. Lúc này chỉ còn cách dùng sức mạnh phá các cánh cửa thay vì chờ người khác mở hộ. Không có lý do gì để do dự nữa.

Anh bấm chặt mười đầu ngón chân vào cát cho đến khi chúng tê dại, vừa nghiêng mình về phía trước vừa sửa soạn lao ra khi đếm đến mười. Nhưng anh vẫn do dự dù đã đếm đến mười ba. Cuối cùng anh hít mạnh vào và nhào ra.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 15:

Tuy đã chú ý, động tác của anh cũng bị chậm đi vì cát cản. Chị quay lại, đánh rơi cái xẻng, trở mắt nhìn anh vì kinh hoàng.

Nếu chị định chống cự nhất định kết quả sẽ khác hẳn điều anh mong đợi. Nhưng việc tấn công một cách bất ngờ của anh đã thành công. Anh thì quá hung hăng còn thiếu phụ thì không kháng cự. Rõ ràng chị không bao giờ nghĩ tới chuyện đẩy lùi anh bằng chiếc xẻng của mình.

- Đừng có kêu. Tôi không làm gì chị đau đâu. Chỉ cần chị im lặng thôi.

Anh vừa nói nhỏ với chị bằng giọng thẳng thốt, vừa nhét cái khăn mặt vào mồm chị. Chị mặc anh làm, không chống cự - ngay cả với hành động khinh suất và vụng về này.

Cuối cùng anh trở lại bình tĩnh khi nhận ra vẻ thụ động của chị. Anh kéo cái khăn mà anh đã nhét vào miệng chị đến một nửa ra, và buộc chặt hai đầu khăn lại phía sau gáy để bịt miệng chị. Sau đó anh trói hai tay chị ra sau lưng bằng chiếc xà cạp mà anh đã giấu sẵn trong túi quần.

- Được rồi! Hãy đi vào trong nhà!

Tinh thần của chị như suy sụp hẳn và chị chẳng những bị động trước hành động của anh mà còn vâng theo lời anh nữa. Chị không hề chống đối hay kháng cự. Anh không cho là mình đã hành động giỏi, nhưng hành động bạo lực bất ngờ của anh rõ ràng đã khiến chị không chống đỡ lại được. Anh bắt chị bước lên nền nhà cao. Anh dùng chiếc xà cạp còn lại trói hai chân

chị lại với nhau ở chỗ mắt cá. Trong bóng tối, anh mò mẫm làm, và để cho chắc, anh buộc cổ chân chị những hai lần.

- Giờ thì đừng có cựa quậy! Chị hiểu chứ? Nếu nghe tôi chị sẽ không bị đau đâu.

Anh đi giật lù ra cửa, mắt không rời khỏi chỗ chị nằm thở. Rồi anh nhào ra ngoài, vớ vôi cái xẻng và cây đèn rồi trở vào nhà ngay. Chị nằm nghiêng, đưa đẩy quai hàm để thở. Chắc là mỗi khi thở, chị đưa hàm ra phía trước để không hít phải cát ở trên chiếu. Mặt khác, khi thở ra chắc là chị cố gắng thở bằng mũi để làm bay lớp cát đang bám quanh mặt đi.

- Chị phải chịu đựng như thế này một lát. Cần phải kiên nhẫn cho đến khi dân làng trở lại đây với mấy cái thùng. Chị đừng có phàn nàn gì về hành động vô nghĩa mà tôi buộc phải làm. Hơn nữa, tôi sẽ trả tiền trợ đàng hoàng. Tất nhiên là những khoản mà tôi đã nhăm tính. Chị không phật lòng chứ? Thật ra ở đây tôi không phải đóng tiền mới đúng, nhưng tôi không thể chịu được nếu không thanh toán số nợ cho xong. Tôi sẽ buộc chị phải nhận.

Giữa lúc nóng nảy, bối rối anh vừa phanh cổ áo cho mát vừa lắng nghe tiếng động bên ngoài. Tắt đèn đi chắc tốt hơn. Anh nâng cái chụp lên và sắp sửa thổi - nhưng không, trước hết tốt hơn nên xem lại chị ta cái đã. Mấy nút buộc quanh chân chị khá chặt; muốn thọc ngón tay vào cũng không được. Cổ tay chị tím bầm và các móng tay sạm hẵn lại.

Cái khăn bịt miệng cũng rất chặt. Đôi môi của chị bị kéo căng ra đến mức tái nhợt hẵn đi và trông chị rất sợ. Trong ánh đèn nhấp nháy anh như thấy chị thầm trách móc.

Anh nói rất nhanh, không cần nghĩ ngợi:

- Vô ích thôi. Chính chị gây ra mọi chuyện. Tôi cũng là người và chị không thể nào xích tôi lại một cách đơn giản như xích một con chó. Ai cũng thấy hành động của tôi là một hành động tự vệ hợp pháp.

Chị chợt quay đầu lại, và cố gắng hé mắt nhìn anh.

- Chị muốn nói gì? Có gì không phải à?

Chị cử động cổ khó khăn nửa như gật đầu nửa như lắc đầu. Anh đưa cái đèn đến gần chị xem chị muốn diễn tả điều gì. Anh không tin ngay vào cái mà anh đọc thấy. Đôi mắt chị chứa đầy vẻ u buồn nhưng trong vẻ phiến muộn đó không toát lên nét cay đắng hay hằn thù nào, và hình như chị đang muốn nói điều gì.

Không đúng, chắc là anh tưởng tượng ra thôi. “Sự biểu lộ qua ánh mắt” thực ra chỉ là một cách nói. Làm thế nào mà con người vô tri kia lại có thể biểu lộ được? Mặc dù vậy anh vẫn khó chịu vươn tay nới cái khăn bịt miệng chị ra.

Chợt anh bịt cái khăn và thổi tắt nhanh ngọn đèn. Tiếng nói của những người khiêng thùng đang tiến đến gần. Anh đặt cái đèn đã tắt ở cho gần nền nhà cao cho dễ tìm, và kê miệng vào vòi ấm để gần bể, tu nước. Một tay cầm lăm lăm cái xẻng, anh nấp bên khung cửa ra vào, thở hổn hển. Chắc chẳng còn lâu nữa, chỉ cần kiên nhẫn độ năm mươi phút nữa thôi. Tay kia anh kéo cái hộp sừ tầm côn trùng vào sát thân mình.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 16:

Một giọng khàn khàn vang lên: “Này, dưới ấy thế nào?”. Một giọng khác vang vang, còn trẻ vọng xuống: “Chị đang làm gì dưới ấy đây?”.

Bóng tối dày đặc dưới hố trùm lấy anh. Nhưng bên trên trăng đã lên và bóng những người đàn ông đứng ở đường ranh giới giữa trời và cát tạo thành một vệt đen sậm, trải dài ra.

Anh tiến lại gần bức tường cát, đi men theo chân tường, tay phải cầm cái xẻng. Một tiếng cười hô hố vang lên phía trên thành tường. Rồi một sợi dây thừng có móc để móc thùng dầu lửa buông từ từ xuống.

- Tiếp tục đi cô nàng. Mau tay lên xem nào!

Ngay lúc ấy anh nhào ra chỗ sợi dây thừng, vừa chạy vừa đá vung cát lên.

- Này, trên kia! Kéo chị ta lên. - Anh hét lớn, tay nắm chặt lấy sợi dây thừng - Kéo chị ta lên! Kéo chị ta lên đi! Tôi sẽ không bỏ dây ra cho đến khi mấy người chịu kéo dây lên. Tôi đã trói chị ta trong nhà rồi. Nếu muốn cứu chị ta thì hãy kéo dây lên ngay. Tôi sẽ không để mấy người cứu được chị ta chừng nào mấy người chưa kéo tôi lên. Còn nếu các người xuống đây, tôi sẽ dùng cái xẻng này đánh vỡ sọ cho mà xem. Cứ đưa ra tòa xem ai thắng. Các người có muốn tôi lượng thứ cho không? Các người bày trò này để làm gì? Nếu kéo tôi lên, tôi sẽ thôi không kiện và bỏ qua mọi chuyện. Giữ người trái phép không phải là tội nhẹ đâu. Có chuyện gì thế? Làm đi và kéo tôi lên đi chứ!

Cát rơi xuống mặt anh. Một cảm giác ớn lạnh và ẩm ướt từ cổ áo lan nhanh vào trong người anh. Hơi thở nóng hổi khiến môi anh khô rộp.

Phía trên hình như họ bắt đầu bàn luận. Bất thành linh sợi dây thừng được kéo mạnh lên. Trọng lượng của anh nặng hơn anh tưởng, và những ngón tay của anh siết vào như cắt sợi dây thừng ra. Bụng anh thót lại như lúc cười ngất. Như thể cơn ác mộng đằng đẵng cả tuần lễ chợt tan ra thành từng mảnh và biến mất. Tốt... tốt lắm... anh được cứu thoát rồi. Chợt anh thấy thân mình nhẹ bẫng và rơi trong không gian. Một cảm giác buồn nôn tựa như bị say sóng truyền khắp cơ thể anh, sợi thừng lúc ấy còn bị vắn xoắn trong hai cánh tay anh bỗng nằm im bất động.

Những người phía trên buông sợi dây thừng. Anh bị lộn ngược lên và rơi tồm xuống cát. Hộp sưu tập bị người anh đè lên, phát ra một âm thanh khó chịu. Một vật gì cào xước má anh - đúng là cái móc buộc ở đầu sợi dây thừng rồi. Quân chó đểu! May mà anh không bị thương. Khi xem cạnh sườn, chỗ đè phải hộp sưu tập anh thấy không có vết đau nào ghê gớm. Anh đứng phắt dậy, đảo mắt tìm sợi dây thừng. Nhưng người ta đã kéo dây lên rồi. Anh hét đến lạc cả giọng, tiếng khàn khàn: “Bọn điên rồ, ngu ngốc. Các người cuối cùng sẽ phải ân hận cho mà xem!”.

Không có tiếng đáp lại. Chỉ có tiếng thì thầm tỏa xuống như một làn khói nhẹ. Anh cảm thấy ngày càng bức bối vì không đoán được đó là tiếng bày mưu tính kế mới, hay chỉ là họ cố nén tiếng cười phá lên mà thôi.

Cơn giận và nổi nhục nhả sôi trào trong người anh. Anh vừa kêu lớn vừa nắm chặt hai bàn tay dẫm mồ hôi.

- Thế các ông không hiểu tôi sao? Những điều tôi đã làm không khiến các ông sáng mắt ra sao? Chẳng lẽ tôi chưa nói cho mấy ông hay là tôi đã trói chị ta đấy chắc! Tốt hơn là các ông nên kéo tôi lên. Chị ta sẽ cứ bị trói như thế cho đến khi nào các ông lại thả cái thang dây xuống đây. Sẽ không có ai dọn cát hết. Hãy nghĩ kỹ đi. Các ông sẽ bị rắc rối nếu chúng tôi bị

chôn vùi trong cát. Nếu cát tràn đến đây thì dần dần nó sẽ xâm chiếm cả làng này. Có điều gì không đúng à? Sao các ông không trả lời gì cả?

Thay lời đáp, những người ở trên bực bội bỏ đi để lại phía sau tiếng lết trên cát của mấy cái thùng.

- Sao thế? Tại sao các ông bỏ đi mà không nói một lời nào?

Anh kêu lên một cách yếu ớt nhưng chỉ mình anh nghe thấy tiếng anh mà thôi. Anh run rẩy, cúi xuống thu nhặt các thứ trong hộp sừ tập bị roi vương vãi. Hình như cái lọ đựng con bị nứt, vì khi tay anh đụng vào, một cảm giác lạnh lạnh lan sang mấy ngón tay. Anh nghẹn khóc, nhưng không thấy buồn. Anh cảm thấy hình như một người nào khác đang khóc chứ không phải anh.

Cát bám vào anh như một con vật lì lợm. Rồi anh dò dẫm một cách khó nhọc, khập khiễng bước trong bóng tối về phía cửa và đi vào nhà. Anh nhẹ nhàng đặt hộp sừ tập đã gãy nát bên cạnh cái bếp bị lún trong cát. Tiếng gió đang gào rú trong không trung. Anh lấy bao diêm gói trong túi nylon để ở một cái hộp gần bếp và thả đèn lên.

Chị vẫn nằm nguyên như cũ, chỉ duỗi chân ra một chút. Chị hơi quay mặt ra phía cửa, có lẽ là để theo dõi tình hình bên ngoài. Đôi mắt chị hấp háy trước ánh đèn nhưng rồi nhắm ngay lại. Anh tự hỏi không hiểu chị đã phản ứng như thế nào trước việc anh bị đối xử tàn bạo vừa rồi. Chị khóc hay cười cũng mặc. Đây chưa phải là đoạn kết mà anh là người chiến bại được. Dù thế nào thì anh vẫn là người nắm quyền quyết định.

Anh quỳ một chân phía sau chị. Anh do dự một lúc rồi cởi cái khăn bịt miệng chị ra. Anh tự thấy không có lỗi gì, và cũng không mảy may thương hại hay ái ngại nữa.

Anh chỉ mệt mỏi và cảm thấy không thể chịu đựng tình trạng căng thẳng này lâu hơn. Và chẳng, nghĩ kỹ lại, anh thấy ngay từ đầu việc bịt miệng chị

thật không cần thiết. Nếu lúc đó chị kêu cứu, chị sẽ làm anh sợ và có lẽ chuyện sẽ kết thúc nhanh hơn.

Chị há miệng ra, thở hổn hển. Chiếc khăn siết vào da thịt hằn lên những vết bầm không hết ngay được. Đôi má khô cứng trông như da cá khô của chị dần hồi lại khi chị cử động liên tiếp hàm dưới.

- Chị sẽ trở lại bình thường nhanh thôi - Anh vừa nói vừa nhón tay nhặt chiếc khăn lên và ném xuống nền đất - Họ sắp sửa phải quyết định rồi. Chắc chắn là họ sẽ mang cái thang dây lại ngay bây giờ. Họ sẽ bị rắc rối nếu họ cứ để sự việc xảy ra như thế này. Thật đấy. Họ không tội gì mà chuốc lấy sự rắc rối vì bắt cóc tôi, nếu họ không bắt buộc phải làm thế.

Người thiếu phụ nuốt nước bọt và đưa lưỡi liếm đôi môi khô nẻ.

- Nhưng mà... - Hình như lưỡi chị chưa thuần được như cũ. Chị nói ngọng nghịu như ngậm một quả trứng trong mồm - Sao đêm đã mọc chưa, anh?

- Trăng với sao gì? Tại sao chị lại hỏi chuyện trăng sao?

- Hừ, nếu các vì sao chưa mọc...

- Chị định nói gì nếu sao không mọc?

Nhưng hình như chị mệt vì nói nhiều nên lại lặng im.

- Có chuyện gì thế? Chị không thể nói bỏ lửng như vậy! Chị muốn bói cho tôi hay sao? Hay đó là một điều mê tín dị đoan trong vùng này? Hoặc người ta sẽ không thả thang dây xuống vào những đêm không sao. Thế là thế nào, hả? Tôi không thể hiểu được, nếu chị không nói. Chị muốn đợi đến lúc sao mọc cũng tùy. Nhưng chị sẽ làm thế nào lúc gió to nổi lên? Trong khi chị nằm đợi? Nghĩ gì không nghĩ lại chỉ nghĩ chuyện mấy ngôi sao!

- Nếu sao không mọc vào lúc này thì sẽ không có gió to. - Chị thốt lên một cách khó khăn.

- Tại sao?

- Nếu anh không thấy sao là do trời có sương mù.

- Chị không thấy gió thổi mạnh như thế kia hay sao mà lại nói thế?

- Không, đó là luồng gió ở phía trên thôi.

Anh suy nghĩ về điều đó, có thể chị nói đúng. Việc những ngôi sao bị lu mờ xét cho cùng là vì gió nhẹ không thổi tan được hơi nước trong không khí. Có thể tối nay sẽ không có gió to. Nếu đúng như vậy, dân làng sẽ không việc gì phải vội vã quyết định điều gì cả. Những gì mà ban nãy anh cho là vớ vẩn, thì bây giờ đã biến thành một lời giải đáp hợp lý đến mức kinh ngạc trong thực tế.

Anh bật cười và khi cười anh thấy nôn nao.

Tại sao anh lại phải giày vò tâm can vậy kia chứ? Anh chẳng phải là người đã đánh vào nhược điểm của kẻ địch sao? Tại sao anh không bình tĩnh xem xét kỹ mọi việc. Nếu như và khi nào anh trở về an toàn, nhất định anh sẽ ghi lại chuyện này.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 17:

Một tiếng động đanh và gọn phát ra từ chân bức tường chắn tựa hồ tiếng cánh vỗ. Anh cầm lấy cây đèn và chạy vội ra ngoài xem. Một vật gì cuộn trong chiếu nằm trên nền cát. Không thấy một người nào quanh đó. Anh gọi to, nhưng không có tiếng đáp lại. Ngạc nhiên, anh dứt sợi dây buộc quanh gói chiếu ra. Anh đoán là trong đó có những dụng cụ để leo lên bức tường cát, vẫn không thấy một người làng nào; họ chỉ quăng các thứ xuống cho anh rồi trốn biệt.

Song trong chiếu chỉ có một cái chai nửa lít có đậy nút bấc và một gói nhỏ bọc giấy báo. Trong gói có ba hộp, mỗi hộp có hai mươi điếu thuốc lá hiệu Xinxây, ngoài ra không còn gì nữa. Anh cầm mép chiếu và giữ mạnh nhưng chỉ có cát rơi xuống. Anh hy vọng ít ra cũng bắt được một lá thư nào đó nhưng chẳng thấy gì. Cái chai đựng rượu sake rẻ tiền có mùi gạo mốc. Có phải họ đang mưu tính gì đây chẳng? Anh nghe nói người da đỏ châu Mỹ thường tỏ tình thân thiện bằng cách trao đổi ống điếu. Và, ở Nhật, khi vui người ta vẫn thường uống rượu sake. Như thế là rất hay vì việc làm trên chứng tỏ họ muốn nhân nhượng. Dân quê thường dè dặt khi bộc lộ tình cảm ra bằng lời nói. Và trong việc này họ có vẻ thành thật hơn. Giờ thì hãy chấp nhận như thế đã; thuốc lá quả là cần thiết hơn mọi thứ. Làm thế nào mà anh đã nhin được thuốc trong suốt hơn một tuần lễ nhỉ? Anh nhẹ nhàng bóc bao thuốc, xé một mẫu vuông vức ở góc bao. Anh đập đập đáy bao thuốc, lấy ra một điếu. Những ngón tay anh run run khi cầm điếu thuốc. Anh châm thuốc bằng lửa đèn rồi hít khói thuốc vào thật sâu, chậm và dài. Mùi thơm thấm vào máu anh, lan ra toàn thân. Đôi môi anh tê dại, một cái gì như tấm màn nhưng nặng trĩu đang phủ trên mắt anh. Anh thấy choáng váng như bị bóp cổ và người anh lạnh toát.

Anh bước loạng choạng vào nhà, kẹp chặt chai rượu nửa lít vào người. Đầu anh nặng trĩu và choáng váng. Anh cố nhìn về phía người đàn bà, nhưng có cố mấy đi nữa anh cũng không nhìn thẳng về phía trước được. Khuôn mặt chị mà anh liếc thấy qua đuôi mắt, dường như nhỏ bé đến thảm hại.

- Xem này, họ vừa cho ta một món quà. - Anh giơ cao chai rượu và lắc khoe với chị - Họ tử tế thật. Họ cho mình một chai rượu đầy để uống mừng trước. Tôi đã bảo rồi, đúng không? Tôi biết ngay từ lúc đầu mà. Thôi cái gì đã qua, cho qua. Uống một chút chứ? Uống với tôi cho có bạn nhé?

Thay lời đáp, người đàn bà nhắm chặt mắt lại. Phải chăng chị đang hờn dỗi vì không thể bảo anh cởi trói ra? Thực là một người đàn bà ngốc nghếch! Nếu chị trả lời tử tế anh sẽ cởi trói liền. Hay chị tủi thân vì không giữ được người đàn ông mà chị đã phải tốn bao công sức mới tóm được, và cuối cùng lại phải để anh ta đi? Điều đó có lẽ cũng đúng. Vả lại, mới có ba mươi tuổi đầu mà chị đã là... một quả phụ.

Giữa mu bàn chân và gót chân chị thấy nổi lên một vết lằn rất rõ và kỳ dị.

- Nếu chị muốn hút, tôi sẽ châm cho?

- Không, thuốc lá làm khô cổ. - Chị vừa nói nhỏ vừa lắc đầu.

- Thế tôi lấy nước cho chị uống nhé?

- Lúc này em không khát.

- Chị không cần phải giữ ý làm gì. Chắc chị biết là không phải vì thù ghét cá nhân mà tôi buộc chị phải chịu như thế này. Để đối phó, đành phải làm như vậy, chị hiểu chứ? Tình cảnh của chị làm cho những người ở trên ấy đỡ hung hăng.

- Mỗi tuần một lần, họ vẫn phân phát thuốc lá và rượu sake đến chỗ nào có đàn ông làm việc.

- Chị bảo họ phân phát là thế nào? - Rồi không che giấu nỗi kinh hoàng, anh thất thanh kêu lên - Việc gì họ phải chuốc lấy rắc rối vì chúng ta như thế? Họ không thể để ta tự ra ngoài mua lấy thuốc sao?

- Nhưng công việc thì nặng nhọc, mà ta không có thì giờ mấy. Hơn nữa, ta làm việc cho làng, và hợp tác xã phải lo tất cả những chi phí đó.

Như thế, có thể là họ muốn khuyên anh đừng chống cự vô ích. Không, thế thì tệ quá, anh nghĩ. Anh không ngờ mình đã đứng trong đội ngũ như bao người khác, giống như một bánh xe trong nhịp điệu làm việc hàng ngày của họ.

- Tôi muốn hỏi chị một câu chỉ để biết thôi: Cho đến bây giờ, có phải tôi là người đầu tiên phải làm như thế này không?

- Không... Vì chúng tôi thiếu sự hỗ trợ. Những người có thể làm việc được, cả người giàu lẫn người nghèo đều đã bỏ làng đi cả, hết người này tới người khác. Vì đây là một cái làng nghèo xơ nghèo xác. Toàn cát là cát...

- Rồi sao nữa? - Anh trầm tĩnh hỏi - Thế ngoài tôi ra dân làng còn bắt được ai nữa không?

- Có đấy. Có lẽ vào hồi đầu thu năm ngoái, nếu em nhớ không nhầm... một tay bán bư thiếp...

- Một tay bán bư thiếp à?

- Vâng, một tay chào hàng của một công ty ấn loát bư thiếp và các ấn phẩm khác cho khách du lịch đã đến thăm ông phụ trách nghiệp đoàn địa phương.

- Và họ bắt anh ta à?

- Hồi ấy có một người ở cùng dây nhà với em gặp khó khăn vì neo người.

- Sau đó xảy ra chuyện gì?

- Nghe nói sau đó không bao lâu anh ta chết. Em biết là anh ta không lấy gì làm khỏe lắm so với công việc ở đây. Hơn nữa hồi đó lại đúng vào mùa bão, công việc trở nên khó nhọc gấp bội.

- Tại sao anh ta không trốn ngay đi?

Chị không trả lời. Có lẽ chị thấy rõ không cần phải trả lời làm gì. Anh ta không trốn đi vì không trốn được. Có lẽ tất cả chỉ có thế.

- Còn ai khác nữa không?

- Còn. Khoảng đầu năm nay có một sinh viên đi đây đi đó bán sách.

- Một chàng bán rong à?

- Em còn nhớ những quyển sách đó mỏng tanh, giá độ mười yên và có nội dung chống cái gì đó thì phải.

- A, một sinh viên thuộc phong trào Hướng về Quê hương. Chắc chị biết. Họ thường đi khắp đất nước cổ động phong trào chống Mỹ. Thế dân làng cũng bắt cậu ta à?

- Chắc cậu ta vẫn còn ở bên nhà hàng xóm của em, cách đây ba nhà.

- Và chắc là họ cũng rút cái thang dây đi?

- Vâng, vì thanh niên họ không chịu khuất phục ngay đâu. Chắc là vì ở trên tỉnh được trả lương cao, có rạp chiếu bóng, cửa hàng cửa hiệu mở cửa

hàng ngày.

- Nhưng chưa ai trốn thoát được khỏi đây hay sao?

- Dạ có, có một chàng thanh niên lên tỉnh và gia nhập một nhóm du đảng. Y khá nổi tiếng với con dao găm của y. Có thời báo chí cũng viết về y... Rồi sau khi hết hạn tù người ta đưa y về đây, và bây giờ em chắc là y đang sống lạng lẽ với cha mẹ.

- Tôi không hỏi về những người như vậy. Tôi muốn hỏi về những người đã trốn thoát mà không trở lại đây kia.

- Chuyện đó xảy ra cách đây đã lâu. Em nhớ là dạo ấy một gia đình đã bỏ làng đi vào lúc nửa đêm. Căn nhà bị bỏ trống một thời gian khá lâu và có nguy cơ hỏng không thể sửa chữa được. Thật là nguy hiểm. Dọc theo cồn cát có một nơi nào bị bỏ trống thì cũng giống như một đập nước bị rò vậy.

- Ý chị nói là sau đó không còn ai nữa phải không?

- Vâng, chắc chắn là không còn ai cả.

- Vô lý! - Các động mạch ở cổ anh rần rật, và cổ anh nghẹn lại.

Người thiếu phụ bỗng oằn người lên, nom tựa một con ong bắp cày đang nằm trên mấy quả trứng.

- Có gì không ổn chẳng? Chị bị đau?

- Vâng, mấy thứ này làm em đau.

Anh sờ mu bàn tay đã tím bầm của chị. Anh thò ngón tay qua mấy vòng dây trói và bắt mạch cho chị.

- Chị thấy đấy. Mạch đập mạnh, nhưng không có gì đáng ngại. Thực đáng tiếc, nhưng tôi muốn chị kêu than với đám dân làng có trách nhiệm

trong chuyện này.

- Xin lỗi phải phiền anh, anh gái giùm chỗ cổ phía sau tai em có được không?

Anh ngạc nhiên và không từ chối. Mồ hôi chị tứa ra giữa da và lớp cát. Anh cảm thấy như đang đặt các móng tay lên một quả đào.

- Thật đáng buồn. Nhưng thực sự là chưa một ai trốn thoát khỏi đây cả.

Khung cửa ra vào chợt bệch ra và như bồng bênh trong không trung. Đó là ánh trắng... một mảng ánh sáng xanh xanh trong suốt như cánh của một con kiến. Khi mắt anh đã quen với ánh sáng đó thì toàn bộ hố cát đầy ắp ánh sáng màu lá non.

- Được rồi! Tôi sẽ là người đầu tiên thoát được khỏi nơi này cho mà xem!

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 18:

Không có nỗi nhọc nhằn nào bằng sự chờ đợi. Thời gian ôm trong lòng nó cái vô tận, sâu thăm thẳm khôn cùng. Nếu như không dừng chân ở mỗi bãi rào thì anh cũng chẳng đủ sức mà đi về phía trước. Và ở sau mỗi bãi rào là có biết bao sự đáng ngờ, mỗi cái lại ẩn giấu một thứ vũ khí riêng của nó. Phải cố gắng tột cùng mới tiến về phía trước được, phải đấu tranh hoặc đành lờ đi trước những nỗi ngờ vực ấy, hoặc gạt chúng sang một bên.

Cuối cùng, sau khi anh đợi suốt đêm, bình minh đã tới. Buổi sáng đã ghé sát vào ô kính cửa sổ và đang mỉm cười với anh.

- Xin lỗi, cho em xin tí nước được không?

Chắc anh đang gà gât. Chiếc áo sơ-mi và cái quần dài của anh từ thắt lưng đến đầu gối ướt đẫm mồ hôi. Cát dính vào mồ hôi trên da anh tạo thành hình và màu sắc trông như một loại bánh ngọt. Anh quên không che mặt, nên mũi và miệng khô không khốc như ruộng mùa đông.

- Xin anh làm ơn...

Toàn thân chị run lên dưới lớp cát đóng cứng lại, và chị nói run run như đang lên cơn sốt. Nỗi khổ vì khát của chị truyền sang anh như được nối bằng dây điện. Anh bỏ miếng nylon bọc ngoài ấm ra và kê cái vòi vào miệng. Anh cố súc miệng bằng ngụm nước đầu tiên nhưng nước ít quá nên anh không thể súc miệng sạch được. Chỉ có cát tuôn ra. Rồi bất cần, anh để mặc cho cát trôi theo nước xuống cổ họng và thấy như đang uống cát vậy.

Nước anh vừa uống đã biến ngay hết thành mồ hôi toát ra. Lớp da lưng, ngực và hai bên cạnh sườn xuống đến thắt lưng anh rát như bị bóc đi một lớp mỏng. Anh như hồi hận, kè cái vôi ấm vào sát đôi môi chị. Hai hàm răng cắn chặt lấy vôi ấm, chị uống nước ừng ực, không buồn cả súc miệng. Sau ba ngụm nước dài, cái ấm hết sạch. Đôi mắt chị nhìn anh chăm chăm, từ bên dưới lông mi sưng vù, lần đầu tiên toát ra một cái nhìn oán hờn, trách móc. Chiếc ấm nhẹ bồng, tựa hồ nó làm bằng giấy vậy.

Anh bước xuống nền nhà đất, ra sức phui cát khỏi người để rũ bỏ cái cảm giác khó chịu. Liệu anh có nên lấy khăn bông ướt lau mặt cho chị không? Như thế tốt hơn là để cho mồ hôi tiếp tục chảy ra cho đến khi chị bị ướt sũng.

Rồi anh nhìn lu nước và chợt kêu lên kinh hoàng:

- Trời ơi! Chị có biết là lu nước hết rồi không? Hết nhãn!

Anh thò cả cánh tay vào lu nước và khuấy loạn lên. Cát lắng ở dưới đáy lu, dồn vào kẽ móng tay khiến anh đau buốt. Một nỗi thất vọng ê chề tràn ngập, tựa hồ có hàng ngàn con rết bị thương đang cào cấu trong lòng anh.

- Bọn khốn kiếp quên tiếp nước rồi. Không hiểu chúng có định đem nước đến nữa hay không.

Anh thừa biết nói như vậy chẳng qua là để tự an ủi. Chiếc xe cút kít thường thôi chờ cát và rút trước rạng đông một chút. Anh biết bọn khốn kiếp đó âm mưu gì. Chắc chúng đang cố làm cho anh phải gào lên bằng cách ngừng cấp nước khi không còn một giọt nước nào nữa. Anh suy nghĩ nung nấu và chợt hiểu, thì ra chúng để mặc anh đào bới, cho tới khi nhận thức được đầy đủ nỗi nguy hiểm của vách cát dựng đứng từ đáy hố. Rõ ràng chúng cũng còn chút tử tế đối với anh. Chắc hẳn chúng chẳng bao giờ chịu để một người sống sót trở về khi người đó đã biết rõ bí mật của chúng.

Anh đứng ở ngưỡng cửa và ngược nhìn trời. Cuối cùng anh có thể phân biệt được những tia nắng đỏ của mặt trời buổi sáng. Những cụm mây xốp nho nhỏ - không một dấu hiệu gì hứa hẹn trời sắp mưa. Hình như với mỗi hơi thở ra, cơ thể anh lại mất đi một tí nước.

Lạy trời, chúng đang định làm gì nữa đây? Chúng muốn giết ta chẳng?

Người thiếu phụ vẫn run rẩy. Có lẽ vì chị biết rõ tất cả những gì sắp xảy ra. Cứ để cho chị đau khổ, chị đáng chịu hình phạt đó.

Nhưng nếu không cho dân làng biết nỗi cực khổ của chị thì sẽ chẳng mang lại kết quả nào hết. Chẳng có gì đảm bảo là họ đã biết. Anh biết rất rõ rằng họ có thể hy sinh người đàn bà này mà không hối tiếc, nếu cần. Có lẽ đó là lý do khiến chị sợ hãi. Anh giống như một con vật cố tìm cách thoát thân qua lỗ rào để rồi cuối cùng nhận thấy cái lỗ hồng ấy lại chính là lối đưa vào lồng nhốt. Một lần nữa anh bị đánh bật lại mà không chống cự được. Giờ đây đối phương đã nắm được vũ khí trong tay.

Chỉ có điều anh không được tỏ ra sợ hãi. Một khi con người bị suy sụp bởi đói và khát thì cũng là lúc nỗi sợ hãi về thể chất bộc lộ, có lẽ còn hơn cả sự thể vốn có nữa. Mọi thất bại đều bắt đầu bằng nỗi sợ hãi. Từng giọt mồ hôi từ đầu mũi anh nhỏ xuống. Nếu lúc này anh cứ bần tâm xem có bao nhiêu centimét khối độ ẩm mà anh đang bị mất đi qua mỗi giọt mồ hôi, thì quả anh đang thực sự bị rơi vào bẫy của chúng. Sẽ thú vị biết bao nếu ta suy đoán xem mất bao lâu một cốc nước mới bốc hơi hết. Chẳng cần phải cuống lên mong sao cho thời gian trôi mau hơn.

- Thế nào? Tôi cởi trói cho chị nhé?

Thiếu phụ nín thở, vẻ hoài nghi.

- Tôi không bần tâm xem chị có muốn tôi giúp hay không. Nhưng nếu chị muốn, tôi sẽ tháo dây ra cho. Với một điều kiện: chị không được đụng

đến cái xẻng trong bất cứ trường hợp nào nếu không được tôi cho phép. Thế nào? Chị hứa với tôi điều đó chứ?

- Vâng, xin anh. Em sẽ hứa tất. Ôi, mong được anh giúp cho.

Sợi dây thừng để lại những vết tím trên lớp trắng trắng dầm mồ hôi. Chị vẫn nằm theo tư thế cũ, mặt ngược lên, dụi hai mắt cá chân vào nhau. Rồi túm lấy hai cổ tay, chị bắt đầu cởi từng sợi dây thừng. Chị cắn chặt hai hàm răng lại, cố nén khóc, mồ hôi toát ra từng khoảng trên mặt. Dần dà chị trở mình, nhắc người lên và nhòe dậy. Cuối cùng, cố gắng lắm chị mới ngẩng đầu lên. Chị đứng yên một chỗ, vịn người một lúc cho đỡ mỏi.

Người đàn ông ngồi lặng im trên thềm nhà. Anh cố ứa nước bọt ra rồi nuốt vào. Anh làm đi làm lại động tác đó và nước bọt trở nên đặc như hồ, bám vào cổ anh. Anh không thấy buồn ngủ nhưng các giác quan mệt mỏi rũ xuống tựa một tờ giấy ướt. Cảnh vật đang trôi trước mắt anh thành từng mảng và những đường nét bần thiêu. Đó quả là một cảnh khó hiểu. Người đàn bà... cát... cái lu nước không còn một giọt... con chó sói rớt dài lòng thòng... và vầng mặt trời chói chang. Và, ở một nơi nào đó, anh không biết chắc là nơi nào, hẳn phải có một vùng mắt bão và những đường nét gián đoạn. Lạy trời, anh làm sao giải nổi cái phương trình chứa đầy những ẩn số như thế này?

Người thiếu phụ đứng lên và chậm rãi bước tới phía cửa ra vào.

- Chị đi đâu đấy?

Chị nói khẽ điều gì đó như lẩn tránh anh và anh khó lòng đoán ra được điều chị nói. Nhưng anh hiểu sự bối rối của chị. Cuối cùng, từ bên kia bức vách gỗ, có tiếng người đang đi tiểu. Không biết sao, mọi việc có vẻ như uổng công vô ích.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 19:

Khí ẩm thấm vào cát ban đêm hóa thành hơi nước bốc lên hòa vào không khí. Cát lóe sáng qua khúc xạ của mặt trời nom tựa lớp nhựa đường ướt. Không bao lâu trận cát lở đầu tiên bắt đầu. Đó là thứ tiếng động anh đã quen, thứ tiếng động đã trở thành một phần trong cuộc sống bình thường hàng ngày. Anh và thiếu phụ đưa mắt nhìn nhau.

Hậu quả sẽ ra sao nếu cứ để nguyên cát lở như thế một ngày? Anh thấy lo lắng. Chị lặng lẽ quay đi nhìn chỗ khác. Cái nhìn phiền muộn của chị như thầm bảo anh cứ việc nghỉ ngơi một mình nếu anh muốn. Không đời nào anh lại chịu hỏi chị nữa. Dòng cát vừa ngớt tuôn xuống, chỉ còn như sợi chỉ đã lại phình ra to ngang một chiếc thắt lưng; cứ như thế trận mưa cát tiếp diễn và cuối cùng lặng lẽ ngừng lại.

Chắc chắn là tình hình không có gì trầm trọng khiến anh phải bận tâm. Anh thở phào, mạch máu trên mặt chạy rần rật, bùng bùng. Ý nghĩa về chai rượu sake rẻ tiền mà cho đến bây giờ anh cố không nghĩ đến, thành linh ám ảnh anh, giống như một ánh lửa bập bùng trong đêm tối. Anh muốn uống một chút, nước gì cũng được. Nếu cứ như thế này máu trong người anh sẽ kiệt mất. Anh biết là anh đang tự gieo mầm đau khổ mà sau này anh sẽ hối hận, vì nó, nhưng anh không thể chịu đựng thêm được nữa. Anh mở nút, kề miệng chai vào miệng và uống giống như đổ cồn vào vết thương. Tuy vậy không thể tự kiềm chế, anh uống ngụm thứ hai và cả đến ngụm thứ ba. Thứ sake gì mà ghê thật!

Vì chị có mặt ở đây nên anh mời chị cùng uống. Tất nhiên chị từ chối. Chị chối từ một cách quyết liệt, cứ như là bị anh ép uống thuốc độc.

Đúng như điều anh lo ngại, chất rượu trong dạ dày bốc lên đầu, hai tai như có tiếng ong kêu vo vo. Da anh bắt đầu ửng lên. Máu anh đang sôi sục... đang kiệt dần.

- Chị làm gì đi chứ? Kể thì cũng khá khó khăn cho chị đấy. Tôi đã cời trói cho rồi, vậy thì làm gì đi!

- Vâng. Nhưng để em bảo dân làng mang nước đến.

- Thế sao chị không bảo họ?

- Em có thể bảo họ... nếu chúng ta bắt tay vào làm việc...

- Đừng có đùa! Họ lấy quyền gì mà mặc cả vô lý như vậy? Thử nói cho tôi nghe xem nào! Chị không được nói phải không? Họ không có quyền gì hết, chị biết đấy.

Chị cúi nhìn xuống, im lặng. Thật quái gở. Bầu trời có thể nhìn thấy ở trên cửa ra vào, từ màu xanh biến thành màu trắng bóng giống như mặt trong của một cái vỏ sò. Đồng ý rằng nghĩa vụ là một thứ giấy thông hành của con người đối với con người, tại sao anh phải được phép của dân làng mới được chứ? Đời sống của con người không thể là những mảnh giấy rải rác lung tung như vậy được. Cuộc đời là một quyển nhật ký đã ghi, và một trang đầu đủ để viết nên một cuốn sách. Không việc gì phải làm cái điều chẳng chút liên hệ với những cái đã qua. Anh cần nước. Nhưng dù anh có cần đến đâu đi chăng nữa anh vẫn không hơi đâu mà tham dự vào những việc không can hệ gì đến anh. Trận cát lở thứ hai bắt đầu. Người thiếu phụ đứng dậy và lấy chiếc chổi trên tường xuống.

- Chị không được làm việc. Chị đã hứa rồi, phải không nào?

- Không, không. Đây là vì mấy tấm nệm...

- Mấy tấm nệm nào?

- Bây giờ ông đi ngủ đi.

- Nếu buồn ngủ, tôi sẽ tự lấy nệm.

Anh cảm thấy mặt đất rung chuyển và đứng đó như trời trồng. Trong một lúc mọi vật như bị bao trùm trong lớp cát mù mịt từ trên trần nhà rơi xuống. Rồi sự đe dọa của việc ngừng xúc cát đã xuất hiện. Do không có lối thoát ra, cát đang đè nặng xuống. Các xà và cột kê răng rắc. Nhưng chị vẫn nhìn đăm đăm vào cây xà với thái độ dửng dưng.

- Đồ chết tiệt! Dễ thường họ định kéo dài như thế này mãi hay sao?

Tim anh đập loạn lên giống như một chú thỏ hoảng sợ vì không thể ở trong hang của nó. Nước bọt trong miệng anh quánh lại. Cổ họng anh khô hơn. Có lẽ thứ rượu sake rẻ tiền ấy không làm dịu được cơn khát. Hơi men vừa tan, cơn khát lại bùng lên như lửa có thể thiêu cháy anh thành than.

- Chắc họ thích thú lắm khi hành động như thế này. Họ chẳng suy nghĩ gì cả. Nếu tôi chết thì họ sẽ làm gì hả?

Chị ngẩng mặt lên như định nói điều gì, rồi chợt thấy không nên, chị lại tiếp tục lặng yên. Chắc chị cho rằng chẳng đáng phải trả lời.

Anh uống thêm một ngụm sake nữa, sửa quần áo cho gọn gàng rồi bước nhanh ra ngoài. Cát cuộn tròn theo ngọn gió xoáy xóa những vết chân anh in trên cát. Chỗ kia là nơi anh đã bắt và trói chị lại đêm hôm qua. Cái xẻng hẳn bị vùi quanh đó. Cát lở hình như ngừng lại một lát, nhưng trên triền dốc về phía biển cả, cát vẫn không ngừng rơi xuống. Thịnh thoảng cát bị gió thổi bốc lên khỏi triền dốc, phấp phới một dải lụa. Anh đi rón rén quanh nền để tránh cát lở.

Mặc dù anh lấy chân dò sâu xuống cát nhưng vẫn không gặp một vật cứng nào cả. Ánh nắng mặt trời buổi trưa trở nên gay gắt. Hai mắt anh nhúu lại và bụng anh sôi lên. Đầu anh nhức nhối. Người anh không còn lấy một

giọt mồ hôi nào thoát ra nữa. Anh tự hỏi không hiểu anh đem cái xẻng ra để làm gì. Anh đang tính dùng nó làm vũ khí phòng thân. Vậy thì chắc nó chỉ ở quanh đây thôi. Nhìn gần sát mặt đất, bất chợt anh thấy một chỗ cát gồ gồ theo hình cái xẻng.

Anh định nhổ nước bọt nhưng vội ngưng ngay. Anh cần phải giữ lại trong người dù chỉ một chút nước bọt. Anh tách nước bọt ra khỏi cát giữa răng và lưỡi, rồi dùng đầu ngón tay móc phần cát bám vào răng.

Người đàn bà ngồi ở một góc phòng, quay mặt ra phía ngoài, mân mê vạt trước chiếc áo kimono. Có lẽ chị đang cởi thắt lưng ra hay phúi cát bám vào. Anh chộp lấy cán xẻng và nâng lên ngang tầm vai. Chĩa lưỡi xẻng ra trước, anh nhắm bức tường chắn sàn đất, lao tới.

Người đàn bà thét lên phía sau anh. Anh vẫn lao về phía trước với cái xẻng, dùng hết sức đâm vào bức vách. Không ngờ lưỡi xẻng xuyên luôn qua tấm ván. Sức chống đỡ của những tấm ván chỉ như chiếc bánh quy nhúng nước.

Cát phủ lên nên trông ngoài chúng cứ như mới, nhưng rõ ràng chúng đã bắt đầu rệu rã.

- Anh làm gì thế?

- Tôi nạy ván ra để có cái làm thang.

Anh làm lại động tác trên ở một chỗ vách khác, vẫn thế mà thôi. Rõ ràng chị có lý khi nói rằng cát làm mục gỗ. Nếu khoảng vách này được nhiều ánh nắng mặt trời chiếu vào mà còn như thế thì anh có thể hình dung ra phần còn lại của ngôi nhà sẽ như thế nào. Một ngôi nhà đã mục ra như vậy mà vẫn đứng được, thật là một điều đáng ngạc nhiên. Nó xiêu vẹo, nghiêng ngả như bị liệt hẳn một bên. Nếu những tấm ván đã thế thì anh sẽ rờ đến cái xà ngang xem sao.

- Anh không được làm như thế! Xin ngừng lại! Em van anh đó!

- Trước sau thì chúng ta cũng bị cát nghiền nát kia mà.

Anh chẳng buồn nghe, vận toàn bộ sức lực vào cánh tay để đánh, nhưng người đàn bà vừa lao mạnh vào anh vừa hét lên. Anh giơ khuỷu tay và xoay người cố gắng gạt chị sang bên. Nhưng anh đã tính nhầm, đáng lẽ chị bị gạt ra thì chính anh mất đà, lăn quay xuống đất. Anh liền tấn công lại, song chị nắm chặt lấy cái xẻng. Anh không kịp hiểu. Song ít nhất anh cũng không chịu thất bại trước vũ lực. Họ lăn tròn hai ba vòng, người nện mạnh trên nền đất. Thoáng qua có lúc anh tưởng đã dẫn được chị xuống, nhưng với cái xẻng như một tấm mộc, chị hất anh xuống rất nhanh. Anh thấy có cái gì đó không ổn trong người, có lẽ vì chất sake anh vừa uống vào cũng nên. Đã đến nước này anh chẳng thêm bận tâm tới việc đối thủ của mình chỉ là một người đàn bà. Anh thúc đầu gối vào bụng chị.

Thiếu phụ kêu lên, và đột nhiên yếu hẳn đi. Lập tức anh lăn lên người chị và dẫn chị xuống. Ngực chị lộ ra và tay anh trượt trên lớp da dằm mồ hôi. Đột nhiên cả hai cùng cứng đờ như trong một cuốn phim đang chiếu thì máy bị hỏng. Có lẽ cái giây phút sững sờ này cứ tiếp diễn mãi, nếu như một trong hai người không làm một cái gì đó. Anh có thể cảm thấy rất rõ bộ ngực của chị đang áp vào bụng mình, còn dương vật của anh lúc này tựa một sinh vật khác lạ, hoàn toàn nằm ngoài cơ thể anh. Anh nín thở. Chỉ cần anh khẽ trở mình thôi là việc tranh giành cái xẻng sẽ biến thành một cái gì đó khác hẳn.

Ngấn vú của người thiếu phụ nhô lên khi chị cố nuốt nước bọt trong miệng. Dương vật của anh nhận thấy ở đó dấu hiệu kích thích, nhưng chị đã cắt ngang bằng một giọng khàn khàn:

- Đàn bà thành phố người nào cũng đẹp, phải không anh?

“Đàn bà thành phố?” Đột nhiên anh thấy xấu hổ. Cái cảm giác bùng bùng rạo rức trong cơ thể anh lắng dần xuống. Dường như cái cảm giác ấy vừa lướt qua mỗi hiểm nghèo với một thái độ thanh thản. Anh quả không thể hiểu được tại sao cái vở quảng cáo như kiểu này lại có thể tồn tại được, thậm chí ngay giữa một vùng cát bụi.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 20:

Mặt anh cứng đanh lại như lớp hồ khô, hơi thở hỗn hà hỗn hển. Nước bọt của anh có vị đường cháy khét... và toàn bộ nghị lực đều tan biến hết. Ít ra cũng có tới một cốc đầy tràn mồ hôi đã bị bốc hơi. Người thiếu phụ uể oải đứng dậy, đầu vẫn cúi xuống. Khuôn mặt đầy cát của chị cao gần ngang tầm mắt anh. Bỗng chị xì mũi bằng mấy ngón tay rồi vơ một nắm cát lên chùi tay. Chiếc quần tụt xuống đến ngang đôi hông lom khom của chị.

Khó chịu, anh quay nhìn chỗ khác. Tuy nhiên nói là anh chỉ khó chịu thôi cũng không đúng. Một cảm giác lạ lùng, khác hẳn với cảm giác khô khan còn đọng lại trên đầu lưỡi anh. Anh cảm thấy xúc động rạo rức, dù chỉ trong một khoảnh khắc, cho đến khi anh đã rũ bỏ được khỏi tâm trí sự điên đạt xuẩn ngốc vừa rồi của người đàn bà. Và bây giờ một cảm giác ấm áp mơ hồ còn lưu lại trong câu nói đó. Gọi đó là một khám phá có lẽ hơi quá, song điều đó cũng đáng được quan tâm trong giây lát đấy chứ.

Anh không cảm thấy mình đã sa đọa trầm trọng. Nhưng anh cũng không hẳn có ý định chỉ cưỡng dâm về mặt tinh thần. Nó cũng tựa như khi ta ăn phải thứ bột sắn hạt nhạt nhẽo. Cưỡng dâm tinh thần có nghĩa là trước khi anh có thể làm tổn thương được chị, thì anh đã làm tổn thương chính anh rồi. Và tại sao anh lại phải liên hệ đến cả chứng bệnh hoa liễu tâm lý mới được? Như thế chỉ khiến cho vết thương đau đớn càng thêm đau đớn. Có thực là những tuyến hạch của người đàn bà mỏng manh đến nỗi chúng có thể ứa máu chỉ vì một người đàn ông nhìn cô ta?

Anh mơ hồ nhận thấy có là có hai loại thèm khát tình dục. Chẳng hạn như, trên cơ sở cái vòng tròn Mobius, khi ta tán tỉnh một người con gái, dường như ta luôn luôn bắt đầu tán bằng những bài thuyết trình về sự

dưỡng sinh và hương vị... Đó là, ta lân la đề cập tới tình dục. Thực phẩm chỉ tồn tại theo nghĩa trừu tượng đối với bất cứ ai sắp chết đói; làm gì có vấn đề như vị ngon của miếng thịt bò Kobe hay của nghêu sò Hiroshima. Song một khi đã no nê phê phờn rồi, người ta mới bắt đầu đề cập tới những sự khác biệt về hương vị và cách nấu nướng. Sự thèm khát tình dục cũng vậy thôi. Thoạt đầu là nỗi thèm khát chung chung, và chỉ sau đó người ta mới rút ra những cách thưởng thức tình dục cặn kẽ. Vấn đề sinh lý, không thể đem ra bàn luận một cách khái quát được; nó còn tùy thuộc ở thời gian và không gian... lúc này thì người ta cần một liều sinh tố... nhưng lúc khác người ta lại thèm một bát cơm với thịt lươn. Đó là một thứ lý thuyết đã được nghiên cứu kỹ lưỡng, song tiếc thay lại chẳng có một người bạn gái nào chịu hiến thân cho anh theo các quan điểm đó, sẵn sàng để thí nghiệm sự ham muốn tình dục một cách chung chung hay một cách đặc biệt. Ấu cũng là lẽ đương nhiên. Không một người đàn ông hay đàn bà nào lại bị chinh phục bởi lý thuyết về các vòng tròn Mobius và tiếp tục rung chuông trước một ngôi nhà không người, chỉ vì anh không muốn phạm vào tội cưỡng dâm tinh thần.

Để cho chắc, chính anh không lãng mạn đến độ mơ tưởng đến những liên hệ tính dục thuần túy. Người ta có thể làm điều đó được khi người ta đang nhìn thấy cái chết ngay trước mắt... tựa như tre già thì măng mọc... tựa như loài chuột sắp chết đói đã không ngừng sinh sản một cách điên cuồng khi chúng phải di trú... tựa như bệnh nhân lao đều trở thành cuồng dâm... tựa như ông vua hay một kẻ thống trị trú ngụ trong một ngọn tháp đã dốc hết tâm sức để xây dựng cho mình một hậu cung... tựa như một người lính mà mỗi giây mỗi phút hết thảy đều quý báu trong khi quân thù tấn công đã dùng những giây phút cuối cùng đó để thủ dâm...

Tuy nhiên, may mắn thay, con người không còn bị đe dọa một cách bừa bãi bởi những nguy hiểm chết chóc nữa. Con người không phải sợ hãi, ngay cả vào mùa đông; nó đã có thể tự giải thoát khỏi sự thôi thúc của mùa động tình. Thế nhưng khi cuộc đấu tranh chấm dứt, vũ khí trở thành một gánh

nặng. Trật tự đã trở lại, quyền kiểm soát tình dục và sức mạnh vật chất nằm trong tay con người, chỗ cho tạo hóa. Vì vậy, sự trao đổi về mặt tình dục cũng chẳng khác nào một chiếc vé tháng: mỗi lần ta dùng nó là người soát vé lại bấm một cái. Lẽ dĩ nhiên, bạn phải soát lại xem chiếc vé ấy có thật không. Nhưng việc xem xét này cần một sự cố gắng khủng khiếp; nó liên hệ một cách chính xác với những sự phức tạp của thứ tự. Thôi thì đủ loại giấy tờ phiền phức - giao kèo, giấy chứng nhận, thẻ căn cước, giấy phép, bằng cấp, giấy chủ quyền, tờ ủy thác, giấy phép mang vũ khí, thẻ hội viên, thư bảo đảm, sổ ghi chép, giao kèo thuê nhà và đất, giấy phép tạm thời, tờ cam đoan, giấy kê khai lợi tức, hóa đơn, thậm chí cả giấy chứng nhận gia tộc nữa... tóm lại là mọi thứ giấy tờ có thể chấp nhận được đều phải kê khai ra.

Chính nhờ sự kiểm kê này mà tình dục được vùi sâu dưới một chồng giấy tờ này nọ... giống như một con mọt thủng. Tôi cho rằng như vậy cũng coi là được đi, nếu nó thỏa mãn. Song dù vậy, liệu đó có sẽ là sự chấm dứt cho các loại giấy chứng nhận? Còn cái gì khác mà chúng ta quên không khai ra không? Cả đàn ông lẫn đàn bà đều là tù nhân của nỗi ghen tuông khủng khiếp, luôn luôn nghi ngờ rằng phái bên kia đã cố tình bỏ sót lại một cái gì đó. Để chứng tỏ sự chân thực của mình, họ bắt buộc phải đưa ra một loại giấy chứng nhận mới. Không ai biết được đến đâu thì việc đó sẽ chấm dứt. Phân tích cho đến cùng thì giấy chứng nhận là cái gì dường như không thể xác định được.

(Chị ấy đã than phiền vì tôi quá ư ham tranh luận. Nhưng tôi đâu phải là kẻ hay tranh luận. Chẳng qua đó là sự thật mà thôi).

- Nhưng đây không phải là sự ràng buộc của tình yêu sao?

- Không một mảy may. Nó chỉ là cái gì còn sót lại sau khi người ta đụng phải giới hạn của một tiến trình loại bỏ. Nếu người ta không có nhiều sự tin cẩn, thì tốt hơn hết là đừng có chút nào cả.

Không có một ràng buộc nào đi đôi với cái này đến điểm chót cùng - và cái hương vị nghèo nàn đó - của thứ tình dục được gói ghém kỹ như tặng vật này.

Hãy để bị thúc đẩy một cách hồn nhiên vào đường tình dục mỗi sáng... Sự tự do nối liền với lo âu thường xuyên - như một tấm màn không đóng hẳn - chỉ có thể đưa đến kết quả là tạo ra những kẻ bị bệnh thái nhân cách về mặt tình dục[1] mà thôi.

Người đàn bà dường như cảm thấy được những diễn biến cảm xúc của người đàn ông. Chị ngưng lại nửa chừng động tác buộc dải rút quần, và đầu sợi dải rút nối lỏng đang buông hồ hững giữa hai ngón tay chị. Chị ngược nhìn anh với đôi mắt của loài thỏ. Không hẳn vì đôi mí mắt của chị đỏ mà trông chúng giống như mắt thỏ. Người đàn ông đáp lại cái nhìn của chị bằng đôi mắt mà trong đó thời gian như ngưng lại. Một mùi nồng nồng vây tỏa quanh chị.

Tay vẫn nắm sợi dải rút, chị lén qua chỗ anh và đi đến chỗ ngủ của mình, tại đây chị bắt đầu cởi quần. Thái độ của chị hoàn toàn tự nhiên đến nỗi dường như chị đang tiếp tục làm cái việc mà chị đã làm trước đó. Người đàn ông xoa hai tay khắp khởi mừng thầm: một người đàn bà như thế mới thực sự là một người đàn bà. Nhưng ngay lập tức anh cân nhắc lại. Thực ngu xuẩn! Nếu cứ lưỡng lự như vậy thì chắc chắn anh sẽ làm hỏng việc. Anh cũng hồi hải đặt tay lên thắt lưng. Nếu như chuyện này xảy ra ngày hôm qua, có lẽ anh đã cho rằng những hành vi của chị là cả một trò đóng kịch của đàn bà... tựa như tiếng cười khúc khích và hai lúm đồng tiền của chị. Trường hợp này có lẽ cũng thế. Nhưng anh không muốn nghĩ như vậy. Cái giai đoạn mà anh có thể định giá tấm thân của chị đã qua lâu rồi. Giờ đây sức mạnh sẽ quyết định hoàn cảnh. Có cơ sở chắc chắn để nghĩ rằng các mối liên hệ phải được sự thỏa thuận chung, và sự mặc cả để được chấp thuận có thể sẽ bị xua đuổi.

Một lớp cát mỏng theo với chiếc quần trượt xuống đùi anh. Một cách chậm chạp nhưng chắc chắn, dương vật của anh dựng lên, anh dang rộng hai cánh tay và tan hòa vào người đàn bà lúc ấy đã gần như hoàn toàn ở trần.

Anh có thể tìm thấy trong việc đó niềm thích thú không? Dĩ nhiên mọi sự đều như ăn khớp với nhau vậy: hơi thở, thời gian, căn phòng, người đàn bà. Có phải đây là cái mà người Mobius gọi là sự thềm muốn tình dục nói chung không nhỉ? Có thể lắm, và đôi mông ấy mới rắn chắc làm sao!

Người thiếu phụ quỳ trên một đầu gối, chị bắt đầu phủi cát khỏi cổ bằng một cái khăn bông cuộn tròn. Bỗng nhiên xảy ra một trận cát lở. Cả ngôi nhà run rẩy và kêu rảng rặc. Quả là một sự quấy rầy đầy khiêu khích! Ngay trước mắt anh, một lớp cát như sương mù phủ trắng đầu người đàn bà, đọng lại trên hai vai và đôi cánh tay chị. Cả hai vòng tay ôm chặt lấy nhau, chỉ còn biết chờ cho trận cát lở qua đi.

Mồ hôi họ chảy ròng ròng xuống cát, cát vón lại quanh những giọt mồ hôi đó, và cát vẫn tiếp tục rơi xuống ngày càng nhiều hơn. Đôi vai của người đàn bà run rẩy. Anh cảm thấy mình giống như là một ấm nước đun sôi quá độ. Tuy nhiên anh không hiểu nổi tại sao cặp đùi của người đàn bà lại lồi cuốn anh ghê gớm đến thế. Nhưng anh... anh cảm thấy rằng các sợi dây thần kinh trong cơ thể mình bị tháo rời ra và cuộn tròn lại với nhau. Sự ngon miệng của loài ăn thịt hẳn phải giống như vậy - lỗ mãng, phàm ăn. Anh rút lui vào trong anh như một sợi dây cuộn tròn. Đây là một kinh nghiệm mà anh chưa hề có với những người khác. Trên giường - với người này - họ là hai người đàn ông và đàn bà đang cảm thấy và quan sát lẫn nhau; họ là một người đàn ông tự quan sát kinh nghiệm đang trải qua; họ là một người đàn bà quan sát một người đàn ông đang tự quan sát và một người đàn ông quan sát một người đàn bà đang tự quan sát... tất cả đều phản chiếu trong những tấm gương phản chiếu... ý thức vô giới hạn về động tác làm tình. Sự khao khát tình dục, với lịch sử và trăm triệu năm từ con vi

trùng amip trở lên, may mắn thay không bị mòn môi dễ dàng. Song cái mà anh cần bây giờ là một sự đam mê phàm tục, một kích thích có thể thu hết mọi khí lực của anh vào chỗ thắt lưng của người đàn bà. Đợt cát lở đã dừng, và tuồng như chính anh đang chờ đợi điều đó, anh cũng giúp người đàn bà phủi cát trên người chị. Chị cất tiếng cười khàn khàn. Hai bàn tay anh bắt đầu trở nên mơn trớn khi lướt qua khoảng ngực dưới cánh tay chị, và từ đó vờn quanh eo lưng. Những ngón tay chị siết lấy cổ anh, và chốc chốc chị lại bật lên những tiếng kêu nho nhỏ vì ngạc nhiên.

Anh đã phủi cát cho chị xong, đến lượt chị phủi cát cho anh. Anh nhắm mắt lại chờ đợi, luồn bàn tay vào mái tóc cứng và thô của chị.

Chú thích:

[1] Trong bản dịch tiếng Anh: sexual psychopath.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 21:

Anh bừng tỉnh giấc. Một chất nhờn nóng và dính tan ra dưới lưỡi. Cơn khát của anh tăng gấp đôi. Anh muốn uống nước quá chừng. Ôi, cái thứ nước trong treo, tươi mát với những bọt sủi tăm từ dưới đáy cốc đang bốc lên. Lúc này anh chẳng khác nào một cái ống dẫn nước cạn khô trong một túp lều hoang phế phủ đầy mạng nhện và bụi bặm, đang thở hỗn hển như một con cá.

Khi anh đứng dậy, tay và chân nặng tựa những chiếc túi cao su chứa đầy nước. Anh nhặt cái ấm rỗng vớt lẫn lóc dưới nền đất lên đưa vào miệng tu. Sau khoảng hơn ba mươi giây, cuối cùng có vài giọt nước thấm vào đầu lưỡi. Nhưng lưỡi anh vẫn khô như một tờ giấy thấm vậy. Cổ họng khô cháy của anh co giật càng mạnh hơn, tưởng như nó đang muốn phát điên phát cuồng.

Giữa cơn khát điên dại, anh lục tìm xung quanh bể xem còn chút nước nào không. Trong tất cả các hợp chất hóa học thì nước là một hợp chất đơn giản nhất. Không có lẽ nào lại không tìm thấy chút xíu nước ở đâu đó... tựa như một đồng xu bị bỏ quên trong ngăn kéo bàn. Đấy! Anh ngửi thấy mùi nước. Khỏi phải nghi ngờ chỉ nữa, đây là mùi nước. Anh nạo lấy nạo để chút cát ướt dưới đáy lu nước, rồi nhét đầy mồm. Một cảm giác buồn nôn bỗng ập đến. Anh cúi gập người xuống, bụng nôn nao, và nước mắt chảy giàn giụa khi anh thổ ra một thứ dịch màu vàng khè.

Cơn đau đầu lan xuống hai mắt, khiến hai mí mắt anh nặng như đeo chì. Rõ ràng là từ sự say mê điên cuồng tới mức tinh thần bạc nhược chỉ là một khoảng cách hết sức ngắn ngủi. Bỗng nhiên anh bò lồm cồm trên hai bàn tay và đầu gối, và như một con chó anh bắt đầu đào bới cát trên nền nhà.

Khi anh đào sâu tới khuỷu tay, cát đã thấy sẫm màu và ẩm ướt hơn. Anh vùi cả khuôn mặt vào trong cát, áp chặt vầng trán nóng bỏng lên đó, rồi hít thật sâu.

- Hai bàn tay bạn chết tiệt này! - Anh bực tức cắn răng, nắm chặt đôi bàn tay rồi quay về phía người thiếu phụ - Em đang làm gì vậy? Thế không có chỗ nào còn chút nước hay sao?

- Không, không còn tí nước nào cả. - Người thiếu phụ thì thầm đáp, quay lưng lại rồi kéo chiếc kimônô che cặp đùi để trần.

- Không còn tí nào? Em cho là có thể kéo dài tình hình như vậy sao? Đây là vấn đề sinh tử. Làm gì đi chứ! Làm nhanh lên. Anh van em. Em thấy đây, thậm chí anh phải van xin!

- Được, nếu ta chịu làm việc... lập tức họ sẽ...

- Được rồi, em đã thắng. Anh không chịu nổi nữa. Anh đành bỏ cuộc vậy.

Trong thâm tâm anh chưa chịu thua. Tuy nhiên phải trí trá để từ đó có được ít nước uống.

- Anh chịu thua thật rồi. Nhưng nếu bắt phải đợi đến giờ tiếp tế nước thường lệ thì tệ quá đấy. Không thể nào làm việc được khi đang khát khô cả người như thế này, đúng không? Liên lạc với họ ngay đi... Anh van em. Em cũng khát chứ hả?

- Họ sẽ biết ngay khi ta bắt đầu làm việc. Lúc nào cũng có người quan sát bằng ống nhòm trên vọng gác mà.

- Vọng gác... vọng gác nào cơ?

Giữa lúc kiệt sức, anh cố nhớ lại về ngôi làng. Anh nhớ đường chân trời giữa cát và trời. Làm gì có vọng gác. Hơn thế, anh không thể tin là người ngoài lại có thể nhìn thấy anh và chị, trong khi cả hai người không trông thấy một ai.

- Anh sẽ hiểu, nếu anh nhìn lên miệng hố ở phía sau nhà kia.

Anh nhẩn nhục cúi xuống cầm chiếc xẻng lên, rồi lê bước ra khỏi nhà. Cát nóng bỏng như một cái nồi không đặt trên bếp lửa. Ánh nắng chói chang làm anh ngạt thở. Không khí tràn vào mũi anh hăng hăng. Với mỗi bước đi, anh tiến gần đến nước hơn. Khi anh đứng dưới chân tường về phía bờ biển và ngược nhìn lên, anh có thể nhận ra đỉnh một vọng gác đen, lớn gần bằng đầu ngón tay út. Tia sáng phản chiếu nhỏ xíu tất nhiên phát ra từ cặp ống nhòm. Liệu người ta đã nhòm thấy anh chưa? Cặp ống nhòm chắc vẫn chờ đợi với vẻ mãn nguyện giờ phút này đây.

Anh hướng về phía vọng gác, giơ cao chiếc xẻng trên đầu, khoa đi khoa lại giận dữ. Anh xoay lưỡi xẻng để nó có thể phản chiếu ánh mặt trời vào mắt người đứng canh trên vọng gác. Một ánh sáng chói lòa dội tới mắt anh. Người thiếu phụ nọ đang làm gì thế nhỉ. Chị nên đến giúp anh thì hơn.

Bất chợt, một bóng đen trùm lên anh như một vuông vải ướt: một đám mây vừa lướt qua, tựa chiếc lá vàng bị gió thổi dạt về một góc trời. Ôi... nếu như trời mưa thì anh đã chẳng phải làm cái trò này. Anh chỉ việc chìa tay ra mà hứng lấy nước. Những dòng nước tuôn trên ô cửa sổ... những cột nước xối xả từ ống máng nơi mái hiên... mưa trút xuống mặt đường nhựa. Anh không rõ là mình đang mơ hay những ý nghĩ của anh đã trở thành sự thật, song đột nhiên anh thấy quanh anh chuyển động. Anh chợt tỉnh và nhận thấy mình đang ở giữa một trận cát lở. Anh nấp vào dưới hàng hiên và dựa lưng vào vách. Cơn khát lại bùng lên... Anh nghiêng rặng lại và ấn hai tay vào bụng; cuối cùng anh nén được cơn buồn nôn.

Tiếng nói của chị vọng đến chỗ anh. Chị đứng trước bức tường cát và nói như hét với người nào đó. Anh ngược nhìn lên, đôi mắt chớp chớp giữa hai mí mắt nặng trĩu. Ông già, người đã dẫn anh đến đây, đang thả xuống một cái thùng gỗ buộc lưng lẳng ở đầu một sợi dây thừng. Nước! Cuối cùng nước đã được đem đến! Cái thùng gỗ đựng đưa làm sánh một ít nước xuống triền dốc. Đúng là nước rồi, không còn nghi ngờ gì nữa. Anh hét lên, và chạy như bay tới đỡ lấy chiếc thùng.

Khi tới gần, anh đẩy chị sang một bên, giẫm cả lên chị và vồ lấy cái thùng bằng cả hai tay. Anh không kịp cởi dây thừng ra và hối hả vục mặt vào thùng nước. Anh ngẩng lên, cúi xuống như một cái bơm. Anh ngẩng lên và thở. Lần thứ ba anh ngẩng đầu lên, nước từ mũi và miệng anh phun ra và anh thấy ngạt thở. Anh quy xuống và nhắm mắt lại. Giờ đến lượt chị, chị cũng không kém anh và thoáng một cái đã uống ừng ực hết nửa thùng.

Rồi chị buông cái thùng ra và quay vào nền nhà đất; ông già bắt đầu kéo dây lên. Lập tức anh nhảy chồm lên, nắm lấy sợi dây thừng. “Khoan!” Anh cầu xin. “Hãy nghe tôi nói. Khoan, làm ơn, làm phúc. Hãy nghe tôi nói đã”.

Ông già nhân nhượng ngừng kéo thùng lên. Anh chớp chớp mắt bối rối nhưng gần như không nói được gì...

- Vì các ông đã cho tôi nước, tôi sẽ làm tất cả những gì các ông muốn. Tôi hứa như thế. Tuy nhiên tôi vẫn muốn các ông nghe tôi nói. Đúng là các ông nghĩ sai. Tôi là giáo viên của một trường học. Tôi còn các bạn đồng nghiệp và nghiệp đoàn ở đó, ngoài ra còn Hiến chương giáo dục, hội phụ huynh và giáo giới nữa. Các ông cho là người ta sẽ yên lặng chấp nhận việc tôi mất tích sao?

Ông già liếm môi và chỉ thản nhiên cười. Có lẽ không phải ông cười mà là ông nheo mắt lại để cố tránh gió thổi cát vào mắt. Nhưng không một nếp nhăn nào lại lọt khỏi sự chú ý của con người đang tuyệt vọng ấy.

- Sao? Thế nào? Các ông đã hiểu là đang dây dưa vào một vụ bắt người phạm pháp rồi phải không?

- Thì sao nào? Đã mười ngày qua mà chưa thấy một thông báo nào của cảnh sát địa phương hết. - Ông già cân nhắc từng câu - Giả sử sau mười ngày mà vẫn không có một thông báo nào... thì tiếp đó có chuyện gì nào?

- Chưa đến mười ngày. Mới một tuần lễ thôi.

Ông già yên lặng không nói. Rõ ràng là cuộc đối đáp đó không có mục đích gì. Anh nén lại và nói bằng giọng đanh gọn:

- Vâng, đây là vấn đề quan trọng lắm. Cụ không thể xuống đây để ta cùng ngồi và thông thả nói chuyện được sao? Tôi sẽ tuyệt đối không làm điều gì bậy. Mà dù tôi có muốn chẳng nữa, tôi cũng không thể làm được đối với một người có tuổi như cụ. Tôi xin hứa.

Ông già vẫn yên lặng. Anh thở một cách khó nhọc.

- Không phải là tôi không hiểu việc dọn cát quan trọng đối với làng này đến mức nào. Đó là một vấn đề sống còn, tôi biết. Nó rất quan trọng. Tôi hiểu rõ điều đó chứ. Nếu không bị bắt buộc, có thể tôi vẫn tình nguyện làm cùng các ông. Thật thế. Một khi ta hiểu rõ công việc, thì làm cùng dân làng là một việc nhân đạo có phải không? Cụ có nghĩ rằng đây là cách duy nhất khiến cho tôi làm việc với cụ không? Tôi không tin. Cụ không thể nghĩ được cách nào khác hay hơn à? Người ta phải được sử dụng đúng cương vị của mình. Nếu cụ không làm thế thì chính cụ đã hủy diệt lòng mong muốn hợp tác. Điều đó là sự thật. Chẳng lẽ không có cách nào sử dụng tôi tốt hơn, mà không phải hành động liều lĩnh nguy hiểm như thế này sao?

Anh quay đầu đi và giữ quần áo. Rồi anh tiếp:

- Cụ đồng ý phải không? Việc dọn cát là quan trọng, nhưng không phải là mục tiêu cuối cùng. Rất may là tôi có nghiên cứu ít nhiều về cát. Tôi đặc

biệt quan tâm đến vấn đề này. Chính vì thế mà tôi đã đến đây.

Có lẽ đó chẳng qua là sự tưởng tượng của anh, nhưng anh cảm thấy đang bị ông già cười nhạo và tất nhiên anh nhớ đến câu chuyện chị kể về một người bán bưu ảnh, sau khi gặp cùng cảnh ngộ như anh, đã lâm bệnh và chết.

- Thật ra đó mới chỉ là một ví dụ về những gì các ông có thể làm. Chắc các ông cũng biết vài loại cây hợp với cát? Tóm lại, các ông không việc gì phải bám lấy cách sống cố lỗ như thế này.

- Nhưng chúng ta có thể biến vùng này thành một thắng cảnh chẳng hạn. Phải tận dụng cát chứ đừng chống lại nó. Tóm lại các người phải thay đổi hoàn toàn quan niệm mới được.

Ông già mở to mắt rồi nói thản nhiên:

- Bất cứ một thắng cảnh nào phải là nơi mà quanh năm là mùa xuân ấm áp. Hơn nữa, ai cũng biết là chỉ có bọn con buôn hay những người không phải dân làng mới có thể thu được tiền du khách. Có thể là chúng tôi đã thử mọi cách rồi. Chúng tôi đã cố trồng lạc, khoai và một số thức khác nữa. Tôi cũng muốn để ông thấy hoa tulip mọc ở đây thế nào.

- Thế còn cái hàng cây chắn cát thì sao? Một hàng rào thích hợp để chống lại nạn cát đó? Cụ biết không tôi có một người bạn làm việc cho một tờ báo. Ta có thể nhờ báo kêu gọi mọi người giúp đỡ.

- Dù chúng tôi có được cảm tình của cả thế giới đi chẳng nữa cũng sẽ chẳng có gì thay đổi hết, trừ phi chúng tôi có đủ ngân quỹ.

- Vậy thì các ông phải đề ra một phong trào để gây quỹ đó chứ?

- Cũng được, nhưng theo luật của nhà nước, sự thiệt hại do bão cát gây ra hình như không được bồi thường.

- Các ông phải làm thế nào để được bồi thường chứ?

- Ông có thể làm được chuyện gì về việc đó ở một cái huyện nghèo nàn như huyện này hả? Chúng tôi bị coi thường hết sức. Dù sao cách làm của chúng tôi hiện nay cũng đỡ tổn nhất. Nếu chúng tôi để cho nhà nước tiến hành theo cách của họ thì chúng tôi sẽ bị nuốt chửng trong khi họ hốt bẫm bạc vàng.

- Nhưng còn trường hợp của tôi thì sao? - Anh gào lên - Các ông có con cái phải không? Chắc các ông biết nhiệm vụ của một giáo viên chứ?

Ngay lúc đó ông già kéo dây lên. Vì bất ngờ nên anh buông sợi dây ra một cách không định trước. Thật đê tiện! Chắc ông già giả vờ nghe anh nói, chỉ để đợi lúc kéo sợi dây lên! Anh sững sờ với đôi tay chơi vơi trong không khí.

- Các ông hành động như một lũ điên rồ. Các ông mất trí cả rồi. Một con khỉ cũng có thể xúc được cát nếu nó được luyện tập một ít. Tôi có thể làm được hơn thế nhiều. Phải tận dụng mọi khả năng của con người chứ!

- Phải, có thể, nhưng mà... - Ông già nói lửng lơ như muốn kết thúc câu chuyện vớ vẩn - Hãy làm những gì ông có thể làm được. Chúng tôi sẽ làm mọi thứ để giúp ông.

- Khoan! Đừng có đùa! Này, đợi một phút đã nào! Ông sẽ phải ân hận đấy! Ông chẳng hiểu gì cả. Ông hãy đợi một chút. Tôi van ông đó.

Nhưng ông già không thềm ngoái lại. Ông đứng dậy, đôi vai so lại như đang gánh một vật nặng và bước đi. Sau ba bước, đôi vai ông không còn thấy đâu nữa và đến bước thứ tư thì ông khuất hẳn khỏi tầm nhìn của anh. Anh thất thểu bước lại gần bức tường cát. Anh vùi đôi cánh tay và đầu vào trong cát, cát chảy vào cổ áo anh, tạo thành một túi cát quanh chỗ áo giắt vào quần của anh. Mồ hôi chọt vãi ra khắp ngực, cổ, trán và dọc cẳng chân anh. Đấy là nước mà anh uống ban nãy. Cát hòa với mồ hôi cứng lại, cửa

vào da thịt anh rất rát. Người thiếu phụ đã bắt đầu làm việc. Anh chợt nghĩ là chị đã uống hết chỗ nước còn lại. Anh vội quay vào nhà.

Nước vẫn còn đó. Anh uống một lần nữa ba, bốn hơi dài và ngạc nhiên thấy nước hơi mặn mặn; anh không khỏi khó chịu và thấy không thể đợi được đến chiều tối. Tất nhiên, nếu uống hết nước bây giờ thì tối lấy nước đâu để nấu cơm. Họ định không chế anh bằng nỗi sợ chết khát.

Anh đội chiếc mũ rơm sụp xuống và rảo bước ra ngoài. Những phán đoán và khả năng suy nghĩ của anh tan biến như tuyết bám trên mí mắt khi anh đứng trước sự đe dọa của cơn khát. Mười thùng nước thì thật đã cơn, nhưng một thùng thôi chỉ là một vật kích thích.

- Cái xẻng đâu rồi?

Chị nhếch miệng cười, vừa chỉ vào một chỗ dưới hàng hiên vừa đưa cánh tay áo lên lau mồ hôi đầm đìa trên trán. Dù rất mệt nhọc, nhưng không lúc nào chị quên chỗ để dụng cụ. Chắc đây là một thói quen mà bình sinh những người sống trong cát đã học được.

Khi vừa cầm lấy cái xẻng, chân tay mỏi nhừ của anh sụp xuống như một cái bàn ba chân bị gập lại. Thật ra, từ đêm hôm qua đến giờ anh chưa hề chớp mắt chút nào. Tất nhiên phải bàn bạc với chị về những công việc cần thiết phải hoàn thành. Nhưng anh mệt quá nên không nói được với chị về chuyện đó. Dây thanh đới của anh rã rời như râu con mực khô vậy - có lẽ vì anh đã phải sử dụng nó quá nhiều khi nói chuyện với ông già. Anh tiến đến bên cạnh chị và bắt đầu xúc như một cái máy.

Cả hai người, như gắn với nhau, tiếp tục đào cát giữa bức tường cát và căn nhà. Những bức vách bằng ván của căn nhà mềm oặt như cái bánh đa thấm nước; nó tựa một vùng đất tốt dành cho loài nấm. Cuối cùng, họ vun cát lại thành một đồng ròi cùng xúc cát đổ vào mấy cái thùng dầu lửa và

chuyển chúng đến khoảng đất đã dọn sạch cát. Khi chuyển xong, họ lại đào cát.

Động tác của anh hầu như rất máy móc, miễn cưỡng. Nước bọt như có vị lòng trắng trứng ứa ra đầy miệng anh. Nó chảy qua cằm, rớt xuống ngực, vậy mà anh không thèm để ý.

- Anh ạ, anh nên cầm xẻng bằng tay trái, lùi xuống phía dưới như thế này - Chị nhẹ nhàng nhắc anh - Nếu anh cứ để nguyên tay trái một chỗ, và dùng tay phải như một cái đòn bẩy thì chỉ nửa chừng đã mệt rồi.

Có tiếng quạ kêu vẳng lên. Ánh sáng đang từ màu vàng chợt chuyển sang màu xanh và cảnh vật quanh vùng đượm một màu bi thương. Bốn con quạ lượn xuống thấp, gần bãi biển. Chúng sải những đôi cánh rộng làm ánh lên màu xanh lá cây đậm, và vì một lý do nào đó anh nhớ đến chất độc trong các lọ ngâm côn trùng của mình. - Ồ, phải, anh đã quên khuấy đi mất, anh phải chuyển các mẫu côn trùng sang lọ khác và gói chúng bằng nylon mới đúng. Nếu không, khi bị ẩm, chúng sẽ rửa ra mất.

- Chúng ta dừng công việc của ngày lại đây được chưa nhỉ?

Người thiếu phụ vừa nói vừa ngược nhìn lên bức tường. Anh thấy khuôn mặt chị hốc hác; dù cát bám kín người nhưng trông vẫn nhợt nhạt làm sao. Đột nhiên xung quanh anh tối sầm lại, xám xịt và anh thấy máu như không chảy nữa. Anh mò mẫm trong trạng thái nửa mê nửa tỉnh, và chỉ đủ sức lê tới chiếc giường bừa bãi, sặc mùi khen khét. Anh không biết chị vào nhà lúc nào nữa.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 22:

Anh thấy người cứng đờ, nặng trịch trịch.

Đôi mắt anh mở to nhưng tại sao trời vẫn tối đen thế này! Anh tự hỏi. Có tiếng chuột rúc rích đâu đây. Họng anh đau rát. Anh ợ lên khó chịu. Anh thèm thuốc. Không, anh thấy khát hơn. Nước! Anh liền bị kéo về thực tại. Thực ra không có con chuột nào, chẳng qua chị đang làm việc đấy thôi. Trời ơi! Anh đã thiếp đi bao lâu rồi? Anh gượng ngồi dậy nhưng một sức nặng khủng khiếp ném anh xuống chiếu. Chợt nhớ ra, anh bỏ chiếc khăn bông đang đắp trên mặt xuống. Một luồng ánh trắng xanh lạnh đang tràn vào qua khung cửa mở rộng trông lung linh, huyền ảo. Bỗng nhiên, bốn bề lại tối mịt mùng.

Cái ấm, chiếc đèn và chai rượu sake rẻ tiền được xếp bên cạnh gối anh. Anh liền chống khuỷu tay nhóm dậy và súc miệng rồi nhổ toẹt vào chiếc lò sưởi lún trong cát. Anh vừa nhắm nháp từng ngụm nước, vừa nghiền ngẫm cảm giác đó. Anh sờ soạng quanh cây đèn và tay anh chạm vào một gói mềm mềm, mấy điếu thuốc với bao diêm. Anh thắp đèn lên và đánh diêm châm thuốc; rồi dè dặt uống thử một ngụm sake. Anh cảm thấy khỏe dần lên.

Trong cái gối có một hộp đồ ăn trưa với ba nắm cơm dẻo mì còn ấm, hai khoanh cá thu kho, một ít hành khô và một ít rau luộc hăng hăng, có lẽ là lá hành luộc. Anh chỉ ăn được một khoanh cá thu và một nắm cơm. Dạ dày anh hình như bị cứng lại.

Anh vừa đứng lên, các khối xương kêu răng rắc như gió lùa dưới mái tôn. Anh lo lắng nhìn vào lu nước. Lu đã đầy nước, sóng sánh. Anh thấm

nước chiếc khăn và lau mặt. Toàn thân anh run rẩy như ngọn đèn trước gió. Anh lau cổ và hai bên mình rồi giữ cát giữa các kẽ ngón tay. Có lẽ anh nên bằng lòng với những tiện nghi sẵn có và cho qua đi tất cả.

- Em pha trà cho anh nhé? - Thiếu phụ đứng ở cửa hỏi.

- Thôi cảm ơn. Anh thấy nôn nao thế nào ấy.

- Anh ngủ có yên không?

- Em nên đánh thức anh khi em vừa thức dậy mới đúng.

Chị cúi xuống, cười khúc khích:

- Thực ra đêm nay em đã thức dậy tất cả ba lần và sửa lại cái khăn bông trên mặt anh.

Chị có cái vẻ nhí nhảnh của một đứa trẻ lên ba vừa học được lối cười của người lớn. Rõ ràng là chị không biết thể hiện thế nào cho đúng những cảm xúc vui vẻ hay sự bối rối của mình. Anh cảm thấy khốn khổ và quay nhìn đi chỗ khác.

- Để anh giúp em đào cát hay khiêng mấy cái thùng này thì hơn?

- Dạ... gần đến giờ họ đến lấy cát rồi.

Vì lý do nào đó, khi anh thực sự bắt đầu làm việc, anh không thấy phải miễn cưỡng với công việc như anh tưởng. Lý do của sự thay đổi này là gì đây? Anh tự hỏi. Có phải vì sự lo sợ sẽ không được cấp nước nữa? Có phải vì lòng biết ơn đối với chị hay vì một cái gì đó liên quan đến bản chất của chính công việc? Lao động hình như là một cái gì đó rất cơ bản của con người, một cái gì đó khiến anh có thể chịu đựng được thời gian trôi qua vô ích.

Anh nghe có tiếng ai ra hiệu bằng cách cho tay vào miệng huýt sáo. Tiếp đó là một loạt những tiếng hò reo ồn ào và nhiều người ùa tới, kéo theo những cái thùng. Khi đến gần, như thường lệ họ yên lặng và lặng lẽ thả thùng xuống hố. Anh cảm thấy họ nhìn anh chăm chú, nhưng kêu lên dưới chân tường bây giờ nào có ích lợi gì. Khi đồng cát được đưa hết lên, tình trạng nặng nề giảm đi và đến cả bầu không khí cũng thay đổi. Không ai nói một câu, nhưng dường như đã nhất trí.

Anh cũng thấy thái độ của chị thay đổi hẳn.

- Ta hãy nghỉ một lát để em mang trà ra uống nhé!

Giọng nói và cách cư xử của chị cũng vui vẻ hơn. Nét mặt chị lộ rõ vẻ hân hoan. Anh thấy chán ngán như khi ăn quá nhiều của ngọt.

Anh ngồi trên cán xẻng và châm thuốc hút. Phải dùng tới que diêm thứ ba anh mới đánh được lửa. Sự mệt mỏi trong anh lan khắp người như một giọt mực nho nhỏ rơi xuống nước. Một con chim đêm đã phát hiện ra một con chuột đồng và gọi đàn đến bằng tiếng kêu ghê sợ. Một con chó hoang cất tiếng hú náo nùng. Trên bầu trời đêm cao lồng lộng, gió thổi xiết từng cơn không thôi. Và trên mặt đất gió quét cát bụi đi từng đợt không nghỉ. Anh lau mồ hôi, lấy tay xỉ mũi và phúi cát bám đầy đầu. Những lớp cát dưới chân anh đột nhiên trông giống như những đợt sóng bất động.

Giả sử chúng là những sóng âm thanh thì chúng sẽ phát ra điệu nhạc gì nhỉ? Anh tự hỏi. Có thể ngay cả một con người cũng hát được một bài hát như vậy, nếu mũi anh bị kẹp bằng hai gọng kìm và máu dồn lên tai anh... nếu răng anh bị bẻ gãy từng cái một bằng những cú đấm như búa bổ... và đường tiêu tiện của anh bị chặn lại... Như thế thực đã man và rồi sự việc sẽ lại hơi khác chút đỉnh. Chợt anh thấy đôi mắt mình như vọt lên không tựa như một con chim, và anh cảm thấy tựa hồ mình đang nhìn xuống chính mình. Tất nhiên anh phải là kẻ xa lạ nhất trong tất cả... anh, người đang nghiền ngẫm về tính chất lạ lùng của mọi sự việc xảy ra ở đây.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 23:

Ta nằm trong tay tấm vé một lần

đi đến vùng buồn chán, ú ù u

Nếu bạn muốn hát câu đó, cứ hát đi. Ngày này, những ai chỉ có tấm vé một lần đi không bao giờ lại hát như vậy cả. Gót chân của những người này mỏng manh đến độ khi giẫm phải một hòn sỏi, họ đã thét lên. Họ chán ngấy đi bộ lắm rồi. Điệu buồn của tấm vé khứ hồi mới là cái mà họ muốn hát. Tấm vé một lần đi là một cuộc sống thiếu liên tục mà gạch nối giữa hôm qua và hôm nay, hôm nay và ngày mai đã bị đứt quãng. Chỉ những kẻ nào đã nằm trong tay tấm vé khứ hồi kia mới có thể diễn tả được chân thực bài ca về tấm vé một lần đi. Chính vì vậy mà anh trở nên khốn khổ vì đã đánh rơi hay bị mất cắp nửa tấm vé còn lại: anh mua đồ tích trữ, đặt bảo hiểm nhân mạng và nói chuyện luôn miệng với các bạn trong cùng một nghiệp đoàn và những người cấp trên của anh. Anh huýt sáo thật to bài Điệu buồn của tấm vé một lần đi và chọn bữa một kênh vận máy truyền hình lên, cho âm thanh lớn hết cỡ với chủ ý làm át tiếng nói yếu ớt của những người chỉ có tấm vé một lần đi kia đang van xin giúp đỡ, những tiếng nói thoát ra từ các lỗ thoát nước của bồn tắm hay nhà vệ sinh. Nếu bài Điệu buồn của tấm vé khứ hồi trở thành bài hát của loài người bị tù hãm thì nào phải là một điều gì quá đổi lạ lùng.

Anh lén lút lợi dụng mọi lúc để tết một sợi dây. Anh xé chiếc áo sơ-mi còn thừa thành từng dải, xoắn chúng vào với nhau rồi nối chúng vào với dải áo kimono của người chồng quá cố của chị; sợi dây của anh giờ đã dài cả thảy khoảng năm mét. Anh sẽ buộc chiếc kéo vào một đầu với một mẫu gỗ kẹp giữa hai lưỡi kéo thì thuận lợi hơn. Tất nhiên sợi dây chưa đủ dài. Nếu

buộc thêm sợi dây phơi vào sợi dây tết bằng rơm chị vẫn dùng để phơi cá và ngô thì sẽ đủ dài.

Ý nghĩ trên đến với anh khá đột ngột. Không nhất thiết kế hoạch nào cũng phải có thời gian thử thách thì mới thành công. Một ý nghĩ đột ngột tự nó cũng có cơ sở rồi. Nhiều trường hợp ngẫu nhiên cũng có khả năng thành công hơn là những kế hoạch đã được tính toán tỉ mỉ.

Giờ đây vấn đề đặt ra là: Khi nào thì anh nên thực hiện kế hoạch này? Anh kết luận rằng thời gian thuận tiện nhất để trốn thoát là ban ngày, khi chị đang ngủ say. Nhưng nếu đi bằng qua làng vào ban ngày sẽ là một việc làm liều lĩnh. Anh sẽ tiến hành công việc một cách có hệ thống, rời khỏi nhà càng sớm càng tốt trước khi chị thức dậy, trốn tại một chỗ nào đó thuận lợi và đợi đến khi mặt trời lặn hẳn. Anh sẽ lợi dụng bóng tối trước khi trăng lên, và lần ra đường cái nơi có xe buýt chạy qua, chắc sẽ không có khó khăn gì.

Trong khi chờ đợi, anh sẽ dùng mọi cách khôn khéo để gọi cho chị kể cho nghe về địa hình và tổ chức của ngôi làng. Nền kinh tế của một vùng như thế này ra sao, vì mặc dù nằm quay mặt ra biển mà sao không thấy bóng một chiếc thuyền đánh cá nào hết? Tình trạng này xảy ra từ bao lâu nay rồi? Dân số bao nhiêu? Ai trồng hoa tulip và trồng ở đâu? Trẻ con làm gì? Chúng có đi học không? Nếu anh phải thu thập những kỷ niệm lờ mờ từ hôm đầu tiên đến vùng này, anh có thể vẽ ra một bản đồ gần giống mặc dù bản đồ dựa trên một sự chỉ dẫn gián tiếp.

Tốt nhất là trốn đi bằng cách đi vòng quanh làng hơn là đi xuyên qua làng, song bức tường phía tây bị chắn bằng một mỏm đất nhô ra biển khá dốc, mặc dù không cao lắm, nhưng thành dựng đứng vì bị biển khoét từ rất lâu. Mặc dù ở đó có những bậc thang mà dân làng trước kia vẫn dùng khi đi lấy củi, nhưng chúng đã bị bụi rậm mọc lấn cả và khó mà tìm ra dấu vết; và thật không hay nếu làm chị nghi ngờ vì những câu hỏi tọc mạch của anh. Phía đông có một con suối hẹp, xung quanh có những cồn cát hoang vu dài

khoảng hơn tám kilômét, dẫn đến đúng lối vào làng. Tóm lại, ngôi làng này là một túi cát có suối cắt ngang và những mòm đất dựng đứng. Như thế đi vào giữa làng sẽ an toàn hơn là mất thì giờ đi quanh rìa làng khiến cho dân làng có thời gian tập hợp người lại và đuổi theo.

Nhưng như thế không có nghĩa là đã xong. Chẳng hạn, còn sự canh phòng ở chòi canh nữa. Anh cũng lo chị sẽ kêu toáng lên khi thấy anh biến mất và cổng làng sẽ đóng lại trước khi anh thoát ra ngoài. Nhóm người khiêng cát đầu tiên thường mang nước và các thứ khác đến trước khi mặt trời lặn. Nếu chị muốn báo việc anh bỏ trốn, chị chỉ cần báo cho những người trên chòi canh biết. Vấn đề là phải xử trí thế nào với người đứng canh trên vọng gác.

May mắn thay do thời tiết thay đổi đột ngột, mặt đất phủ đầy sương mù trong khoảng thời gian từ ba mươi phút đến một giờ trước hoàng hôn. Từ chòi canh, toàn thể khu vực này nằm thẳng góc với ánh sáng phản chiếu, nên ngay cả một lớp sương mù nhẹ như một bức màn màu sữa cũng đủ che hoàn toàn tầm nhìn. Hôm qua anh đã thử cho chắc chắn. Đứng ở chân bức tường về phía biển, anh đã thử ra dấu bằng cách vẫy chiếc khăn bông nhiều lần, nhưng, như anh đã dự đoán, không thấy một ai trả lời.

Đó là ngày thứ tư sau khi anh nhận thấy kế hoạch có thể thực hiện được. Anh quyết định sẽ tiến hành vào tối thứ Bảy là ngày, theo thường lệ, họ được làng cung cấp nước tắm. Đêm trước anh đã ngủ suốt đêm, lấy có là bị cảm. Thận trọng hơn, anh khăng khăng đòi mang thuốc cảm lại cho anh. Những viên thuốc bạc màu, chắc là vì đã bày quá lâu ngày tại một hiệu tạp hóa ở địa phương. Anh uống hai viên với rượu sake và thấy hiệu nghiệm ngay. Anh không nghe thấy gì khác ngoài tiếng cái thang được kéo lên, thả xuống cho đến khi chị nghỉ việc trở vào nhà.

Thiếu phụ tỏ ra mệt mỏi vì nhiều ngày qua chị đã quen không phải làm việc một mình. Trong lúc chị tắt tả sửa soạn bữa ăn tối thì anh nói tào lao đủ thứ chuyện... nào cái bể cần phải sửa vì đã bị sứt mẻ và... v.v... Anh nhận

thấy chị đang nghĩ đến tính ích kỷ của anh như một dấu hiệu chứng tỏ là anh sẽ yên tâm ở đây, và chị không dám để lộ sự giận dữ vì sợ anh thay đổi ý định. Lúc này, sau khi làm việc, ai cũng muốn tắm một cái. Cát trộn lẫn với mồ hôi đêm bám vào da thật là khó chịu. Không chỉ vì hôm nay là ngày người ta phân phát nước tắm, mà còn vì chị rất thích tắm cho anh và chắc anh sẽ không phản đối...

Anh ép chị uống một chén rượu sake loại rẻ tiền và ba viên thuốc cảm. Chị sẽ ngủ thẳng một giấc đến đêm, và, nếu mọi thứ diễn ra tốt đẹp, chị chỉ thức dậy khi có tiếng gọi của những người khiêng thùng.

Trong giấc ngủ chị thở khò khò như bị tắc mũi. Hơi thở của chị sâu và dài; anh dùng chân đạp nhẹ vào gót chân chị nhưng chị hầu như không biết gì. Anh sửa lại chiếc khăn bông sắp tuột khỏi mặt chị, và kéo chiếc kimônô của chị xuống đến đầu gối, khi thấy nó xoắn quanh thắt lưng chị như một sợi dây thừng. May thay việc sắp đặt kế thoát thân hoàn toàn choán hết tâm trí nên không còn thì giờ nào cho tình cảm xen lẫn nữa. Khi anh buộc xong chiếc kéo cũ và sợi dây thừng thì vừa vặn đến giờ. Như đã xác định trước, anh thấy nao nao khi nhìn chị lần cuối.

Ánh sáng nhờ nhờ từ miệng hố hắt xuống thành một vòng tròn đường kính khoảng ba bước. Chắc lúc này độ sáu giờ rưỡi, giờ này thật thuận lợi.

Anh đưa mạnh hai cánh tay về phía sau và quay cổ, tập cho giãn bắp thịt ở vai.

Trước hết anh phải trèo lên nóc nhà. Anh muốn dùng sợi dây thừng để trèo lên nóc nhà, nhưng anh sợ tiếng động của chiếc kéo cắm phập vào mái lợp gỗ có thể đánh thức chị dậy. Anh quyết định thôi không dùng cách đó nữa mà đi vòng ra phía sau nhà và trèo lên mái để tránh mưa có lẽ trước dùng làm chỗ phơi quần áo.

Những tấm ván vuông mỏng và cũ khiến anh lo ngại. Nhưng điều này xảy ra tiếp đó còn đáng ngại hơn. Cát bay đã đánh bóng bề mặt phẳng lì, trắng bóng của mái nhà, làm nó trông như mới. Nhưng khi anh leo lên mái, nó lại mềm nhũn như cái bánh đa thấm nước. Nếu phải giẫm chân lên thì thật rầy rà đây. Anh làm giảm sức nặng của mình đi bằng cách bò chậm chạp. Cuối cùng anh lên đến đỉnh mái và quỳ gối nhóm dậy. Đỉnh mái nhà đã khuất trong bóng tối, và ở bờ hồi phía đông, những hạt bụi màu mật ong là dấu hiệu chứng tỏ sương mù đang bắt đầu dần dần xâm chiếm không gian. Anh không còn phải bận tâm về việc canh phòng trên chòi canh nữa.

Anh quấn sợi dây thừng thành một búi, tay phải cầm một đoạn khoảng một thước cách cái kéo, quay một vòng tròn quanh đầu. Đích của anh là một trong những bao cát thường được dùng để thay thế chiếc ròng rọc khi kéo mấy cái thùng cát lên, xuống. Những bao cát đó có thể giữ được thang dây, thì chắc chắn là chúng đã được vùi rất kỹ trong cát rồi. Anh quay nhanh dần, nhắm trúng đích và thả cuộn dây thừng ra cho bay tới đó. Cuộn dây bay đi theo một hướng bất ngờ, chệch đích. Lần thứ hai chiếc kéo đập vào giữa lưng chừng vách tường cát và rơi xuống đất. Có lẽ tốc độ quay dây và góc của anh dùng khi anh nắm sợi dây không được đúng.

Sau mấy lần thử, anh xác định được tầm xa và góc khá đúng. Anh phấn khởi vì sự tiến bộ nhưng không có gì chứng tỏ rằng sự sai lệch giảm dần. Ngược lại đích của anh chệch khủng khiếp vì anh mệt và sốt ruột, có lẽ anh đã quá đơn giản hóa. Anh cảm thấy giận dữ vô lý và suýt bật khóc như người bị phản bội. Hình như đến lần thứ mười ba, khi anh sắp tuyệt vọng bỏ cuộc thì sợi dây thừng lao thẳng tới chỗ mấy bao cát. Nước bọt trong miệng anh ứa ra, mặc dù anh đã cố nuốt vào. Nhưng tự hài lòng lúc này vẫn còn quá sớm. Anh mới chỉ có trong tay số tiền đủ mua một tấm vé xổ số. Rồi anh sẽ biết mình trúng hay trượt. Tất cả thần kinh của anh hướng về phía sợi dây thừng khi anh kéo nhẹ nó về phía anh như thể anh kéo những ngôi sao chiếu mệnh bằng một sợi mạng nhện vậy.

Sợi dây bám rất chắc.

Lúc đầu anh không dám tin, nhưng sợi dây quả thực không động đậy. Anh thử dùng sức kéo mạnh hơn. Đầu óc anh căng thẳng chờ đợi giây phút của ảo tưởng... sắp đến rồi chăng? ... Hay ngay tức khắc? Nhưng không còn nghi ngờ gì nữa. Lưỡi câu làm bằng chiếc kéo đã bám chắc vào mấy bao cát. Thật là may mắn! Một sự may mắn không thể nào tin được! Từ lúc này trở đi, mọi việc sẽ tiến triển thuận lợi cho anh. Anh tụt xuống khỏi mái nhà, lòng đầy hồi hộp và bước về chỗ sợi dây buông thẳng đứng một đầu khe khẽ đong đưa bên bức tường cát. Mặt đất dần ra... gần đến nỗi anh hầu như không thể tin nổi. Mặt anh ngậy ra, đôi môi anh run rẩy. Anh đã phát hiện ra rồi và phải tiến hành gấp bằng không sẽ lỡ việc.

Anh nắm chặt lấy sợi dây và bắt đầu từ từ leo lên. Đột nhiên sợi dây dẫn ra như làm bằng cao su. Anh giật bản người, mồ hôi toát ướt đầm. May sao sau khi dẫn ra độ ba mươi phân thì nó ngừng lại. Anh đu người lên để thử sức chịu đựng của sợi dây và lần này dường như không còn lý do gì để lo ngại nữa. Anh nhổ nước bọt vào lòng bàn tay, kẹp sợi dây vào giữa hai chân và bắt đầu trèo lên. Anh leo lên như một con khỉ đồ chơi leo cây dừa giả. Mồ hôi trên trán anh lạnh toát có lẽ do quá căng thẳng. Anh cố không chạm vào tường để cát khỏi rơi xuống, và chỉ bám chắc lấy sợi dây thừng. Nhưng anh cảm thấy khó chịu khi cả người anh xoay tròn trong không trung. Người anh nặng hơn anh tưởng và việc leo lên quá chậm. Sao lại run lẩy bẩy thế này? Hai cánh tay của anh bắt đầu run lật bật ngoài ý muốn và anh như có cảm giác là đang dùng roi tự đánh mình. Có lẽ đó là phản ứng tự nhiên sau bốn mươi sáu ngày kinh hoàng vừa qua. Anh mới trèo được khoảng một mét, mà cái hố tưởng tới hai trăm mét. Khi chiều sâu của cái hố tăng dần, anh bắt đầu cảm thấy choáng váng. Anh mệt quá chừng. Không nên nhìn xuống? Nhưng kìa, mặt đất kia rồi! Cái mặt đất mà anh đi về phía nào cũng sẽ hướng về tự do... đi đến tận cùng Trái Đất. Khi nào anh lên đến mặt đất, cái giây phút vô tận ấy sẽ trở thành bông hoa nhỏ ép giữa những trang nhật ký của anh... lá cỏ độc hay loài cây ăn thịt cũng sẽ không là gì

khác hơn một vật gần như trong suốt, và khi anh nhắm nháp chén trà trong phòng khách, anh sẽ cầm nó lên, đưa ra trước đèn và vui vẻ kể lại lai lịch của nó.

Và giờ đây, anh tuyệt nhiên không có chút ý định nào kết tội người thiếu phụ ấy. Anh có thể cả quyết rằng nếu chị không hẳn là một phụ nữ quý phái thì chị cũng không phải là một con điếm. Nếu chị cần sự trợ cấp nào sau này anh sẽ vui lòng cam đoan làm điều đó... chị muốn bao nhiêu cũng được. Chị là một sinh vật ngu xuẩn mà giá trị duy nhất là bám riết lấy tấm vé khứ hồi... như anh vậy. Song ngay cả khi có tấm vé khứ hồi, nếu điếm khởi hành khác nhau thì chỗ đến lẽ dĩ nhiên là cũng khác nhau nữa. Sự thực, không có gì đặc biệt lạ lùng, nên tấm vé trở về của anh lại là tấm vé ra đi của chị.

Giả dụ như ngay cả lúc này, chị đã phạm phải một lầm lỗi... cuối cùng, một lầm lỗi vẫn là một lầm lỗi. Đừng nhìn xuống. Không nên nhìn xuống.

Một nhà leo núi, một người lau cửa sổ trên một tòa nhà cao tầng, một chuyên viên điện trên đỉnh tháp vô tuyến truyền hình, một nghệ sĩ đu dây của một gánh xiếc, một người thợ nạo ống khói của một nhà máy - lúc toi mạng chính là lúc anh ta nhìn xuống.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 24:

Anh đã thành công!

Anh điên cuồng bò lên, ngón tay búa chặt vào mấy bao cát, chẳng chú ý gì đến da tay bị xây xước. Xong! Anh đã tới miệng hố! Không còn lo bị tuột xuống ngay cả khi anh chỉ bám hờ hờ thôi. Tuy nhiên anh chưa thể duỗi thẳng tay ra và khá lâu, anh vẫn giữ nguyên tư thế cũ, tay búa chặt vào mấy bao cát.

Đúng ngày anh thoát thân, ngày thứ bốn mươi sáu kể từ ngày anh bị đưa xuống hố, trời nổi gió to khi anh bò đi, cổ và mặt anh bị những hạt cát nham nhám quất mạnh vào. Anh không lường được chuyện sẽ có gió to như thế này. Ở trong hố anh chỉ thấy sóng biển nghe gần hơn, và bây giờ đây đáng lẽ là đêm tối yên tĩnh mới phải. Ngoài ra nếu gió mạnh như vậy chắc chắn anh không thể hy vọng trời sẽ có sương mù. Có thể trời chỉ nhờ nhờ khi nhìn từ dưới lên. Có thể anh đã nhầm cảnh cát bay với sương mù. Dầu sao, tình hình cũng có vẻ phức tạp đây.

Anh bồn chồn ngược nhìn lên. Trong ánh sáng nhàn nhạt, chiếc chòi canh có vẻ như nghiêng về một phía. Nó ở xa và không đáng ngại lắm. Nhưng người ở chòi canh chỉ có thể quan sát anh bằng ống nhòm, nên anh không coi khoảng cách đó là tốt. Anh tự hỏi không biết họ đã thấy mình chưa. Chắc chưa, nếu thấy họ đã kéo chuông báo động ngay rồi.

Chị đã cho anh biết rằng vào một đêm mưa bão cách đây gần nửa năm, trong một cái hố ở phía tây rìa làng một bức tường đã sụp xuống và gần nửa ngôi nhà đã bị chôn vùi trong cát. Tiếp đó trời mưa, cát ngấm nước mặn gấp đôi đã đè bẹp ngôi nhà như người ta bóp một vỏ bao diêm vậy. Rất may

không ai bị thương nhưng sáng hôm sau cả gia đình đó định trốn đi. Khoảng năm phút sau khi chuông báo động réo lên, dân trong vùng đã nghe thấy tiếng kêu khóc của bà già bỏ trốn đi bị bắt về. Chị còn nói thêm: Hình như gia đình đó có máu điên.

Không, anh không nên để phí lấy một phút. Anh cương quyết ngẩng đầu lên, đưa mắt nhìn quanh. Những bóng đen dài đổ dọc theo những ô trũng và đồi cát. Cảnh vật chìm trong màu đỏ sậm, từng lớp cát bị gió thổi rào rào từ trong bóng tối ra rồi lại bị những bóng tối khác nuốt chửng ngay. Liệu anh có trốn thoát sau lớp cát bay rào rào này mà không bị phát hiện? Anh bỗng sững người khi ngoảnh nhìn lại phía sau để xem ảnh hưởng của sự phản quang. Không chỉ có cát bị gió thổi tạo nên một lớp khói dày trắng đục hiện bao phủ cảnh vật, che khuất ánh nắng mặt trời đang lặn mà thôi. Cạnh đó, từng lớp sương mù vừa bị gió thổi tan thì ở chỗ khác sương lại bốc lên. Theo kinh nghiệm lúc còn ở dưới hố, anh biết rõ cát hút ẩm, nhưng anh không hề biết được rằng thực tế cát lại hút hơi nước nhiều đến thế. Cảnh tượng trông như một đám cháy sau khi những người lính cứu hỏa chữa xong. Tất nhiên, đây là một lớp sương mỏng, không có gì đặc biệt lắm trong ánh phản quang, nhưng đủ che cho anh thoát khỏi sự quan sát của người trên chòi canh.

Anh lấy đôi giày giắt ở thắt lưng ra đi vào, và nhét cuộn dây thừng vào túi. Chiếc kéo mang theo có thể là một vũ khí có ích trong trường hợp cần kíp. Anh sẽ trốn về phía đông, nơi khuất ánh sáng khúc xạ. Điều cần thiết trước hết đối với anh là tìm một chỗ nấp cho đến khi mặt trời lặn hẳn.

Nào, ta lên đường. Hãy hạ thấp lưng xuống và chạy dọc theo những chỗ trũng. Đừng rối trí. Hãy quan sát kỹ càng và tiến lên. Kìa, có một cái hố trú ẩn đằng kia. Có tiếng động gì đáng ngờ vậy nhỉ? Bị lộ chăng? Có lẽ không phải... đứng lên, và tiếp tục đi thôi. Đừng đi về phía tay phải nhiều quá. Triền đồi bên tay phải quá thấp, rất dễ bị phát hiện.

Con đường mòn hình thành do những người chở cát ban đêm, vạch thành một đường thẳng nối từ hố này sang hố khác. Ở phía bên phải đường này là một triền dốc thoải với những vết lồi lõm. Đỉnh mái nhà của dãy nhà thứ hai hiện ra thấp thoáng. Rồi chúng lại được che bởi một dãy nhà khác ở phía bờ biển. Tường cát dọc theo mé đó thấp, và hàng rào thưa được dựng lên để chắn cát. Rõ ràng là những người sinh sống trong những hố đó có thể tùy ý đi ra đi vào qua vách cát hướng về phía làng. Khi anh hơi ngẩng đầu lên anh có thể nhìn thấy toàn bộ con đường dẫn đến trung tâm tỉnh lỵ. Những mái nhà lợp tôn, lợp rạ túm tụm vào nhau thành những chấm đen ở giữa vùng đất mấp mô, mở ra như một chiếc quạt trước mắt anh. Một hàng phi lao trụi với một cái vũng trông như ao. Chỉ vì muốn bảo vệ một vùng đất tội nghiệp nằm dọc theo bờ biển đó mà có đến trên mười gia đình phải sống một cuộc sống cực nhọc.

Hiện tại những cái hố cực khổ đó ở về phía bên trái của con đường. Rải rác có những con đường nhỏ do những người khiêng thúng tạo thành và tiếp đó là những túi cát ải chôn trong cát chỉ rõ chỗ đó có hố. Chỉ nhìn thấy chúng thôi anh cũng đã khiếp rồi. Ở một số chỗ không thấy có thang dây buộc vào bao cát nhưng nhiều chỗ khác lại có. Anh thấy số người cực khổ mất hẳn ý chí thoát đi không phải ít. Anh hiểu dễ dàng tại sao người ta có thể sống một cuộc sống như vậy.

Nấp ngay xuống! Không, chẳng có gì hết, đó chỉ là một con quạ. Than ôi, anh đã không có được cơ hội nào để bắt nó đem nhồi bông, song những điều đó giờ cũng chẳng có ý nghĩa gì. Sự khao khát có được những vật trang trí, huy chương, trống hiệu, chỉ xảy ra khi người ta mơ đến những giấc mơ không thể tin là có thực. Cuối cùng, hình như anh đã ra được đến rìa làng và lên đến con đường chạy trên dãy cồn cát. Tầm nhìn rộng ra và anh thấy được biển ở phía bên trái. Gió mang theo vị mặn của biển cả. Chiếc khăn bông quấn quanh cổ anh bay bay theo gió, đập vào má anh. Như anh đoán, ở đây không có sương mù. Biển rực những khoảng sáng như nhôm, tụ lại thành những đợt sóng tựa như lớp màng phủ trên mặt sữa đun

sôi. Mặt trời, bị chìm bởi những đám mây xối hình như bị giữ lại, không còn đủ sức lặn nữa. Chân trời điểm lấm chấm những hình dáng bất động của những con tàu đen, mà từ chỗ anh đứng không thể đoán được kích thước và độ xa.

Phía sau anh chỉ có những cồn cát phẳng phiu uốn lượn thành những rặng đồi bất tận, kéo dài đến tận mồm đất nhô ra biển. Nếu tiếp tục đi như vậy có lẽ sẽ nguy hiểm. Anh lo lắng quay lại phía sau; may mắn thay chiếc chòi canh bị một đồi cát thấp che khuất. Khi anh nhích lên một chút để quan sát, mắt anh nhìn thấy một cái lán thấp, ngập một nửa trên triền dốc ở bên phải. Vì bóng tối nên trước đó anh không thấy cái lán đó. Ở phía khuất gió của lán có một cái hố sâu hình như đã được ai đó dùng xẻng xúc cát lên.

Một chỗ nấp lý tưởng đây rồi. Kết cấu của cát ở đây mịn màng như lớp trong của vỏ sò, và không có dấu hiệu nào tỏ ra có người ở trong đó. Nhưng anh phải xử trí ra sao với dấu chân của chính mình? Anh quay lại tìm dấu chân và nhận thấy cách chừng ba mươi thước chúng đã bị xóa sạch. Thậm chí khi anh đứng một chỗ, các dấu chân đã thay hình đổi dạng ngay trước mắt anh. Về một phương diện nào đó, gió cũng có ích.

Định vòng ra đằng sau lán, anh bỗng nom thấy một vật gì đen đen đang rón rén bước từ phía trong ra. Thì ra đó là một con chó lông hung đỏ, phục phịch như một con lợn. Không nên làm nó hoảng sợ. Đi đi, cút ngay! Nhưng con chó không hề lộ dấu hiệu nào tỏ ra muốn bỏ chạy, nó vẫn đứng như chôn chân dưới đất, đôi mắt nhìn anh trừng trừng. Một tai bị rách toạc, đôi mắt nhỏ xíu không thích hợp với thân hình khiến con vật nom càng thêm gian xảo. Nó đánh hơi anh. Liệu nó có sữa không? Anh tự hỏi. Cứ để nó thử sữa xem sao. Anh đã thử sẵn cái kéo trong túi. Cứ để nó sữa và anh sẽ cắn ngập cả cái kéo vào óc nó! Con vật vẫn chăm chăm nhìn anh một cách bướng bỉnh, song nó im lặng, thậm chí không dám gầm gừ nữa. Đây là một con chó hoang chăng? Bộ lông của nó xơ xác, và mồm đầy những vết sứt sẹo. Người ta vẫn bảo loại chó không sữa là loại chó hết sức nguy hiểm.

Mẹ kiếp! Đáng lẽ phải mang theo thức ăn mới đúng. Nói đến thức ăn anh mới nhớ ra mình đã quên khuấy không mang theo lọ thuốc độc cyanua kali. Ôi thôi, thấy kệ nó. Người thiếu phụ đó sẽ không bao giờ tìm ra chỗ anh giấu lọ thuốc độc đâu. Anh đưa tay lên miệng khẽ huýt sáo để xem con chó có chú ý không. Để trả lời, con chó uốn cong cái mõm mỏng, ám khói lên, nhe hàm răng vàng ệch bám đầy cát. Anh đoán, con vật chắc hẳn đã nhận thấy anh chẳng lấy gì làm ngon lành lắm. Con vật có một cái cổ họng khá rộng. Tốt hơn anh nên thu xếp làm sao để ngay từ đầu anh đã hạ được nó, thế nhưng...

Bất chợt con chó lảng nhìn đi phía khác, đuôi nó cụp xuống, và nó bước đi thong thả với vẻ uể oải tựa như chẳng có chuyện gì xảy ra. Rõ ràng con vật đã nhượng bộ trước ý chí không chịu khuất phục của anh. Sức mạnh tinh thần của anh chưa đến nỗi tệ lắm khi anh có thể nhìn mà khuất phục được con chó. Anh thả người tuột xuống, nằm dựa vào thành hố. Anh ngồi ở chỗ khuất gió và thở phào với vẻ hài lòng. Con chó đang lê bước dưới những cơn gió mạnh và biến mất sau lớp cát bay mù mịt. Việc một con chó hoang lấy chỗ này làm nơi ở của nó là một sự việc đảm bảo rằng không có một ai lui tới đây. Chừng nào con chó không kể lại cho bọn quan chức trong làng nghe, chừng đó an ninh của anh ở đây còn có vẻ được đảm bảo. Mặc dầu mồ hôi bắt đầu toát ra, nhưng anh cảm thấy dễ chịu. Yên tĩnh làm sao! Hệt như anh đang được bọc trong một lớp gelatin vậy. Dù cho anh có ôm một trái bom, đã được ấn định nổ vào giờ X, anh cũng chẳng bận tâm về tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ báo thức nữa. Người bạn Mobius của anh sẽ lập tức phân tích cho anh nghe tình trạng này như sau:

- Ông bạn của tôi ơi, cái mà anh đang làm là tự an ủi bằng những phương tiện để trốn thoát, chứ không phải mục đích trốn thoát.

Và anh sẽ dễ dàng đồng ý:

- Đúng lắm. Song tôi tự hỏi liệu anh có phân biệt một cách chính xác giữa phương tiện và mục đích không. Liệu dùng những định nghĩa như nhu

câu đòi hỏi có đúng không?

- Không, không, không ích gì hết. Anh không thể sử dụng thời gian theo chiều thẳng đứng. Một thực tế phải thừa nhận là, thời gian đi theo chiều ngang.

- Vậy nếu anh dùng nó theo chiều thẳng đứng thì sao?

- Nếu thế anh sẽ là một cái xác ướp.

Anh chép miệng, tháo giày ra. Quả thực, thời gian hình như chạy theo chiều ngang. Anh không thể chịu nổi cát và mồ hôi bết lại giữa các kẽ ngón chân. Anh tháo giày và tất, đuổi các ngón chân cho không khí lùa vào các kẽ ngón. Hừm, không hiểu sao nơi nào có loại vật sống cũng có cái mùi khó chịu thế nhỉ? Nếu các loài vật đều thơm tho như hoa cỏ thì hay biết mấy! Không. Đó chính là mùi chân anh. Một cảm giác vừa thân thiết vừa lạ lùng chọt dâng lên trong anh, khi anh nhận ra điều đó. Anh nhớ có ai đó nói rằng không gì ngon hơn thứ nước vàng vàng chảy ra từ lỗ tai của chính mình, nó còn ngon hơn cả loại pho mát chính cống. Như thế, trên đời cũng có nhiều vật có một sức quyến rũ và người ta người mãi không biết chán... như một cái răng sâu chẳng hạn.

Lối vào trong lán bị cát lấp quá nửa, nên gần như không thể nhìn được vào phía trong. Liệu đây có phải những vật còn sót lại của một cái giếng nước cũ không nhỉ? Một cái lán được dựng lên để che cho cát khỏi tràn vào giếng thì kể cũng lạ. Đương nhiên người ta khó lòng kiếm ra nước ở một chỗ như thế này. Anh cố nhìn vào trong lán, và lần này, anh bị choán bởi mùi chó thực sự. Mùi loài vật thối thì khỏi phải bàn. Anh nhớ có một nhà xã hội học nói rằng anh thích linh hồn của một người Triều Tiên nhưng lại không thể chịu đựng được cái mùi của anh ta. Thôi vậy, nếu thời gian chạy theo chiều ngang, tốt hơn nên chỉ cho anh biết nó chạy nhanh đến mức nào... Niềm hy vọng và nỗi khó chịu... Một cảm giác nhẹ nhõm và nôn nóng. Anh nhận thấy bị như mỗi kiểu này thực không tài nào chịu nổi. Anh

phủ cái khăn bông lên mặt rồi ngã lưng xuống. Có thể đó chính là mùi người anh, nhưng anh không định khen ngợi nó tí nào.

Một vật gì đang bò chồm vờn lên mu bàn chân anh. Cái lối bò này, gần giống với lối bò của loài côn trùng thuộc họ cánh cứng. Anh quả quyết rằng đây phải là giống bọ đất, bởi vì nó bò một cách khó nhọc trên sáu cái chân yếu ớt. Thậm chí anh cũng chẳng muốn xem xem đó là con gì. Cứ cho rằng nó thuộc họ cánh cứng đi chẳng nữa thì anh vẫn lưỡng lự không biết mình có thực sự muốn dò theo nó hay không. Rõ ràng là anh không đủ khả năng để quyết định dứt khoát.

Một cơn gió nhẹ thổi chiếc khăn che mặt anh sang một bên. Chi cần liếc qua anh cũng có thể nhận ra một dãy cồn cát vàng rực và sáng lấp lánh. Một con đường màu vàng và đột ngột đổ xuống vào bóng tối. Có một cái gì là lạ trong cách sắp xếp không gian ở chốn này, và anh rung mình với một nỗi cô đơn huyền bí dành cho con người. (Phải, đây chắc chắn là một quang cảnh đầy thơ mộng. Một quang cảnh như vậy ngày nay hẳn sẽ có một sức lôi cuốn mạnh mẽ đối với các khách du lịch trẻ tuổi. Đây là một bảo vật nạm vàng... Tôi có thể bảo đảm sự phát triển tương lai của nó như một người có kinh nghiệm trong nghề này vậy. Nhưng nếu định phát triển nó, thì trước hết phải quảng cáo đã! Nếu không quảng cáo thì đến ngay loài ruồi cũng chẳng thêm đến. Chốn này có thể không có nữa, nếu không một ai hay biết gì nó. Tựa hồ một người có viên đá quý mà không biết dùng vào việc gì cho thực tế. Vậy chúng ta sẽ phải làm gì? Tôi tính sẽ giao việc cho một người chụp ảnh giỏi, và bảo anh ta chụp cho tôi mấy bức bưu ảnh thực tốt để làm quảng cáo. Ngày trước, người ta thường tìm những nơi phong cảnh hữu tình rồi mới thuê chụp bưu ảnh. Nhưng bây giờ, thông thường người ta lại đặt làm bưu ảnh trước... rồi sau đó mới nghĩ đến việc tạo nên một nơi đẹp. Nếu bạn thích xem qua thì nhân đây, tôi có mang theo vài ba hình mẫu). Cái anh chàng bán bưu ảnh tội nghiệp nọ đã mò đến đây với ý định chào mời bọn dân quê vào việc của mình, nhưng rồi chính anh ta lại bị lôi kéo vào công việc của họ, và anh ta đã ốm mà chết. Tuy nhiên, hiển nhiên anh không thể

tưởng tượng được rằng người bán bưu ảnh đó lại có tài hùng biện đặc biệt. Có lẽ anh chàng đã quá thực thà bày tỏ niềm hy vọng của mình đối với chồn này và đã không ngần ngại dốc hết cả những gì mình có vào công việc đó. Lạy trời, thử hỏi thực chất của vẻ đẹp này là cái quái gì kia chứ? Phải chăng là sự sắp đặt chính xác của thiên nhiên và các định luật vật lý của nó, hoặc là sự tàn nhẫn của thiên nhiên, không ngừng chống đối trí tuệ của con người?

Cho đến ngày hôm qua, ý nghĩ về phong cảnh nơi đây luôn khiến anh thấy buồn nôn. Anh đã thực sự suy nghĩ, với một nỗi hần học rằng những cái hố này thực sự thích hợp với những kẻ lừa đảo như bọn bán bưu ảnh.

Tuy nhiên, không có lý do nào để nghĩ về cuộc sống trong mấy cái hố đó và vẻ đẹp của phong cảnh bằng cách đem đối chiếu với nhau như thế. Cảnh đẹp không nhất thiết phải có cảm tình với con người. Quan điểm của riêng anh khi nghiên cứu về cát như một phần tử tách rời khỏi một khối tĩnh không phải là điều gì rõ đại... một dòng cát gồm những hạt cát nhỏ bằng một phần tám milimét... một thế giới trong đó sự tồn tại là một lô những trạng thái. Nói cách khác, vẻ đẹp của cát thuộc về sự chết chóc. Chính vẻ đẹp của sự chết chóc đã len lỏi vào vẻ đẹp tráng lệ của cảnh đồ nát điêu tàn của nó và sức mạnh vĩ đại của sự hủy diệt của chính nó. Không. Hãy khoan đã. Nếu anh bị chỉ trích là đã tha thiết với cái vé khứ hồi của mình, anh sẽ ở nguyên một chỗ. Người ta thích phim về các loài vật hoang dã và chiến tranh bởi vì người ta nhận thấy ngay khi rời khỏi rạp chiếu bóng rằng cũng cái ngày xa xưa đó, nối tiếp cái ngày xa xưa hôm trước đang chờ ta... Thậm chí người ta thích cả những phim gần với hiện thực đến mức chúng suýt khiến họ lên cơn đau tim. Liệu có kẻ nào thực sự ngu xuẩn tới mức đi xem chiếu bóng với một khẩu súng thật nạp đạn hần hoi không? Người ta bảo có vài loài chuột uống nước tiểu của chúng thay cho nước, hoặc những con côn trùng ăn thịt thối, hoặc những bộ lạc du cư chỉ biết đi tới cùng trời cuối đất, có thể thích nghi cuộc sống của họ ở giữa hoang mạc. Nếu ngay từ thuở khai thiên lập địa, người ta luôn tin rằng chuyến đi của ta sẽ không có ngày

về, thì ta sẽ không phải tha thiết bám lấy cát một cách uổng công như con hến cố bám vào một tảng đá đến thế. Nhưng những kẻ du cư đó đã đi quá xa đến chỗ họ tự coi mình là “những kẻ du mục” vì thế...

Phải rồi, có lẽ anh nên kể về phong cảnh này cho người thiếu phụ ấy nghe. Có lẽ anh nên hát cho chị nghe bài ca về cát, nơi không có chỗ cho ngày về, mặc dù anh hát chẳng hay ho gì. Ít ra thì anh cũng có thể bắt chước một cách vụng về một thằng đĩ đực quyến rũ một người đàn bà bằng cách thả một loại mồi khác đời. Song với khuôn mặt áp vào cát, anh chẳng khác nào một con mèo nằm trong một cái bao giấy.

Ánh sáng trên dãy đồi chợt biến mất. Trước mắt anh toàn bộ cảnh vật chìm trong bóng tối. Do không để ý nên anh không nhận thấy gió lặng dần, và lúc này sương mù đang tràn đến cuồn cuộn. Có lẽ bởi thế mà mặt trời đã lặn đột ngột đến vậy.

Thôi được, ta hãy lên đường!

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 25:

Anh buộc phải trốn thoát bằng cách đi xuyên qua làng trước khi nhóm khiêng cát bắt tay vào việc. Kinh nghiệm cho thấy, anh chỉ còn một tiếng đồng hồ nữa để ra tay hoặc, nói trừ hao cho chắc chắn, thì anh còn cả thảy bốn mươi lăm phút. Doi đất nhô ra biển như ôm lấy ngôi làng, hơi cong cong về phía đất liền, vươn vào đến tận cái vịnh ở phía đông và ép đường làng thành một con đường độc đạo. Những vách đất dựng đứng của mỏm đất nhô ra biển kết thúc tại những cồn cát nhẵn nhụi hơi nhô cao. Nếu anh đi thẳng về phía trước, với những ánh đèn màu trắng bệch trong làng luôn luôn ở về phía tay phải, anh có thể hy vọng thoát khỏi ngay tại chỗ những tường cát kết thúc. Cũng phải đi tới trên một dặm đường. Qua khỏi đoạn đường đó là vùng ngoại vi của làng. Anh không sao nhớ nổi bất kỳ ngôi nhà nào, ngoài mấy khoảnh ruộng trồng lạc nằm rải rác đó đây. Nếu băng qua được mấy cồn cát, có lẽ anh sẽ xuống tới đường làng một cách an toàn. Ít ra thì lòng đường cũng làm bằng đất sét đỏ, và nếu anh chạy hết sức mình, thì chỉ độ mười lăm phút sau anh sẽ ra tới đường cái. Khi ra được tới đường cái, là kể như anh đã thắng cuộc. Xe buýt sẽ chạy, và con người sẽ biết suy nghĩ hợp lý.

Vậy thì, theo sự tính toán của anh, anh có ba mươi phút để băng qua làng. Cát, có cái rầy rà là làm người ta tiêu phí quá nhiều sức lực, không phải chân bị lún sâu vào cát mà vì nó không vững chắc. Nếu chạy trên cát, sức lực còn bị hao tổn hơn nữa. Vì thế, bước dài và thận trọng có lẽ hiệu lực hơn cả. Tuy nhiên, bù lại với sự hao phí năng lực này, một khi bước trên cát, người ta không phải lo đến việc tiếng động của bước chân mình sẽ bị phát giác. Đó là một điểm lợi cho anh.

Bây giờ hãy nhìn xem ta đang ở đâu! Ngã hay không anh cũng chẳng buồn bận tâm, và anh thường ngã dúi trên những triền dốc thoải và những vũng cát nóng, cát ngập tới đầu gối. Nào có chi đáng kể, song nếu anh nhào xuống một cái hố cát khác thì thực khốn, lúc ấy liệu anh còn biết làm gì?

Trời đổ tối, cát trải dài vô tận thành những đợt sóng nhấp nhô. Những đợt sóng cát giữa những đợt sóng cát, và giữa những đợt nhỏ còn có vô vàn những gợn nhỏ hơn và những vũng cát nhỏ hơn. Ánh đèn trong làng mà anh dùng làm tiêu điểm, thỉnh thoảng hiện ra trước mắt anh, vì chúng bị những đồi cát vô tận che khuất. Khi anh trông thấy ánh đèn đó, anh vẫn tiếp tục bước nhờ trực giác. Anh luôn luôn lầm lẫn. Có lẽ đôi chân anh có khuynh hướng tiến lên những chỗ cao hơn, tìm kiếm một cách vô ý thức những ánh điện đó.

Chà! Anh lại lầm lẫn nữa rồi! Ngôi làng ở về phía bên trái nhiều hơn. Nếu cứ tiếp tục như thế này, chẳng mấy chốc anh sẽ đi thẳng vào làng mất. Mặc dù anh đã băng qua cả thảy ba cồn cát cao như ngọn đồi, vậy mà ánh đèn chẳng có vẻ gì tiến lại gần anh hơn. Tựa hồ anh đang tiến theo hình vòng tròn ở cùng một chỗ vậy. Mồ hôi chảy giàn giụa cả vào mắt. Anh dừng bước, thở một hơi thực sâu.

Anh tự hỏi không rõ người thiếu phụ ấy đã thức dậy chưa? Anh cũng tự hỏi không biết nàng sẽ phản ứng ra sao, khi thức dậy không thấy anh ở đó. Không, nàng không thể nhận ra điều đó ngay được. Có thể nàng cho rằng anh đang nghỉ ngơi ở phía sau nhà. Tối hôm nay nàng sẽ mệt. Chắc chắn là nàng sẽ ngạc nhiên vì đã ngủ cho tới khi trời tối mịt mà không dậy nổi. Rồi, cuối cùng, nàng sẽ nhớ lại những việc xảy ra vào buổi sáng giữa hai người, từ hơi ấm còn lại giữa cặp đùi của nàng, lúc ấy vẫn còn hơi đau và khô rát. Nàng sẽ vừa mỉm cười e thẹn, vừa mò mẫm tìm cây đèn.

Song anh chẳng việc gì phải cảm thấy có bốn phận và trách nhiệm với nụ cười của nàng. Việc anh biến mất, đối với nàng, cũng tựa như nàng bị

mất đi một mảnh vườn vụn trong cuộc đời mình mà thôi, một thứ mà nàng có thể thay thế một cách dễ dàng bằng chiếc đài thu thanh hay cái gương soi.

- Anh đã giúp đỡ em rất nhiều. Khác hẳn khi em sống một mình. Các buổi sáng em làm lụng thấy rất dễ dàng, và công việc cũng xong xuôi sớm hơn ít nhất là hai tiếng. Em tính em sẽ đề nghị Hội đồng làng giao thêm cho em một số công việc phụ để em làm ở nhà. Em đã dành dụm được một số tiền. Và biết đâu ngày nào đó em chẳng lại có thể mua nổi một chiếc đài thu thanh, chiếc gương soi hay một thứ đồ vật gì đó...

(Đài thu thanh và chiếc gương soi... đài thu thanh và chiếc gương soi...) Như thế cả đời người chỉ có thể nhắm vào mỗi hai thứ ấy. Đài thu thanh và gương soi đều có một điểm giống nhau: cả hai thứ ấy có thể gắn bó người này với người kia. Nó phản ánh những nỗi khát khao, mà những nỗi khát khao ấy đụng chạm đến nỗi thầm kín nhất trong cõi lòng chúng ta. Thôi được, khi về tới nhà, anh sẽ mua ngay một chiếc đài và gửi tới cho nàng. Anh sẽ dốc tất cả số tiền mà anh có, để mua một chiếc đài bán dẫn loại hảo hạng nhất hiện có trên thị trường.

Nhưng còn chiếc gương thì không thể hứa hẹn dễ dàng như thế. Ở đây một chiếc gương soi sẽ hỏng ngay. Chỉ trong vòng nửa năm, lớp thủy ngân sau gương sẽ bong ra; thậm chí mặt gương cũng sẽ bị hoen ố do sự cọ xát thường xuyên của cát bụi trong không khí. Cũng như chiếc gương nàng hiện có; nếu ta nhìn vào gương bằng một mắt, thì không trông thấy mũi... còn nếu như ta nhìn thấy mũi thì không trông thấy miệng. Không, gương khác hẳn một chiếc đài phát thanh, bởi vì nó là phương tiện của mối quan hệ nên phải có ai đó ở đấy sẽ ngắm nhìn nàng đã, nếu không, phỏng chiếc gương còn có ích chỉ đối với một kẻ chẳng nhìn ngắm?

Lúc này chắc hẳn nàng đang ngạc nhiên lắm. Nàng đang dỏng tai lên nghe ngóng. Có phải anh đã cân nhắc rất lâu về công việc của mình không? Anh đúng là... một kẻ bất lương chỉ biết chuồn một mình! Anh tự hỏi chẳng

rõ nàng có gào khóc không? Nàng có gục xuống vì suy sụp tinh thần không? Thế nhưng, cho dù nàng có làm bất kể việc gì đi nữa thì đây đều phải trách nhiệm của anh. Chính anh là người đã khước từ việc công nhận sự cần thiết của một chiếc gương cơ mà.

Mình đã đọc một câu chuyện như vậy ở đâu rồi thì phải... Bây giờ, việc bỏ nhà ra đi đang là một cái mốt. Mình nghĩ rằng chẳng qua vì điều kiện sống quá tồi, nhưng đây không phải là lý do duy nhất. Câu chuyện ấy kể về một gia đình trung nông, vừa mới tậu thêm ruộng, mua thêm máy móc, và đang ăn nên làm ra. Đúng lúc ấy, người con trai cả bỗng nhiên bỏ nhà ra đi. Anh ta là một thanh niên cần cù, ít nói. Cha mẹ anh ta rất lo âu bối rối, không hiểu có sao con mình lại làm thế. Ở nông thôn, người ta vốn vẫn hay nghĩ tới bốn phận và tai tiếng, vì thế phải tìm ra mọi lý do biện bạch cho việc người thừa kế của gia đình bỏ nhà ra đi...

Anh tự nhủ, thế là cuối cùng anh đã kết thúc việc leo trèo, nhưng anh mới chỉ lên được nửa quãng đường. Không, bậy nào. Ở đây mặt đất bằng phẳng hơn. Nhưng những đốm sáng mà anh chọn làm đích nay đã biến đi đâu mất? Anh tiếp tục cất bước với cái cảm giác không lấy gì làm tin tưởng. Chỗ anh đứng rõ ràng là đỉnh cao của một đụn cát khá hơn. Tại sao đứng ở đây anh không thể trông thấy những đốm sáng ấy? Một cảm giác sợ hãi khiến hai chân anh như tê dại hẳn đi. Có lẽ sự lười biếng cố hữu của anh là nguyên nhân dẫn đến thất bại này. Anh trượt xuống một cái dốc dựng đứng, chẳng cần bận tâm tới phương hướng. Đó là một hẻm núi dài ít ai ngờ tới, không chỉ sâu mà còn rộng. Vô số gợn cát trải hỗn độn dưới đáy hẻm núi; chúng làm anh bối rối không biết cân nhắc ra sao. Anh hoàn toàn không sao hiểu nổi vì có gì ánh sáng trong làng lúc này không trông thấy nữa. Có lẽ anh đã bị lạc đường, nhưng chưa đáng ngại. Anh đã định rẽ sang trái, nhưng có thể vì sợ đi nhầm vào trong làng, nên anh nghĩ hãy rẽ sang hướng bên phải để tiến gần hơn nữa tới phía có ánh đèn. Chẳng mấy chốc sương mù tan và những vì sao sẽ hiện ra. Lúc này chỉ có một cách nhanh nhất và có

hiệu quả nhất, là trèo lên bất kỳ chỗ đất cao nào, bất kể chỗ ấy ở đâu, chỉ có thể may ra mới mong tìm được một chút hy vọng.

Cho đến giờ anh vẫn không sao hiểu nổi vì có gì mà người thiếu phụ nọ lại gắn bó cuộc đời mình với dòng sông Hades ấy đến thế... Tình yêu quê hương và bốn phận chỉ thực sự có ý nghĩa khi người ta chịu mất mát một cái gì đó. Vậy nàng đã mất mát những gì trong cái thế giới của nàng?

(Chiếc đài phát thanh và chiếc gương... Chiếc đài phát thanh và chiếc gương...)

Tất nhiên anh sẽ gửi cho nàng một chiếc đài phát thanh. Nhưng không hiểu rồi đây sự việc sẽ ra sao một khi cái mà nàng đã mất mát còn nhiều hơn những cái nàng thu lại được? Chẳng hạn nàng đã không chút e dè khách khí trong việc hầu anh tắm, một việc nàng rất thích làm. Nàng vẫn thường để dành nước cho anh tắm, thậm chí giặt giũ quần áo cho anh nữa, một việc mà người ở đây coi là hết sức phí phạm. Nàng té nước ấm vào giữa hai đùi anh, như nàng vẫn làm thế cho mình, lúc ấy nàng cúi gập người xuống và cười khanh khách. Chắc rằng nàng chẳng còn dịp nào để cười như vậy nữa.

Mỗi khi nghĩ tới những gì mà dân làng đã gây cho mình, anh lại nhận thấy nỗi tai hại vô kể mà anh đã phải chịu đựng. Mỗi quan hệ giữa anh và người đàn bà ấy nào có gì đáng kể. Có lúc anh đã toan tính cách trả thù họ. Thế nhưng anh chưa quyết định được cách trả thù nào là khốc liệt nhất. Thoạt đầu anh đã nghĩ tới việc nổi lửa đốt trụi cả làng, hoặc rắc thuốc độc xuống các giếng nước ăn, hoặc đặt bẫy nhử từng người xuống hố cát. Anh đã tự khích lệ mình như vậy, khuấy động trí tưởng tượng bằng cách nghĩ tới những biện pháp trả thù ghê gớm nhất. Nhưng lúc này khi anh đã có cơ hội để biến chúng thành hành động, anh không thể nghĩ ngợi một cách trẻ con như vậy nữa. Xét cho cùng, bạo lực của một kẻ cô đơn không nên quá tàn bạo đến vậy. Cách duy nhất là báo cho những người có thẩm quyền. Chà, trước tiên anh sẽ báo cáo chuyện này lên ngài cảnh sát trưởng.

Hãy khoan! Tiếng động gì vậy? Anh vừa thoáng nghe thấy. Có lẽ là do anh tưởng tượng. Những ánh đèn từ ngôi làng biến đâu mất rồi? Mặc dầu mặt đất gập ghềnh, nhưng thực sự quá ư vô lý nếu như không nhìn thấy chúng. Anh dễ dàng xác định anh định đi về bên trái, rồi quay về hướng mũi đất, nhưng bị mấy dây đồi cao chặn mất tầm nhìn. Anh không được lãng phí thời gian nữa, và cần dừng cảm rẽ ngay sang hướng phải.

... Cuối cùng, vẫn còn một điều mà anh không muốn nàng quên... Nàng sẽ không bao giờ có thể trả lời nổi câu hỏi của anh. Đã hai ngày trời đổ mưa. Khi gặp mưa, áp lực làm cho cát trượt tăng lên, nhưng nạn cát bay lại giảm đi. Bởi vì họ nhận làm thêm chút công việc phụ vào ngày mưa đầu tiên thì những ngày sau họ đã có thể bắt tay vào việc dễ dàng hơn. Anh quyết định tìm hiểu cho ra xem cơn gió đã giữ chân nàng dưới hố, và anh định làm việc này vẫn với sự nhẫn nại của một kẻ đang cạy một chiếc vảy khỏi lớp da tróc lở. Ngay chính anh cũng ngạc nhiên trước tính kiên nhẫn của mình. Mới đầu nàng lấy làm vui thích để cho nước mưa quật lên tấm thân trần truồng, nhưng cuối cùng nàng rơm rớm nước mắt. Nàng bắt đầu nói gì đó về cái hậu quả mà nàng không sao đành lòng lìa bỏ, chỉ vì vẫn còn lại đó di hài của chồng và con nàng, những người đã bị cát vùi cùng với dây chuồng gà vào hôm xảy ra trận bão. Chà, đó là điều có thể hiểu được. Nàng hoàn toàn có lý, và thậm chí anh có thể nhận thức thấu đáo được tính dè dặt, kín đáo của nàng, mặc dù cho tới lúc ấy nàng vẫn không nói hết với anh về câu chuyện đó. Dù sao chẳng nữa, anh vẫn tin nàng; lập tức anh quyết tâm ngay ngày hôm sau sẽ dùng thời gian ngủ của mình để tìm kiếm những di hài.

Trong suốt hai ngày liền, anh liên tục đào đào xới xới tại chỗ mà nàng đã chỉ cho anh. Nhưng anh không tìm thấy gì, ngay cả dấu vết của dây chuồng gà, chứ đừng nói chỉ tới hài cốt. Sau đó nàng lại chỉ cho anh một chỗ khác. Tại đây anh cũng chẳng tìm thấy gì hết. Và rồi nàng lại chỉ cho anh những nơi khác. Cứ như vậy, anh đã đào xới một cách uổng công suốt chín ngày liền, tại năm điểm khác nhau, thế rồi nàng bắt đầu xin lỗi anh,

nom như thể nàng sắp òa khóc đến nơi. Nàng bảo rằng rõ ràng vị trí của ngôi nhà đã thay đổi, nó đã bị chuyển dịch do áp lực thường xuyên của cát. Hoặc giả chính cái hố này bị chuyển dịch cũng nên. Nàng còn nói dãy chuồng gà và hài cốt của chồng con nàng rất có thể đã bị vùi dưới bức tường cát mỏng, ngăn cách nhà nàng với các nhà hàng xóm láng giềng, và có lẽ chúng đã chuyển dịch vào trong vườn của hàng xóm rồi. Về mặt lý thuyết mà nói thì điều đó có thể lắm, hẳn thế. Những biểu hiện chán nản và đau khổ trên khuôn mặt nàng đã chứng tỏ hiển nhiên rằng nàng không hề có ý định nói dối, nhưng nàng cũng không hề có ý định nói với anh ngay từ những ngày đầu.

Nói cho cùng, những di vật đó cũng chẳng hơn gì một lời xin lỗi. Anh đã không còn đủ sức để nổi giận nữa. Và rồi anh quyết định thôi không tìm hiểu xem người nào phải chịu ơn người nào nữa. Chắc rằng nàng sẽ hiểu ra điều đó, anh nghĩ, nhưng...

Cái gì thế nhỉ? Anh ngã chúi đầu xuống đất. Sự việc xảy ra nhanh đến nỗi anh không hiểu kịp tình hình. Bỗng nhiên làng xóm như từ đâu hiện ra trước mắt anh. Anh bước thẳng đến mũi đất cát kề ngay cạnh làng. Tức khắc toàn thể cảnh vật mờ ra trước mắt anh, và anh nhận thấy mình đang ở ngay giữa làng. Trước khi anh kịp trấn tĩnh, thì một tiếng sủa thù địch từ một hàng rào cây gần đây vang lên, một con chó, rồi một con khác lao tới. Trong đêm tối, một vòng tròn gồm những chiếc nanh trắng nhớn áp sát bên anh. Anh bèn rút phăng sợi dây thừng buộc chiếc kéo vừa quật túi bụi vừa co chân chạy. Không còn sự lựa chọn nào khác. Chỉ có mỗi cách duy nhất là nhắm thẳng cổng làng mà chạy tới.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 26:

Anh cảm đầu cảm cổ chạy.

Nhà cửa đang trôi nổi trong ánh đèn mờ ảo, leo lét, tạo thành mê cung đầy những vật chướng ngại và ngõ hẻm lắt léo dọc theo con đường độc đạo mà anh đang chạy. Anh có thể cảm thấy gió đang kêu vo vo qua cổ họng đang như nghẹn lại của anh. Một trò chơi may rủi liều lĩnh trên thảm cỏ mỏng. Nhóm khiêng cát chắc chắn đã rời khỏi làng họ rồi, nhưng việc họ đi đến hết đoạn đường ra bờ biển thì hãy còn quá sớm. Thực ra anh cũng không nhớ là mình có nghe thấy tiếng xe kéo không. Tình hình quả hết sức nghiêm trọng.

Một vật đen ngòm đột nhiên từ trong bóng tối nhảy vọt ra. Đó là một con chó, khá lớn, anh đoán được qua tiếng thở của nó. Rõ ràng có thể nhận thấy nó không được huấn luyện cách tấn công và nó đã phạm phải một điều sai lầm hết sức ngớ ngẩn là cất tiếng sủa trước khi nó định lao vào cắn anh. Anh dùng sợi dây thừng vụt lia lịa, và lưỡi kéo như đụng phải một vật gì; con chó bật ra một tiếng rú ăng ăng và biến mất vào bóng đêm. May thay nó mới chỉ cắn vào gấu quần anh. Anh bị trượt chân lúc lùi lại và anh cảm thấy như mình vừa nhảy lộn nhào vậy. Lập tức anh co chân chạy khi chân vừa chạm tới đất. Nhưng không phải chỉ có một mà rõ ràng những năm, sáu con chó. Có lẽ bị nhụt chí trước thất bại của con chó thứ nhất, nên những con khác chỉ ngồi chồm hồm sủa ăng ăng trong khi chúng vẫn vây kín quanh anh. Một con chó màu hung hung trong bầy đang đốc thúc từ phía sau. Anh nhảy vọt lên một đồng cỏ sò rồi cảm đầu chạy giữa hai hàng rào cây bụi hẹp, chạy tắt qua một khoảng vườn phơi đầy rơm rạ. Cuối cùng anh ra tới đường cái. Chỉ còn chút nữa thôi, anh sẽ ra khỏi làng.

Ngay bên vệ đường có một cái rãnh nhỏ. Hai đứa nom có vẻ là hai anh em kêu ré lên khi trông thấy anh. Anh nhận ra chúng thì quá muộn mất rồi. Anh rút phăng sợi dây thừng quấn quanh bụng ra, do vướng víu và lúng túng nên cả ba cùng ngã nhào xuống rãnh. Một vật gì tựa đồng củi nằm dưới rãnh, và tiếng lăn lộc cộc của đồng củi hòa cùng với tiếng họ ngã xuống. Lũ nhóc khóc òa lên. Đồ chết tiệt! Tại sao chúng lại gào to thế không biết? Anh dùng hết sức gạt chúng sang bên, rồi trèo lên. Ngay tức thì, ba luồng đèn pin xuyên thủng đêm đen vây lấy anh.

Cùng lúc đó chuông báo động vang lên. Bọn trẻ khóc, lũ chó sủa và tiếng chuông đổ dồn khiến tim anh muốn bật khỏi lồng ngực. Các lỗ chân lông lúc bấy giờ như mở toang hoác, và hàng ngàn con côn trùng nhỏ tí xíu đang bò ra lổm ngổm. Một trong những luồng đèn pha có vẻ như muốn chiếu tụ vào một điểm, đúng lúc anh nghĩ rằng ánh đèn ấy sắp mò đến thì bất chợt nó lại chiếu thẳng vào anh tựa hồ một cái kim nóng bỏng vừa xuyên vào thịt.

Liệu anh có đủ sức tấn công trực diện hất họ sang bên không? Chỉ cần vượt qua chỗ này thôi là đã ra khỏi làng. Sau này có thể anh sẽ hối tiếc về chiến thuật đó, cũng có thể không, nhưng tất cả còn tùy thuộc vào cái giây phút chốc lát ấy. Ra tay đi, đừng có lưỡng lự! Nếu anh không chớp lấy cơ hội này thì sẽ quá muộn. Anh không thể tìm được một dịp may thứ hai nào nữa.

Anh đang nghĩ ngợi thì những luồng đèn pha đã khép kín nửa vòng tròn xung quanh anh, lia sang phải, lia sang trái rồi từ từ tiến gần tới chỗ anh. Anh nắm chặt thêm sợi thừng và nhủ thầm rằng phải chạy, thế nhưng anh chỉ đứng nguyên một chỗ, các ngón chân bám chặt xuống mặt đất mềm nhão, không biết chạy về hướng nào. Khoảng đất giữa các luồng đèn pha đầy những bóng người đen ngòm. Cứ cho rằng anh thành công trong việc chọc thủng vòng vây đi nữa, chắc chắn anh sẽ bị tóm từ phía sau. Anh nghe có tiếng chân bọn trẻ sau lưng, chúng đã thôi khóc và đang chạy. Bỗng một

ý nghĩ kỳ diệu lóe lên trong óc: anh sẽ tóm lấy bọn nhóc và dùng chúng làm mộc che cho mình. Bằng cách sử dụng chúng làm con tin, anh có thể ngăn không cho bọn kia đến gần. Nhưng khi anh vừa quay lại để đuổi theo chúng thì thấy có mấy luồng đen khác đang đợi mình. Con đường phía sau cũng bị cắt nốt.

Anh giật lùi lại, thu hết sức lực, chạy ngược trở lại con đường vừa dẫn anh tới đây. Anh hy vọng có thể tìm thấy một chỗ chạy ngang qua đụn cát nằm kề bên mũi đất. Bọn đàn ông trong làng vừa đuổi sát sau lưng anh vừa la hét. Đầu gối anh mỏi nhừ, tựa hồ các khớp xương muốn long ra; có lẽ anh phải chạy quá gấp. Mỗi lúc anh một làm họ thêm ngạc nhiên, anh luôn giữ được một khoảng cách vừa đủ giữa anh với họ để thỉnh thoảng ngoái lại nhìn xem họ đang ở đâu.

Anh tự hỏi không biết mình đã chạy được bao đường đất. Anh đã chạy lên chạy xuống để tới mấy đụn cát rồi. Thế nhưng hình như anh càng dốc sức, việc chạy càng tỏ ra vô ích hão huyền, tưởng như vẫn đứng nguyên một chỗ vậy. Anh cảm thấy mùi vị của mật trộn lẫn với máu ở dưới lưỡi. Anh cố nhổ ra nhưng nó cứ đặc quánh trong miệng. Anh thọc ngón tay vào miệng, cổ mọc ra.

Đôi giày của anh đầy những cát, các ngón chân bắt đầu thấy đau đớn. Ngoái lại phía sau anh mới biết mấy kẻ đuổi theo đã bị anh bỏ cách xa ít nhất cũng phải sáu, bảy mét về phía bên phải. Tại sao họ lại đi chệch khỏi dấu vết thế nhỉ? Có lẽ do họ cố tránh những triền dốc, nên đã kết thúc cuộc săn đuổi một cách vụng về thế này chăng? Rõ ràng họ cũng khá mệt. Người ta vẫn bảo, kẻ săn đuổi thường dễ bị mệt hơn người bị săn đuổi. Anh dừng bước và hối hả cởi giày ra, chạy chân không. Anh giắt giày vào cặp quần, vì nếu cho nó vào túi quần thì chạy rất vướng víu. Anh hơi trấn tĩnh lại, chạy lên một triền dốc thoải. Nếu sự việc cứ diễn biến như thế này thì còn có chút may mắn, và anh có thể bỏ rơi được họ chưa biết chừng.

Mặc dù trăng chưa lên, song thôn làng đã hiện ra loang lổ tựa những miếng vá dưới ánh sao mờ, và anh có thể phân biệt khá rõ những rặng đồi ở phía xa. Hình như anh đang đi về hướng mỏm đất nhô ra biển thì phải. Anh lại cảm thấy một niềm thôi thúc tiến về phía trái. Nếu anh đổi hướng thì có khác nào rút ngắn khoảng cách giữa anh với bọn người rượt đuổi đó. Anh tựa như bị sét đánh ngang tai khi lần đầu tiên nhận thức ra kế hoạch của họ.

Cuộc đuổi bắt thoát đầu có vẻ tình cờ, song thực ra đã được tính toán kỹ lưỡng đầu vào đấy: họ đang cố dồn anh ra phía biển cả. Không một máy may hay biết gì về điều đó, vô tình anh đã bị họ điều khiển. Bây giờ nghĩ về điều đó, anh mới nhận ra mấy cái đèn pha kia nhằm cho anh biết vị trí của họ. Họ đang cố giữ một khoảng cách mà không đến gần, chắc chắn là nhằm một mục đích gì đây.

Song bỏ cuộc lúc này vẫn còn quá sớm. Anh đã nghe có một lối để leo lên bờ ở đâu đó và nếu cần thì không lẽ nào lại không thể bơi trở lại mỏm đất nhô ra biển được. Nghĩ tới việc bị bắt và bị đưa trở lại chỗ cũ, anh thấy không còn gì để do dự nữa. Hết lên dốc rồi lại xuống đèo; lên dốc rồi lại xuống đèo. Chân này sau chân kia... bước này tiếp bước kia, giống như một chuỗi hạt... một cách kiên trì... một cách kiên trì. Tiếng chuông báo động đã ngưng từ lúc nào không hay. Anh không còn phân biệt nổi giữa tiếng gió thổi, tiếng sóng biển với tiếng chuông ngân bên tai nữa. Anh chạy lên một mỏm đồi rồi nhìn quanh. Ánh đèn của bọn người truy đuổi đã biến đâu mất. Anh đợi một lúc, nhưng không thấy chúng xuất hiện trở lại.

Anh tự hỏi, mình đã thoát rồi chăng?

Niềm hy vọng dâng lên làm tim anh đập mạnh. Nếu quả thực như vậy thì anh không có lý do gì để nghỉ ngơi vào lúc này... phải phóng nhanh hơn nữa... tới triền dốc bên kia!

Đột nhiên anh chạy khó nhọc hơn. Đôi chân nặng trĩu. Anh không chỉ cảm thấy nặng mà hai chân lún xuống cát, tựa hồ đang đi trong tuyết, và

ngay sau đó, cát ngấp đến bắp chân. Sừng sốt, anh vừa nhấc một chân lên thì chân kia lún sâu hơn tới đầu gối. Chuyện gì đang xảy ra vậy? Anh đã nghe đến việc cát nuốt chửng người ta. Anh đã gắng vùng vẫy để trời lên, song càng vùng vẫy bao nhiêu anh càng lún sâu thêm bấy nhiêu. Hai cẳng chân anh đã bị lún sâu tới đùi.

A! Thì ra đây là cái bẫy! Cái đích của họ không phải là biển cả, mà là đây! Họ chủ tâm thủ tiêu anh mà không cần tóm cổ anh. Thủ tiêu thực sự! Ngay đến một nghệ sĩ ảo thuật cũng không thể hành động êm thấm hơn được với chiếc khăn tay của gã. Chỉ cần một trận gió nữa thôi là anh sẽ hoàn toàn biến mất. Ngay một con chó trinh sát khá nhất cũng đành phải chịu. Lũ bắt lương kia không cần phải lộ mặt ra nữa. Chúng đã không thèm nhìn và nghe gì hết. Một tên lạ mặt ngu xuẩn đã đi lạc và đã mất tích. Chúng ta đã thu xếp mọi việc đâu ra đấy mà chẳng cần phải mảy may nhúng tay vào.

Anh đang lún dần... lún dần... và chẳng bao lâu sẽ đến thắt lưng... Lạy trời, liệu anh có thể làm được gì đây? Nếu anh tăng thêm diện tích tiếp xúc với cát thì trọng lượng cơ thể sẽ giảm đi chút đỉnh, may ra nhờ đó không bị lún quá mau. Nghĩ vậy, anh cúi người dang rộng hai tay. Nhưng muộn quá rồi. Anh định nằm sấp xuống, song phần dưới cơ thể anh đã cứng cứng xuống cát. Không thể giữ cho đôi hông đã kiệt quệ dưới một góc vuông lâu hơn nữa, trừ phi là một nghệ sĩ đu dây điêu luyện không kể, sớm muộn gì thì cái thế gập người đó cũng phải chấm dứt.

Trời tối mịt mù. Hết thảy vạn vật đều đã nhắm mắt, bịt tai. Không một ai thèm ngoảnh lại, dù chỉ để nhìn thấy cơn nấc chết của anh. Cổ họng anh co giật vì sợ hãi và đột nhiên anh gào lên. Anh ngoác hàm mà rống như một con vật.

- Cứu tôi với!

Quả là một lời kêu cứu thường tình! Hừ, thấy kệ. Cá tính mà làm gì một khi người ta đang kề bên cái chết? Anh muốn tiếp tục sống bất kể trong cảnh ngộ nào, cho dù đời anh chẳng khác chi một hạt đậu trong một hộp đậu. Chẳng mấy chốc anh sẽ bị ngập đến ngực, đến cằm, đến mũi... Ngừng ngay lại. Đủ lắm rồi!

- Cứu tôi với! Làm ơn cứu tôi với! Tôi xin hứa làm bất cứ việc gì. Xin cứu tôi! Cứu tôi!

Cuối cùng, anh cất tiếng khóc. Mới đầu anh vẫn cố giữ không cho tiếng nước nở bật ra, nhưng chẳng bao lâu tiếng khóc òa lên không tài nào nén nổi. Anh đã khuất phục trước nỗi hoảng loạn, với cái cảm giác khủng khiếp là anh đang mất tất cả. Không có ai trông thấy anh cũng chẳng sao. Nhưng chết một cách vô thường vô phạt như thế này thật chẳng tốt đẹp gì. Khi một tên tử tù chết, ít ra hắn còn để lại một hồ sơ. Anh sẽ la to càng nhiều càng hay. Vì chẳng có ai ở đó... anh việc gì phải e ngại...

Và vì thế, khi có tiếng ai đột ngột gọi anh ở phía sau, thì nỗi ngạc nhiên của anh chợt tiêu tan hết. Anh đã bị đánh bại hoàn toàn. Thậm chí cảm giác xấu hổ của anh cũng tan biến như lớp phân trên cánh con chuồn chuồn.

- Ê, này! Hãy nắm lấy cái này!

Một miếng ván dài được đẩy xuống cho anh, va vào cạnh sườn anh. Một vòng tròn ánh sáng cắt ngang bóng đêm và in lên tấm ván. Anh vặn phần thân trên đã tê dại, van xin bọn đàn ông mà anh cảm thấy đang đứng phía sau mình.

- Các anh lấy thùng kéo tôi lên với nhé?

- Không, không. Chúng tôi không thể kéo anh lên như kéo một cái rễ cây được đâu. - Một giọng vừa nói vừa cười vang lên phía sau anh. Anh không dám chắc lắm, nhưng hình như bọn họ có độ bốn, năm người.

- Gắng bám lấy tấm ván một chút nữa thôi; chúng tôi đang chờ người đi kiểm cái xẻng. Anh cứ tỳ hai khuỷu tay lên tấm ván thì sẽ ổn ngay.

Anh tỳ khuỷu tay như đã được chỉ bảo, và gục đầu vào cánh tay; tóc anh ướt đầm mồ hôi. Anh không cảm thấy một xúc động đặc biệt nào, trừ nỗi mong mỏi sao cho tình trạng xấu hổ này mau chấm dứt càng sớm càng hay.

- Này, ông bạn... Ông bạn may mắn vì có bọn này bám riết phía sau đấy nhé. Quan trọng chỗ nào cũng có cát lầy; ngay đến lũ chó cũng phải lánh xa huống chi người. Ông bạn thực sự nguy khốn rồi đấy... Có khối người đã lang thang ở đây không biết mỗi hiểm họa đó và họ không bao giờ quay về nữa. Chỗ này nguyên là một cái vịnh nhỏ của núi; có vô số thứ bồi đắp tích tụ ở đây. Vào mùa đông, tuyết rơi xuống rồi cát lại phủ lên, sau đó lại đến lớp tuyết khác rơi xuống. Nó cứ tiếp diễn như vậy để tới ngót trăm năm qua, cho tới khi nó hóa thành một đồng như những chiếc bánh quy mỏng, ít ra thì đó là những điều mà cậu con trai thứ của ông cựu chủ tịch nghiệp đoàn đã nói, cái cậu cả hiện đi học ở ngoài tỉnh ấy mà. Kể ra nghe cũng thú vị đấy chứ? Nếu ông bạn chịu khó đào sâu xuống tới đáy, có thể vớ được món gì đáng giá cũng nên...

Cuối cùng, có tiếng người lao xao ở phía sau. Chắc người ta đã mang xẻng tới. Ba người đàn ông mang những tấm ván lắp vào bên dưới để giày, bắt đầu đào thành một vòng tròn rộng xung quanh anh với vẻ nặng nề. Họ dồn cát thành từng đồng. Những ước mơ, nỗi tuyệt vọng, xấu hổ của anh - tất cả đều bị chôn vùi dưới cát. Anh hoàn toàn bất động khi họ chạm vào vai anh. Nếu lúc này họ có ra lệnh cho anh, anh sẽ tụt ngay quần mà đái trước mặt họ. Bầu trời đã sáng hơn, nom có vẻ như trắng sắp lên. Người thiếu phụ ấy rồi sẽ đón anh trở về như thế nào đây? Thực tình anh cũng chẳng buồn bận tâm nữa. Giờ đây, anh chẳng là cái gì khác, ngoài một cái túi cát để mọi người dẫm túi bụi vào đó.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 27:

Người ta quàng một sợi dây vào bên dưới cánh tay anh, rồi anh được hạ xuống hố chẳng khác gì một món hành lý. Chẳng ai buồn nói một câu; tựa như mọi người đang dự lễ mai táng vậy. Lòng hố sâu và tối. Trăng trải dài trên cồn cát một ánh sáng mỏng như lụa, làm nổi bật các dấu chân và nếp nhăn của cát. Duy có cái hố vẫn đen ngòm, như muốn khước từ tham dự vào cảnh đêm trăng ấy. Nhưng anh nào có bận tâm tới cảnh vật. Anh bị kiệt sức đến mức, chỉ cần ngẩng đầu lên nhìn trăng thôi cũng đủ khiến anh thấy chóng mặt và buồn nôn.

Người thiếu phụ, như một vật đen lớn giữa một mảng đen, đang bước bên anh lúc anh lặn về giường, nhưng không rõ có sao anh không trông thấy nàng. Không, không chỉ riêng người thiếu phụ ấy mà mọi vật quanh anh đều trở nên lu mờ. Thậm chí ngay khi anh gieo mình xuống giường, tâm trí anh vẫn hiện lên cảnh anh đang dốc sức chạy trên cát. Ngay cả trong giấc mộng anh vẫn tiếp tục chạy hoài. Nhưng rồi giấc ngủ của anh nhẹ nhàng hơn. Kỷ niệm về tiếng chó sủa vẫn còn văng vẳng đâu đây, nhưng anh đã nghe thấy tiếng thùng đang được kéo lên hạ xuống. Anh biết cả lúc người thiếu phụ giữa đêm bỏ việc vào nhà tìm cái ăn, và thả đèn bên cạnh gối anh để ăn. Anh thức giấc hẳn khi trở dậy uống nước. Nhưng vẫn chưa cảm thấy đủ nghị lực để ra giúp nàng.

Không có việc gì để làm, anh thả đèn lên và lơ đãng hút thuốc; một con nhện mập mạp nhưng nhanh nhẹn bắt đầu bò quanh cây đèn. Loài mối bị ánh đèn lôi cuốn là lẽ tự nhiên, nhưng một con nhện mà cũng bị lôi cuốn bởi ánh đèn nữa thì cũng lạ thật. Anh đã định dùng đầu thuốc đang cháy đốt nó, nhưng đột nhiên anh kìm tay lại. Con nhện tiếp tục đi vòng quanh cây

đèn một cách khá chính xác trong một đường kính từ mười bảy đến hai mươi lăm phân, như cây kim chỉ phút của chiếc đồng hồ. Anh theo dõi xem con vật định giở trò gì, cho đến khi một con bướm đêm có đôi cánh màu xám đậm điểm chấm đen trắng bay phất phơ quanh đó. Nhiều lần cái bóng to lớn của con bướm đêm hắt lên trần nhà, mỗi lần nó lao vào ống thông phong; sau đó nó đậu trên cái quai đèn bằng kim loại, dáng bất động. Anh dí điều thuốc lá vào thân con vật. Trung tâm thần kinh của nó bị phá hủy liền, và anh hất con côn trùng đang quẩn quại đó xuống đường đi của con nhện. Lập tức tấn thảm kịch chờ đợi bắt đầu. Con nhện nhào ngay tới, bám chặt lấy nạn nhân còn ngắc ngoải. Rồi nó bò vòng quanh, kéo theo con mồi lúc này đã bất động. Hình như nó đang liếm môi trước một bữa chén ngon lành.

Những con nhện loại đó anh chưa được biết bao giờ. Loài này quả là thông minh vì nó biết dùng ánh sáng thay cho mạng nhện. Giữa mỗi cái mạng nhện con vật chỉ biết thụ động, chờ đợi, nhưng bên cây đèn đó nó có thể như con mồi của nó lại gần. Dầu sao, điều kiện tiên quyết của phương pháp này phải là một thứ ánh sáng thích hợp. Khó lòng mà kiếm nổi một thứ ánh sáng tự nhiên như thế. Con vật ấy không thể làm nổi cái việc đi tìm một ngọn lửa rừng hay lang thang dưới ánh trăng. Vậy thì đây có phải là một loại nhện mới đã phát triển bản năng của nó bằng cách tiến hóa với loài người? Đây không phải là một giả thiết tồi tệ gì. Nhưng trong trường hợp này, ta có thể giải thích như thế nào về sự cuốn hút của ánh sáng đối với một con bướm đêm? Loài bướm đêm khác với loài nhện, và ánh đèn khó có thể coi là hữu ích trong việc duy trì các loài. Tuy vậy vẫn có một điểm chung; cả hai hiện tượng đã xảy ra sau khi các nguồn sáng nhân tạo ra đời. Sự kiện loài bướm đêm không bay về phía mặt trăng là một bằng chứng hiển nhiên cho hiện tượng này. Nếu như đây là thói quen của một loài bướm đêm thì điều đó có thể hiểu được. Song vì đây là điểm chung cho các loài bướm đêm nên anh chỉ có thể kết luận rằng đây là một định luật bất di bất dịch. Cái tiếng đập cánh mù quáng và điên cuồng do thứ ánh sáng nhân tạo ấy gây ra... sự liên quan phi lý giữa loài nhện, bướm đêm và ánh sáng. Nếu

một định luật xuất hiện không cần nguyên do, như định luật này, thử hỏi con người còn biết tin vào cái gì?

Anh nhắm nghiền mắt. Tựa hồ như có muôn vàn đốm sáng đang bập bênh trôi trước mặt anh. Khi anh cố chớp lấy chúng, chợt chúng xoáy tít vào và vọt khỏi tay anh. Chúng tựa như chiếc bóng của những con bọ cánh cứng trên mặt cát vậy.

Anh bừng tỉnh khi nghe tiếng khóc nức nở của người thiếu phụ.

- Tại sao em khóc?

Thiếu phụ vội đứng dậy, cố che giấu vẻ bối rối.

- Xin lỗi anh... em đang định pha cho anh ấm trà...

Giọng nói đẫm nước mắt của nàng khiến anh lúng túng. Khi nàng cúi xuống gầy lửa trong lò, trông nàng có vẻ bồn chồn lo lắng lạ lùng, và chỉ ít phút sau anh mới hiểu tại sao lại thế. Anh cảm thấy uể oải, tựa đang buộc lòng đọc nốt những trang sách nhàm chán. Tuy nhiên anh vẫn còn sức để gỡ những trang ấy. Bỗng anh thấy đau lòng đến mức xót xa cho cái thân phận của mình.

- Anh đã thất bại!

- Thừa vâng.

- Anh thực sự thất bại rồi!

- Nhưng xưa nay đã có ai làm được như anh... chưa có một ai hết.

Nàng nói bằng một giọng yếu ớt, song trong đấy chứa đựng một thứ sức mạnh như thể nàng đang muốn biện hộ cho sự thất bại của anh. Một sự dục dằng đáng mỉm lòng biết mấy. Thực bất nhã nếu một tấm lòng dục dằng như vậy không được đền đáp lại.

- Chà, rủi quá. Anh đã tính gửi biếu em một chiếc đài phát thanh, nếu anh trốn thoát được.

- Một chiếc đài phát thanh à?

- Anh đã nghĩ tới việc này từ lâu rồi.

- Ồ, không... anh không phải làm thế... - Người thiếu phụ đỏ mặt nói, như thể chị muốn xin lỗi.

- Nếu em chịu khó làm thêm việc, tự em có thể mua được cái máy ấy. Và nếu em mua nó theo kiểu trả góp thì tiền đóng đợt đầu cũng đã tạm đủ...

- Phải... đúng đấy. Nếu mua máy theo lối trả góp thì em có thể mua nổi...

- Khi nào nước nóng, em sẽ kỳ lương giúp anh nhé?

Anh bỗng cảm thấy lòng buồn da diết. Hai người có thể cùng xoa dịu vết thương cho nhau. Nhưng cho dù họ cố xoa dịu đến bao lâu chẳng nữa, thì những vết thương đó sẽ chẳng bao giờ lành lại được, để rồi cuối cùng họ sẽ bị mòn mỏi đi.

- Anh không hiểu. Nhưng thiết nghĩ cuộc đời là một cái gì mà con người không thể hiểu được. Kể ra cũng có nhiều loại cuộc đời, và đôi khi nhìn sườn đồi bên kia lại thấy xanh tươi hơn bên này. Đối với anh, cái khó nhất là không hiểu một lối sống như vậy rồi sẽ đưa ta tới đâu. Song có lẽ em sẽ chẳng bao giờ biết được, đâu cho em sống theo lối sống nào đi nữa. Không rõ có sao, anh không thể không cảm thấy rằng, nếu có chút việc gì đó để làm có lẽ hay hơn.

- Em tắm cho anh nhé?

Nàng nói như để khích lệ anh. Giọng nói ấy vừa êm ái dịu dàng, vừa dễ mỉm lòng. Anh thong thả cởi khuy áo và quần ra. Cả người anh như bị phủ

đầy cát. (Anh tự hỏi cái người con gái ngày ấy giờ đây đang làm gì?) Lúc này, đối với anh những sự việc mới xảy ra từ ngày hôm kia thôi sao mà đã xa vời vợi.

Người thiếu phụ bắt đầu xát xà phòng vào một cái khăn bông ướt.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Phần III - Chương 28:

Tháng Mười.

Những dấu vết mùa hạ vào ban ngày như ngập ngừng chưa muốn cất bước, và nó vẫn đốt cháy cát, khiến đôi chân trần không chịu nổi cát bỏng rẫy quá năm phút. Nhưng lúc mặt trời lặn, những bức tường lở của căn phòng để khí ẩm của đêm lạnh lùa vào làm hai người không ngời tay hong khô tro ẩm trong lò sưởi. Do sự thay đổi khí hậu vào những buổi sáng và những tối lặng gió, nên sương mù bốc lên cuộn cuộn tựa một dòng sông đục ngầu.

Một hôm, anh thử làm một cái bẫy để bẫy quạ ở mảnh đất trống phía sau nhà. Anh đặt tên cái bẫy đó là “hy vọng”.

Kế đó đơn giản lạ lùng. Cái bẫy làm ra nhờ những tính chất đặc biệt của cát. Anh đào một lỗ khá sâu, và ở dưới đáy anh chôn một cái gàu bằng gỗ. Với ba chiếc que cỡ que diêm, anh chống cái nắp nhỏ hơn miệng cái gàu chút xíu. Ở mỗi cái que anh buộc sợi chỉ mảnh. Những sợi chỉ này được luồn qua một lỗ khoét ở giữa cái nắp và nối liền với sợi dây thép ở bên ngoài. Ở đầu sợi dây thép, anh móc một mẩu cá khô làm mồi nhử. Tất cả những thứ đó được vùi kỹ dưới lớp cát mỏng. Đứng ở ngoài, chỉ có thể nhìn thấy miếng mồi trong lòng cái lỗ cát nhỏ bằng chiếc bát. Chừng nào một con quạ mổ vào miếng mồi, mấy cái que sẽ trượt đi, cái nắp sẽ sập xuống, cát tràn vào và con quạ sẽ bị chôn sống. Anh đã thử làm vài ba lần; mọi sự diễn biến rất hoàn hảo. Anh có thể mừng rỡ thấy hình dáng đáng thương của con quạ bị cát ủa xuống nuốt chửng, thậm chí không có cả thời gian vỗ cánh một lần chót.

Rồi sau đó anh sẽ viết một bức thư, giấu nó ở chân con quạ. Cố nhiên, hết thảy đều là chuyện may rủi. Thoạt đầu phải tính đến một việc có rất nhiều khả năng xảy ra là, khi anh thả con quạ, nó có thể rơi vào tay bất cứ ai. Anh cũng không bao giờ biết nó sẽ bay về đâu. Thông thường, phạm vi bay của loài quạ hết sức hạn chế. Tệ hại nhất là dân làng sẽ để ý tới một con quạ trong bầy có mang theo một mẩu giấy trắng giấu dưới chân và họ sẽ biết hết toàn bộ mưu kế của anh. Tất cả sự kiên nhẫn chịu đựng của anh rồi sẽ chỉ là con số không tròn trĩnh.

Kể từ lần anh thất bại trong cuộc chạy trốn, anh trở nên hết sức thận trọng. Anh tự thích nghi với cuộc sống ở dưới hố, tựa hồ đây là một giấc ngủ đông, và anh tập trung mọi cố gắng của mình, để làm cho dân làng lơ là sự cảnh giác của họ. Người ta bảo rằng nếu cứ lặp đi lặp lại mãi một khuôn mẫu thì sẽ mang lại một hình thức gây ấn tượng mạnh mẽ. Nếu anh chịu hòa vào một cuộc sống lặp đi lặp lại buồn tẻ thì có thể đến một lúc nào đó họ sẽ hoàn toàn không có chút ý niệm gì về sự có mặt của anh nữa.

Còn một yếu tố hữu hiệu khác trong việc lặp đi lặp lại này. Chẳng hạn việc người thiếu phụ đã dốc hết sức mình trong hai tháng vừa rồi, ngày này sang ngày khác, để xâu các hạt lại với nhau, tập trung một cách mạnh mẽ đến nỗi khuôn mặt của chị nom như sưng phồng lên. Mũi kim dài của chị như nhảy nhót khi chị xỏ vào những hạt kim loại nằm rải rác dưới chiếc hộp làm bằng bìa cứng. Anh ước tính món tiền dành dụm của chị được khoảng hai ngàn yên, đủ để mua trả góp một chiếc đài phát thanh, trong vòng hai tuần nữa.

Ở cây kim đang nhảy nhót kia có một điều quan trọng, khiến anh có cảm tưởng nó là trung tâm của thế giới: cử chỉ lặp đi lặp lại của chị mang lại màu sắc cho hiện tại và gây một cảm giác thực tế. Người đàn ông, để không chịu thua kém, cũng quyết định tập trung vào một số công việc chân tay hết sức đơn điệu. Nào là quét cát trên trần, nào là sàng gạo, rồi thì rửa bát đĩa - những công việc như vậy đã thực sự trở thành những công việc thường

ngày chủ yếu của anh. Thời gian như mây bay gió thoảng, ít ra là trong khi anh làm việc. Anh nghĩ ra việc dựng một cái lều nhỏ bằng nhựa hóa học để che cho hai người khỏi cát lúc họ ngủ, và hấp cá bằng cách vùi nó vào trong cát nóng - những việc ấy khiến thời gian trôi qua có phần dễ chịu hơn.

Từ ngày trở về, để khỏi nổi giận, anh đã thực sự sống cho qua ngày đoạn tháng, không ngó ngàng gì tới báo chí. Sau một tuần, anh không còn nghĩ đến việc đọc nữa. Và, sau một tháng, anh hầu như quên hẳn rằng trên đời lại có những thứ như báo chí. Có một lần, anh trông thấy bản sao của một bức tranh khắc được gọi là Địa ngục của nỗi cô đơn, và anh cho rằng nó thật kỳ quặc. Trong bức tranh đó, một người đàn ông trôi vờ giữa không trung, đôi mắt hắn ta mở to với vẻ hãi hùng, và xung quanh hắn đầy những hồn ma bóng quỷ nửa trong suốt khiến anh gần như chết lặng người. Những người chết mỗi người một vẻ mặt biểu lộ khác nhau, vừa cố xô đẩy nhau, vừa nói liên hồi với người đàn ông kia. Cái “địa ngục cô đơn” này là cái quái gì cơ chứ? Anh tự hỏi. Có lẽ người ta đặt nhầm tên cho nó chẳng, dạo ấy anh nghĩ vậy, nhưng bây giờ anh đã hiểu thấu đáo bức tranh ấy. Nỗi cô đơn là một sự khao khát không bao giờ thỏa mãn đối với một ảo ảnh.

Vì thế, con người cắn móng tay mình, không thể tìm thấy sự hài lòng trong nhịp đập đơn giản của trái tim mình... con người hút thuốc, không thể thỏa mãn với nhịp điệu của khối óc mình... con người có những cơn run rẩy, không thể tìm thấy sự thỏa mãn trong tình dục mà thôi. Hít thở, đi lại, những hợp đồng hoạt động tiêu hóa của ruột, thời gian biểu, các Chủ nhật nối tiếp đến sau bảy ngày một, những kỳ thi sát hạch sau bốn tháng, còn lâu anh mới được bình tâm, tất cả những thứ đó có hiệu lực đẩy anh đến chỗ lặp đi lặp lại chúng hoài. Việc hút thuốc của anh ngày một tăng, và anh đã trải qua những cơn ác mộng hãi hùng, trong giấc mộng ấy anh cùng với một người đàn bà có những móng tay cẩu bẩn đang đi tìm một chỗ ẩn nấp để lánh khỏi cặp mắt của người đời, cuối cùng anh nhận thấy mình bắt đầu có triệu chứng nhiễm độc, đột nhiên anh tỉnh giấc giữa một thiên đường chỉ

phối bởi một hình ellipse hết sức đơn giản, và những đụn cát gồm những hạt cát có đường kính bằng một phần tám milimét chế ngự.

Dầu sao chẳng nữa anh vẫn cảm thấy một sự hài lòng thanh thản nào đó trong công việc tay chân mà anh làm mỗi ngày và trong cuộc chiến đấu lặp đi lặp lại với cát, sự phản ứng của anh không hoàn toàn là thống dâm. Anh không thấy điều đó có gì lạ, nếu như cách chữa bệnh như vậy là có thực.

Nhưng vào một buổi sáng, cùng với những vật được phân phát thường xuyên, anh còn được người ta gửi cho một cuốn tạp chí biếm họa. Bản thân cuốn tạp chí ấy chẳng là gì hết. Tờ bìa đã cũ nát và nhem nhuốc những vết tay; ắt hẳn họ đã kiếm được cuốn tạp chí này từ một người bán đồ đồng nát.

Tuy nhiên, ngoài cái vẻ cũ bản của nó, cuốn tạp chí này có thể cho thấy một sự tính toán của dân làng. Điều khiến anh thấy bối rối là anh đã cười lẫn lộn lúc xem cuốn tạp chí, anh giáng cả thân thể xuống sàn nhà, và vịn vẹo như thể anh đang lên cơn co giật.

Bức biếm họa nào cũng hết sức ngu xuẩn. Chúng đều là những bức phác thảo vô nghĩa, thô bỉ, tục tĩu, được vẽ vội vàng, cấu thả, và giá như có ai hỏi, anh cũng đành chịu không giải thích nổi vì có gì mà chúng lại tức cười đến thế. Có một bức nom hết sức ngộ chỉ vì vẻ mặt của một con ngựa bị ngã, chân nó bị gãy dưới sức nặng của một tên võ sĩ nhà nghề to bự cười lên lưng nó. Tại sao anh có thể cười được như vậy khi mà chính anh đang sống trong hoàn cảnh thế này? Thực đáng xấu hổ! Có một giới hạn cho việc anh tự thích nghi với cảnh ngộ hiện tại. Anh đã có ý định coi sự thích nghi này chỉ là những phương tiện chứ không phải là mục đích. Nói về giấc ngủ đông thì nghe cũng xuôi tai, nhưng liệu anh có biến thành con chuột chũi và mất đi mọi ước muốn phơi mặt dưới ánh mặt trời trong những năm tháng còn lại của cuộc đời mình không?

Khi anh nghĩ về điều đó, anh hiểu rằng tuyệt đối không tài nào biết được khi nào và bằng cách gì, một cơ hội chạy trốn sẽ tới. Chỉ còn cách chấp

nhận là làm quen với sự chờ đợi, không có một mục đích nào đặc biệt trong đầu, và khi giấc ngủ đông cuối cùng của anh cũng chấm dứt, anh sẽ bị ánh sáng làm cho lóa mắt, không thể bước ra ngoài nổi. Thiên hạ vẫn bảo là làm một thẳng ăn mày trong ba ngày thì suốt đời vẫn là một thẳng ăn mày. Rõ ràng một sự mục ruỗng từ bên trong như vậy sẽ tiếp diễn nhanh chóng không sao lường nổi. Anh đang nghĩ về điều đó một cách nghiêm túc, song vào chính cái giờ phút nhớ lại vẻ mặt của con ngựa anh lại bật lên một tiếng cười ngu xuẩn. Dưới ánh đèn, người thiếu phụ vẫn chăm chú như mọi khi trong việc xâu chuỗi hạt, chị ngẩng đầu và nhìn anh cười ngây thơ. Anh không chịu nổi sự dối trá của chính mình, bèn quăng cuốn tạp chí đi rồi bước ra ngoài.

Một lớp sương mù màu trắng đục dâng lên cuộn cuộn trên bức vách cát. Những khoảng không tối tăm, chấm phá, trên những phần còn lại của đêm tối... những khoảng không lấp lánh tựa sợi dây thép sáng ngời... những khoảng không gian vật vờ với những hạt hơi nước lóng la lóng lánh. Sự kết hợp của bóng tối chứa đầy những hình bóng quái dị, nó khơi dậy trong anh những ảo tưởng vô biên. Anh sẽ không bao giờ chán nhìn những cảnh tượng đó. Mỗi giây phút qua đi với những khám phá mới. Mỗi vật ở kia, những hình ảnh có thực pha trộn với những hình dạng hư ảo mà xưa nay anh chưa hề nhìn thấy.

Anh quay về khối sương mù bốc cuộn cuộn và bị lôi cuốn theo nó một cách ngoài ý muốn.

- Thưa ngài, tôi muốn được biết thực chất của việc kiện tụng này. Tôi muốn được biết nguyên nhân bản án của mình. Ngài thấy đấy, bị cáo đang ngời trước mặt ngài, chờ đợi để được làm vui lòng ngài.

Rồi một giọng nói anh nhớ đã nghe thấy trước kia đáp lại anh từ trong khối sương mù. Chợt giọng nói ấy nghe ngàn ngạt tựa như truyền qua điện thoại.

- Trong một trăm người lại có một người, rất cuộc...

- Ngài bảo sao?

- Tôi đang nói cho anh biết rằng ở nước Nhật bệnh tâm thần phân lập chiếm tỷ lệ cao, cứ một trăm người thì có một người mắc bệnh này.

- Cái tên gì mà...

- Thói ăn cắp vặt hình như cũng chiếm tỷ lệ một trên một trăm.

- Ngài đang nói những cái tên quái quỷ gì thế ?

- Nếu có một phần trăm mắc bệnh đồng tính luyến ái giữa đàn ông thì lẽ đương nhiên cũng phải có độ một phần trăm trường hợp có thói đồng dục nữ giữa đàn bà. Một phần trăm cho những kẻ phạm tội cố ý đốt nhà; những kẻ nghiện rượu nặng, một phần trăm; những kẻ mắc chứng hoang tưởng trị đại, một phần trăm; những kẻ đần độn, một phần trăm; những kẻ mắc chứng cuồng dâm, một phần trăm; những kẻ quen thói lường gạt, một phần trăm; đàn bà lãnh cảm, một phần trăm; bọn chuyên khủng bố, một phần trăm; những kẻ hoang tưởng bộ phận, một phần trăm...

- Tôi mong ngài đừng nói những chuyện vô nghĩa ấy nữa.

- Được, bình tĩnh nghe ta nói đây. Những người mắc chứng sợ độ cao, nghiện heroin, kẻ ham mê trở thành người hùng, bọn hay nổi cơn cuồng loạn, những quân ham giết người, những kẻ mắc bệnh giang mai, lũ thiếu năng trí tuệ - cứ cho rằng mỗi loại người trên chiếm một phần trăm, tổng cộng sẽ là hai mươi phần trăm. Nếu như anh có thể kể ra được tám mươi trường hợp nữa bất bình thường theo tỷ lệ này - và cố nhiên là anh có thể - ta sẽ có đủ bằng chứng thống kê để chứng minh rằng loài người bất bình thường một trăm phần trăm.

- Thực là tầm bậy! Sự bất bình thường không thể tồn tại được, nếu không có tiêu chuẩn của sự bình thường!

- Nào, nào. Ta chỉ cố gắng bào chữa cho anh thôi đấy...

- Bào chữa cho tôi?

- Theo ta hình dung, thì chắc chắn là anh sẽ không khăng khăng về tội lỗi của mình.

- Không, đương nhiên vậy!

- Vậy ta muốn anh hãy cư xử một cách ngoan ngoãn hơn. Dù cho cảnh ngộ của anh có khác thường đến mấy chẳng nữa thì tuyệt nhiên chẳng có lý do gì để lo phiền hết. Người ta không có bốn phận cứu vớt những con chim lạc loài, như anh, người ta cũng không có cả cái quyền phán xét anh nữa.

- Con chim lạc loài! Tại sao cái trò bắt giữ người bất hợp pháp lỳ lợm này lại biến tôi trở thành một con chim lạc loài mới được chứ?

- Thôi anh đừng có làm bộ ngây ngô. Ở Nhật Bản, một vùng điển hình cho độ ẩm và sức nóng cao, có tới tám mươi bảy phần trăm sự thiệt hại hàng năm do nước gây ra; sự thiệt hại do cát chuyển động, như trường hợp của anh, có thể lên tới gần một ngàn phần trăm. Thực khô hài! Cứ như là việc thông qua những đạo luật đặc biệt để chống lại thiệt hại do nước gây ra ở sa mạc Sahara không bằng.

- Tôi không muốn nói về những đạo luật đặc biệt. Tôi chỉ muốn nói về những nỗi đau khổ mà tôi đã phải chịu đựng. Việc giam giữ người bất hợp pháp là bất hợp pháp, dù việc đó xảy ra ở sa mạc hay ở đâu đó cũng vậy thôi.

- Ôi, việc giam giữ người bất hợp pháp... Thế nhưng lòng tham của con người là vô hạn độ, chẳng lẽ anh không hiểu điều ấy? Đối với bọn dân què

thì anh là vật sở hữu hết sức có giá trị.

- Hừ, chuyện vớ vẩn! Đúng ra mà nói, tôi có những lý do khác để tồn tại chứ.

- Anh có dám chắc là việc chê trách cát thân yêu của anh là đúng không?

- Sự chê trách?

- Ta nghe nói trên thế giới có những người, cứ sau một thời gian mười năm lại tính lại giá trị của Pi [1] cho thứ tự thập phân vài trăm. Thôi được ta cứ cho rằng họ có nhiều lý do để tồn tại. Nhưng chính anh đã chuốc lấy phiền toái khi mò đến một chỗ như thế này, vì anh đã chối bỏ cái lý do sinh tồn như vậy.

- Không, nói thế không đúng. Đến cát cũng có một khuôn mặt hoàn toàn đối lập. Ngài có thể dùng nó để làm khuôn đúc. Và nó còn là một thứ nguyên liệu không thể thiếu được để làm bê tông. Người ta chẳng đang nghiên cứu để lợi dụng cát loại bỏ được sự sinh trưởng dễ dàng của nấm và các loài cỏ dại, từ đó mà phát triển công việc đồng áng là gì? Thậm chí họ còn thí nghiệm việc biến đất thành cát bằng cách dùng enzym phân hủy đất. Ngài không thể nói về cát một cách chung chung như thế.

- Nào, nào. Cứ như là quy y chính đạo không bằng: Nếu anh thay đổi quan điểm nhiều như vậy, thử hỏi tôi còn biết tin vào cái gì nữa?

- Tôi không muốn chết như một kẻ ăn mày, có thể thôi!

- Hừ, cũng thế cả thôi. Con cá sống bao giờ cũng là con cá to nhất.

- Đồ chết tiệt. Ngài là ai, hả?

Nhưng sương mù đã dâng lên và xóa tan giọng nói kia. Thay vào đó là hàng trăm luồng sáng thẳng băng ủa xuống. Đầu óc anh quay cuồng, và một

cảm giác kiệt quệ, dâng lên trong cơ thể anh tựa như khói.

Có tiếng quạ kêu. Sực nhớ đến cái bẫy, anh quyết định đi vòng ra sau nhà xem xét cái bẫy “Hy vọng”. Không có gì chứng tỏ sự thành công, nhưng cũng còn tốt hơn cuốn tạp chí hài hước.

Miếng mồi vẫn còn nguyên như khi anh đặt bẫy. Mùi cá thối xộc vào mũi anh. Kể từ hôm đặt cái bẫy “Hy vọng” đến nay đã hai tuần trôi qua, chưa có gì xảy ra. Có thể vì một lý do gì đó chăng?

Anh đã quá tin tưởng vào cấu tạo của cái bẫy. Chỉ cần con quạ mổ vào miếng mồi, là nó bị sa bẫy liền. Anh hoàn toàn bơ vơ lạc lõng vì ở chỗ đặt bẫy đầu tiên, bầy quạ vẫn không thèm để ý tới miếng mồi.

Có thể có một cái gì đó khiến chúng không hài lòng về “Hy vọng” chăng? Song nhìn từ góc nào cũng vậy, anh vẫn không thấy cái bẫy có gì khả nghi. Giống quạ vốn thận trọng khác thường, bởi vì chúng hay tìm bới thức ăn, mà con người lại không cho phép chúng lang vãng ở nơi mình sinh sống. Bởi vậy, vấn đề bây giờ là xem ai là kẻ kiên nhẫn hơn cả... cho đến khi cả người lẫn quạ đều quen thuộc hoàn toàn với con cá thối trong lỗ. Tính kiên nhẫn tự nó không nhất thiết là sự thất bại. Mà đúng hơn, sự thất bại thực sự bắt đầu khi sự kiên nhẫn bị coi như bại cuộc. Anh đã đặt cho bộ máy kỳ cục này cái tên “Hy vọng” chính vì trong tâm trí anh đã sẵn có ý niệm này. Mũi Hảo Vọng không phải là Gibraltar [2] mà là Cape Town [3].

Anh chậm rãi lê bước vào nhà. Lại đến giờ đi ngủ rồi.

Chú thích:

[1] Số Pi (π): có giá trị 3,1416...

[2] Gibraltar: Thuộc địa của Anh, nằm tại eo biển giữa Tây Ban Nha và châu Phi, nối liền Đại Tây Dương và Địa Trung Hải.

[3] Hải cảng và thủ đô của Nam Phi.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 29:

Thiếu phụ thấy anh, nàng bèn thối tắt đèn như vừa chợt nhớ ra, rồi đến ngồi ở một chỗ sáng hơn gần cửa ra vào. Nàng có định làm việc tiếp nữa không? Anh tự hỏi. Bất chợt anh cảm thấy sự phẫn nộ không tài nào kiềm chế nổi. Đang đứng trước mặt nàng, anh hất tung chiếc hộp đựng hạt khỏi đầu gối nàng. Những hạt đen óng, tựa như hạt giống cây cỏ, bay tung tóe trên nền nhà và lập tức chìm lẫn xuống cát. Nàng sững sờ nhìn anh, nhưng không nói một câu. Người đàn ông đứng ngây mặt. Anh rên rỉ yếu ớt... Một chút nước bọt màu vàng ứa bên mép.

- Thực vô nghĩa. Em nên bỏ cuộc thì hơn. Tất cả đều vô nghĩa. Chẳng bao lâu nữa, chất độc sẽ thấm vào máu em.

Người thiếu phụ không nói gì. Chuỗi hạt mà nàng vừa xâu xong khẽ đung đưa giữa các ngón tay, sáng lấp lánh tựa những giọt mật. Thân thể anh hơi run rẩy.

- Phải, thật vậy. Chẳng bao lâu nữa, việc này sẽ trở thành quá muộn. Một ngày nào đó chúng ta sẽ thấy, bọn dân quê biến mất không còn một mống, và chỉ có chúng ta là những kẻ duy nhất bị bỏ lại. Anh biết điều đó... thực đấy. Chắc chắn việc đó sẽ xảy ra một ngày gần đây. Khi chúng ta nhận ra chúng ta bị phản bội thì đã quá muộn rồi. Những việc mà chúng ta làm cho họ bấy lâu nay sẽ chỉ là một trò hề đối với họ mà thôi.

Đôi mắt người thiếu phụ dán chặt vào chuỗi hạt đang cầm trên tay. Nàng lắc đầu một cách yếu đuối.

- Họ không thể làm như vậy. Không một ai có thể kiếm sống nổi, một khi người đó ra khỏi đây.

- Tất cả rồi cũng dẫn đến bước ấy thôi, phải không? Bất cứ ai ở đây cũng không sống được một cuộc đời đáng sống nữa.

- Nhưng còn cát thì sao?

- Cát? - Người đàn ông nghiêng chặt hai hàm răng, vò đầu, vò tai - Cát thì phỏng ích lợi quái gì kia chứ? Ngoài việc bắt em làm lụng cực nhọc, thử hỏi nó có cho em nổi xu nào không?

- Có, có chứ. Họ bán cát mà.

- Người ta bán cát à? Nhưng bán cho ai hàng đống như vậy?

- Thì bán cho các công ty xây dựng và những nơi tương tự. Họ đem trộn nó với bê-tông.

- Đừng có đùa! Đem trộn thứ cát này với xi-măng để thành một thứ hồ lổn à? Trong cát có nhiều muối quá. Trước hết như vậy là đi ngược với luật pháp, hay ít ra cũng trái với các quy tắc xây dựng...

- Tất nhiên rồi, vì họ bán cát một cách bí mật mà. Họ hạ giá còn một nửa giá tiền thôi...

- Vô lý đến thế là cùng. Dù có bán nửa tiền chẳng nữa, làm thế cũng không phải, một khi nhà cửa và đập nước bị sụp đổ tan tành, phải không?

Thiếu phụ chột ngắt lời anh bằng cặp mắt như muốn kết tội. Nàng nói giọng lạnh nhạt, nhìn vào ngực anh, thái độ của nàng trở nên hoàn toàn cách biệt.

- Tại sao chúng ta cứ phải lo lắng về những gì xảy ra cho người khác?

Anh sững sốt. Sự thay đổi thực hoàn toàn, như thể một chiếc mặt nạ vừa phủ lên mặt nàng. Dường như qua nàng, khuôn mặt của ngôi làng vừa để lộ ra cho anh thấy. Trước lúc đó, bọn dân quê vẫn được coi như thuộc về phe kẻ hành hình. Hoặc giả họ là giống thảo mộc ăn thịt người một cách vô tri vô giác, hay loài thủy tức háu ăn, và anh đóng vai một nạn nhân đáng thương bất ngờ rơi vào tay họ. Nhưng nếu nhìn nhận từ quan điểm của dân làng thì chính họ mới là những người bị bỏ rơi. Lẽ cố nhiên, không có lý do gì họ lại chịu ơn thế giới bên ngoài. Bởi thế, nếu anh là người gây thiệt hại, họ sẽ không ngần ngại cho anh thấy nanh nọc của họ. Anh chưa bao giờ nghĩ về mối quan hệ giữa anh với dân làng dưới thứ ánh sáng này. Họ cảm thấy bối rối và tức giận cũng là thường tình. Song dù hoàn cảnh có như vậy, và anh cũng công nhận điểm này, thì sự biện bạch của anh cũng bằng bỏ đi.

- Thôi, em chẳng phải lo âu về người khác làm gì, - Anh vừa nói, vừa cố gắng một cách tuyệt vọng phục hồi lại vị trí của mình - nhưng có một kẻ nào đó đang làm giàu bởi các trò buôn bán lén lút này phải không? Em không việc gì phải biện hộ cho thiên hạ như thế...

- Ồ, không đâu. Việc mua bán cát đều do nghiệp đoàn làm hết.

- Anh hiểu. Song dù vậy, với số lượng đầu tư vĩ đại đó...

- Người nào đủ giàu để có thuyền bè hay bất cứ cái gì đều đã rời khỏi đây từ lâu rồi. Anh và em đã được họ đối xử tử tế... Thực vậy, họ đâu có đểu giả gì với chúng ta. Nếu anh cho rằng em nói dối, cứ bảo họ cho xem sổ sách anh sẽ thấy ngay...

Người đàn ông đứng như chôn chân một chỗ trong trạng thái bối rối và choáng váng mơ hồ. Vì một nguyên cớ nào đó, anh cảm thấy tinh thần suy sụp khủng khiếp. Tấm bản đồ quân sự của anh, trên đó lực lượng ta và thù tưởng đã được nhận rõ, bây giờ lơ mờ với những màu lạ lẫn vào đó tựa những vết mực không định được. Khi anh nghĩ về điều đó, anh hiểu rằng không cần thiết phải nổi giận với một việc vô nghĩa lý, như cuốn tạp chí

biếm họa kia chẳng hạn. Quanh đây chẳng có một ai quan tâm đến việc anh đã cười một cách ngu xuẩn hay không. Cổ họng anh nghẹn lại, và anh bắt đầu thì thầm một cách rời rạc.

- Ừ, phải... Đúng đây, tất nhiên. Thực ra đây là chuyện của thiên hạ...

Rồi sau đó những lời nói mà anh không hề mong đợi tự thốt ra trên môi anh.

- Đợi dịp nào đó chúng ta sẽ mua một chậu cây cảnh nhé? - Chính anh cũng ngạc nhiên về bản thân mình nhưng vẻ mặt của thiếu phụ còn bối rối hơn, và thế là anh không thể rút lui được nữa - Sao mà buồn thảm đến thế này, chẳng có gì để cho mắt nghỉ ngơi giải trí cả...

Nàng trả lời bằng một giọng bần khoản.

- Chúng mình mua một cây thông về trồng được không anh?

- Một cây thông à? Anh không thích cây thông. Trồng bất kỳ cây gì cũng còn tốt hơn cây thông - dù là cỏ chẳng nữa. Anh thấy có một ít cỏ mọc ở ngoài mũi đất đấy. Em gọi đó là thứ cỏ gì?

- Em đoán đó là một giống lúa mì hay một thứ cỏ mọc trên các cồn cát thì phải. Nhưng ta trồng một cái cây vẫn hơn phải không anh?

- Nếu mua cây, hãy chọn một cây thích hay cây phong, với những cành lá nhỏ và lá lớn... một cái cây nào đó mà cành lá có thể lay động trước gió.

Những chiếc lá lay động... những chùm lá vụn vụn, và lay động, chúng đang cố gắng một cách vô ích để thoát khỏi sự ràng buộc với cành...

Hơi thở của anh không hòa nhịp với cảm xúc của anh. Không hiểu sao anh cảm thấy muốn òa lên khóc đến nơi. Anh vụt cúi xuống chỗ những hạt rơi vãi trên nền nhà và bắt đầu sờ soạng trên cát với một cử chỉ vụng về.

Người đàn bà vội vã đứng dậy.

- Anh cứ để đấy. Em sẽ tự nhặt lấy. Em dùng cái giần, như thế dễ dàng hơn.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 30:

Một hôm, khi anh đang đứng vừa tiểu tiện vừa ngắm vầng trăng âm đạm treo lơ lửng trên miệng hố như muốn anh giơ tay ra ôm lấy nó vào lòng, đột nhiên anh cảm thấy ớn lạnh khủng khiếp. Anh tự hỏi mình bị cảm lạnh rồi chẳng? Không, cảm giác ớn lạnh này có cái gì lạ lắm. Anh đã nhiều lần trải nghiệm về sự ớn lạnh trước mỗi cơn sốt, nhưng lần này nó lại là một cái gì khác kia. Anh không bị nổi da gà, không cảm thấy giá buốt. Chính lớp túy trong các lớp xương anh chứ không phải lớp da của anh đang run rẩy. Và tựa như mặt nước gợn sóng, nó từ từ tỏa thành những vòng tròn lan rộng. Một cơn đau âm ỉ và không lúc nào ngắt vang dội khắp xương cốt anh. Tựa như tiếng kêu leng keng của một cái hộp thiếc vang trong gió, cơn đau đó lan khắp cơ thể anh.

Trong khi anh đứng đó, toàn thân run rẩy, mắt nhìn trăng, thì một loạt những ý nghĩ liên kết lại diễn ra trong đầu anh. Mặt trăng tựa một vết sẹo sần sùi, được che phủ bằng một lớp phấn... một thứ bột xà phòng khô cứng rẻ tiền... một hộp đựng đồ ăn trưa bằng nhôm xỉn. Rồi khi nhìn gần, nó hiện nguyên hình một cách bất ngờ: một cái đầu lâu trắng hếu - một biểu hiện thông thường của chất độc, những viên thuốc bột dưới đáy, lọ đựng côn trùng của anh... có vẻ giống nhau lạ lùng giữa sự cấu tạo của bề mặt mặt trăng và của những viên thuốc độc nở hoa. Anh tự hỏi không biết cái lọ đựng côn trùng anh giấu ở bên dưới cái gò chạy quanh nền nhà bằng đất gần lối ra vào có còn ở đó không.

Tim anh bắt đầu đập loạn xạ, chẳng khác nào một trái bóng bàn. Tại sao anh lại phải nghĩ tới những điều đen tối tới như vậy nhỉ? Một sự liên kết khá buồn giữa các suy nghĩ.

Và thậm chí nếu anh không nghĩ ra thì ngọn gió tháng Mười cũng mang đi với nó âm thanh uất nghẹn của sự nuối tiếc. Khi anh nhìn lên khoảng tối mờ mờ trên miệng hố, lúc này hiện ra nhàn nhạt dưới ánh trăng, anh trầm ngâm nghĩ có lẽ cái cảm giác héo hợt này của anh chính là do lòng ghen tỵ mà ra.

Rất có thể đó là sự ghen tỵ đối với tất cả những vật có một hình thể bên ngoài cái hố này: phố xá, xe điện, dấu hiệu chỉ đường tại các ngã tư, quảng cáo bên trên các phòng điện thoại, xác một con mèo, tiệm tạp hóa - nơi có bán thuốc lá. Giống như cát len lỏi vào đục rỗng những bức vách và cột nhà, sự ghen tỵ đục khoét tâm hồn anh, biến anh thành cái nồi rỗng trên bếp lửa. Song nhiệt độ của cái nồi rỗng tăng nhanh. Và rồi chẳng sớm thì muộn cái đó cũng sẽ xảy ra, anh sẽ bỏ cuộc khi không thể chịu nổi sức nóng nữa. Trước hết là vấn đề thời tiết lúc này, trước khi anh có thể nói đến chuyện hy vọng.

Anh muốn một bầu không khí nhẹ nhàng hơn! Ít ra là bầu không khí tươi mát không trộn lẫn hơi thở của chính anh. Nếu mỗi ngày được một lần dù chỉ trong nửa tiếng đồng hồ thôi, anh được trèo lên miệng hố mà nhìn biển khơi mênh mông kia thì tuyệt vời biết bao. Anh đáng được hưởng cái đó lắm chứ. Việc canh phòng của họ nghiêm ngặt thế kia thì chắc anh không thể trốn thoát được, nhưng nếu căn cứ vào công việc anh đã làm cho họ từ hơn ba tháng nay thì đòi hỏi đó rất hợp lý. Ngay đến một tên tù cũng có quyền mỗi ngày có một khoảng thời gian để tập tành, vận động nữa là.

- Quả thực anh không sao chịu đựng được nổi nữa rồi! Nếu cứ tiếp diễn cái trò ngày nào cũng phải húc mũi vào cát như thế này suốt năm thì anh phải biến thành dưa muối mất! Anh vẫn tự hỏi liệu họ có cho phép anh dạo quanh đây mỗi ngày ít phút không?

Người thiếu phụ chỉ mím chặt môi có vẻ như khó chịu lắm. Trông nàng giống như người không biết phải làm gì với một đứa trẻ được nuông chiều vừa đánh mất cái kẹo.

- Anh sẽ không cho phép họ nói rằng anh không được làm như vậy. - Người đàn ông bỗng nổi cáu. Thậm chí anh nhắc lại chuyện cái thang dây mà đối với anh thực khó nói vì những kỷ niệm ấy rất đáng ghét - Hôm nọ khi anh chạy trốn, chính mắt anh trông thấy cái thang dây. Mấy gia đình cùng dây với chúng ta hiện có thang dây mắc sẵn cho họ dùng.

- Vâng... nhưng mà... - Nàng rụt rè nói như có ý xin lỗi - Phần lớn những người đó đã sống ở đây từ mấy đời nay rồi anh ạ.

- Hừ, ý em muốn nói chúng ta chẳng còn chút hy vọng nào nữa ư?

Người thiếu phụ cúi đầu với vẻ khuất phục, như một con chó tuyệt vọng. Thậm chí, nếu ngay bây giờ anh nuốt thuốc độc trước mắt nàng có lẽ nàng cũng đành cho anh chết, không nói một lời.

- Thôi được. Anh sẽ cố dàn xếp với họ xem sao.

Tuy nhiên, trong thâm tâm anh không hy vọng gì những chuyện dàn xếp như vậy sẽ thành công. Anh đã thường phải chịu bao nỗi thất vọng. Và vì thế khi lão già ngay sau đó trở lại cùng với nhóm kéo thùng và mang cho anh câu trả lời thì anh ngạc nhiên và sửng sờ.

Song sự ngạc nhiên của anh không có gì đáng kể so với những gì mà lão già trả lời anh:

- Được, để xem xem... - Lão già nói rề rề vấp vấp, như đang sắp đặt lại những thứ trong đầu - Kể ra, à... không... à... chẳng thể nào thu xếp nổi đâu... Thôi thế này nhé, nếu hai anh chị chịu ra ngoài này... cho tất cả chúng tôi được xem anh chị... và nếu anh chị chịu làm chuyện ấy... cho chúng tôi xem... Hừ, điều mà anh muốn phải nói là khá hợp lý đấy, song tất cả chúng tôi đã quyết định rằng... Ừ... thôi cũng được...

- Cho các người xem, ý cụ muốn nói gì thế hả?

- Hà... hà... cả hai anh chị... hãy làm cái gì đó với nhau đi... ý chúng tôi muốn nói như vậy đấy.

Xung quanh lão già bọn khiêng thùng bỗng phá lên cười man dại. Người đàn ông đứng chết lặng đi, như bị ai bóp nghẹt cổ, song dần dà anh cũng bắt đầu hiểu ra đúng những điều mà bọn kia muốn nói tới. Và anh bắt đầu hiểu rằng anh đã hiểu ra. Một khi anh đã nhận thức thấu đáo, lời đề nghị của họ không có gì đặc biệt làm anh kinh ngạc nữa.

Một luồng ánh sáng lóa mắt quét bên chân anh như một con chim bằng vàng. Như thế đó là một dấu hiệu, bảy hay tám tia sáng chiếu vào đĩa ánh sáng đó và bắt đầu quét vòng quanh đáy hố. Bị áp đảo trước sự cuồng nhiệt nóng bỏng, nhầy nhụa của bọn đàn ông trên miệng hố, anh hầu như bị lôi cuốn vào cơn điên khùng của họ trước khi anh có thể cưỡng lại.

Anh từ từ quay về phía người thiếu phụ. Mới lúc nãy nàng còn đứng đó, tay cầm xẻng mà giờ đã biến đâu mất. Nàng bỏ trốn vào nhà rồi chẳng? Anh ngó vào cửa và gọi nàng.

- Chúng mình sẽ làm gì đây?

Giọng nói ghen ngào của người đàn bà vọng ra ngay phía sau bức vách:

- Mặc xác họ!

- Nhưng anh muốn ra ngoài kia. Thực tình anh cũng muốn thế...

- Làm sao anh lại có thể...!

- Em chẳng nên coi chuyện đó quan trọng đến vậy.

- Anh có loạn óc không đấy? - Bỗng người thiếu phụ thở hỗn hển - Chắc anh bị loạn óc rồi. Anh đã mất hết mọi ý thức rồi. Không đời nào tôi có thể

làm một việc như vậy. Tôi không phải là một đứa cuồng dâm.

Có thực như vậy không? Anh tự hỏi lòng mình. Anh điên rồi sao? Anh đã định rút lui trước cơn giận của người đàn bà, nhưng một nỗi trống trải đòi truy trải rộng trong anh. Anh đã từng giẫm đạp lên những chuyện như thế nhiều lần rồi... nếu bây giờ xuất đầu lộ diện trước bọn kia thì có gì là khác? Nếu có gì không phải về phía những người bị nhìn thì cũng có điều không phải tương tự về phía những người đang nhìn chứ. Không còn sự cần thiết phân biệt giữa người quan sát và kẻ bị quan sát. Có thể có một sự khác biệt nào đó giữa họ, song nghi lễ nhỏ mọn này đủ để xóa nhòa sự cách biệt đó. Và chỉ cần nghĩ đến cái phần thưởng mà anh sắp đạt được... mặt đất nơi mà anh có thể đi dạo tùy thích. Anh muốn hít một hơi thật dài ở bên ngoài vũng ao tù này!

Cảm biết được chỗ người đàn bà đang nấp, bất ngờ anh nhào lên người nàng. Tiếng kêu la của nàng và âm thanh của hai người lúc đang vật lộn nhau đập vào bức tường cát khiến bọn trên miệng hố bị kích động và trở nên cuồng nhiệt như những con vật. Tiếng huýt sáo, tiếng vỗ tay... những tiếng la hét cuồng loạn... Số người xem ngày càng đông và giờ đây lại có thêm phụ nữ trong bọn đàn ông. Và số đèn pha chiếu xuống lối cửa ra vào đã tăng lên ít nhất là ba lần!

Anh đã thành công, có lẽ vì anh đã đột ngột tấn công nàng. Dù sao khi đã nắm chặt cổ áo nàng như thế này là anh đã có thể kéo được nàng ra phía ngoài. Nàng nặng thật. Ánh đèn bao quanh ba phía miệng hố trông như những đốm lửa mừng một buổi dạ hội. Mặc dù không đến nỗi nóng lắm, nhưng mồ hôi vã ra ở hai nách anh, và tóc anh ướt đẫm như bị ai giội nước lên vậy. Tiếng reo hò của bọn đứng xem vang dội, anh cảm thấy đêm tối dường như đang ngự trị trong anh với đôi cánh khổng lồ đen ngòm. Anh có thể cảm thấy bọn dân làng đang nín thở nhìn xuống đáy hố, rõ ràng đến mức như họ là chính anh vậy. Họ là một phần của anh, nước bọt ứa ra ở

miệng họ chính là nỗi thèm muốn của anh. Trong tâm trí anh, anh là đại diện cho kẻ đao phủ hơn là nạn nhân.

Dải rút quần của nàng đứt đánh phụt một cách không ngờ. Trời tối, những ngón tay run rẩy của anh dường như hóa ra vụng dại gấp đôi lúc thường. Cuối cùng anh xé toang được cái quần ra, túm lấy hông nàng bằng cả hai tay và trườn người xuống bên dưới nàng, nhưng ngay lập tức nàng vặn người và thoát ra được. Anh lặn mạnh trên cát khi cố túm lấy nàng, nhưng một lần nữa anh lại bị đẩy lui với sự kháng cự mãnh liệt. Anh tóm lấy nàng với vẻ hung bạo, năn nỉ:

- Làm ơn tí nào. Làm ơn tí nào! Dù sao thì anh cũng không thể làm gì nổi... ta chỉ giả vờ thôi mà...

Tuy thế anh cũng không cần phải giữ chặt lấy nàng nữa. Anh nghe có tiếng vải bị xé toạc, và đúng lúc đó, anh bị nàng dùng đầu vai húc cho một cái nên thân vào bụng, một cái húc gồm cả sức nặng và cơn giận dữ của thân thể nàng. Anh khụy đầu gối, người gập đôi lại. Người đàn bà tỳ trên người anh, dùng năm tay đấm liên tiếp vào mặt anh. Mới đầu cử động của nàng có vẻ chậm, nhưng ở mỗi cú đấm như có tằm muối nên rất mạnh. Máu từ mũi anh chảy ròng ròng. Cát bám vào máu; mặt anh trở thành một ụ cát.

Sự kích động cuồng loạn phía trên bức vách cát xẹp xuống nhanh như một cái ô bị gãy nan. Mặc dù họ cố hòa những âm thanh bất bình, cười cợt, thúc giục làm một, nhưng họ không còn hăng như trước nữa. Một người nào đó tỏ vẻ phản đối anh, nhưng anh lại được người khác tán thành ngay tức khắc. Sự kết thúc cũng đột ngột như lúc bắt đầu. Có tiếng thúc giục bọn đàn ông trở lại làm việc từ xa, và cái ánh đèn biển đầu mất như thể chúng bị biến vào lòng đất. Chỉ có ngọn gió bắc ảm đạm là còn sót lại, thổi tan những dấu vết cuồng nhiệt cuối cùng.

Song người đàn ông bại trận và dính đầy cát, mơ hồ nghĩ rằng mọi sự rồi cũng trôi qua như anh dự đoán. Ý nghĩ đó nằm trong một góc ý thức anh,

như một mảnh đời lóit đăm nước, nơi chỉ có tiếng đập của trái tim anh là nghe rõ một cách đau đớn. Đôi cánh tay của người đàn bà nóng như lửa đặt bên dưới nách anh, và mùi người nàng bốc lên mũi anh. Anh phó mặc anh trong tay nàng như một hòn đá băng phẳng, nhẫn thín phó mặc cho dòng sông. Dường như cái còn sót lại trong anh đã hóa thành một chất lỏng và hòa tan trong thân thể nàng.

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRONG CỒN CÁT

Kobo Abe

www.dtv-ebook.com

Dịch giả: Nguyễn Tuấn Khanh

Chương 31:

Những tuần lễ nhàm chán đơn điệu chỉ toàn những cát và đêm trôi qua.

“Hy vọng” vẫn như trước, bị lũ quạ không thèm đếm xỉa đến. Và ngay cả miếng mồi bằng cá cũng biến dạng. Mặc dù bị lũ quạ sao nhãng, nhưng miếng mồi lại không bị vi khuẩn bỏ quên. Một buổi sáng, khi chạm vào cán của cái que, anh chỉ thấy còn sót lại mẩu da; con cá đã biến thành một cục bùn nhão đen. Trong khi thay mồi, anh quyết định nhân thể xem lại cái máy kỳ cục này. Anh giật bản mình, khi vừa bới cát và mở chiếc nắp lên. Nước đã đọng dưới đáy chiếc gàu. Tuy chỉ có khoảng sáu, bảy phân nước, nhưng trong hơn thứ nước lọc bằng cái màng kim khí vẫn được cung cấp cho hai người mỗi ngày. Gần đây có mưa thì phải; anh thầm hỏi. Không. Dễ tới nửa tháng nay trời không mưa. Nếu đúng như vậy, thì liệu có phải chỗ nước mưa này còn đọng lại từ nửa tháng trước không? Anh chỉ muốn tin như vậy nhưng điều khiến anh thắc mắc là anh biết chắc gàu bị rò. Và khi anh nhấc chiếc gàu lên, đúng như anh chờ đợi, nước từ dưới đáy gàu bắt đầu nhỏ xuống. Ở độ sâu như thế này không thể có suối ngầm, và anh bắt buộc phải công nhận rằng chỗ nước vừa thoát ra vẫn thường xuyên từ một chỗ nào đó chảy tới, ít ra, về mặt lý thuyết, thì phải như thế. Nhưng nguồn nước bổ sung này chảy ra từ chỗ nào giữa một vùng cát khô cháy như thế này?

Nỗi kích động trong anh mỗi lúc một tăng khiến anh khó lòng kiềm chế nổi. Anh chỉ có thể nghĩ đến một câu trả lời duy nhất. Đó là tác động mao dẫn của cát. Bởi vì lớp cát bên trên có một sức nóng đặc biệt cao, do vậy nó rất khô, nhưng khi ta đào sâu xuống tí chút thì lớp cát bên dưới luôn ẩm ướt. Ất hẳn sự bốc hơi bề mặt có tác dụng như là một chiếc bơm, hút nước bên dưới lên. Khi anh nghĩ ra điều đó, mọi việc đều được giải thích dễ

dàng: Một khối lượng khổng lồ sương mù bốc lên từ các đụn cát mỗi buổi sáng và tối, sự ẩm ướt khác thường bám vào các cột nhà và vách tường đã làm gỗ mục nát. Tóm lại, sự khô khan của cát không chỉ đơn thuần do thiếu nước, mà hơn thế, hình như do ở sự rút nước gây ra, bởi số lượng nước do cát hút vào không bao giờ phù hợp với tốc độ của hiện tượng bốc hơi. Nói cách khác, nước được bổ sung thường xuyên. Nhưng thứ nước này luân chuyển trong các loại đất bình thường với một tốc độ khó tưởng tượng được. Và hiện tượng đó xảy ra khi “Hy vọng” cắt đứt sự luân chuyển của nước ở một chỗ nào đó. Có lẽ do vị trí của cái gàu và khe hở xung quanh cái nắp mà số lượng nước tràn vào trong gàu không bị bốc hơi. Anh chưa thể giải thích một cách chính xác việc đặt cái bẫy và mối liên quan giữa nó với các yếu tố khác, nhưng nhờ sự nghiên cứu anh có thể lặp lại một cách chắc chắn thí nghiệm này. Hơn nữa, tại sao lại không dựa vào đó mà tạo nên một chỗ tích trữ nước có hiệu quả hơn.

Nếu anh thành công trong thí nghiệm này, anh sẽ không chịu nhượng bộ bọn dân làng một nước nào nữa, nếu như họ cắt việc cung cấp nước cho anh. Nhưng điều quan trọng hơn cả, anh đã phát hiện ra cát là một cái bươm vĩ đại. Tựa như anh đang ngồi trên một cái máy hút nước vậy. Anh ngồi xuống một lát, điều hòa lại nhịp thở của mình để làm dịu nhịp đập điên cuồng của con tim. Dĩ nhiên, anh chưa cần phải thổ lộ với một người nào về điều đó. Đây có thể là quân át chủ bài của anh trong trường hợp cấp bách.

Anh không thể nén được tiếng cười tự nhiên đang dâng lên. Dù cho anh có im lặng không nói cho ai biết về chiếc bẫy “Hy vọng”, song khó mà che giấu nỗi niềm vui điên cuồng trong lòng. Anh bất chợt kêu lên và vòng tay ôm lấy ngang hông người thiếu phụ từ phía sau, khi nàng đang dọn giường chiếu. Và khi nàng tìm cách lẩn tránh, anh gieo lạng xuống giường, vừa nằm đạp chân vừa cười khanh khách. Tựa hồ bụng anh đang bị kích thích bởi một quả bóng bằng giấy chứa đầy một thứ hơi nhẹ đặc biệt. Anh cảm thấy bàn tay anh úp trên mặt đang trôi bập bênh giữa không khí.

Người thiếu phụ cười một cách miễn cưỡng, có lẽ chỉ vì muốn chiều lòng anh. Anh đang nghĩ tới mạng lưới các mạch nước khổng lồ đang bò ngang dọc dưới cát, nhưng trái lại, người thiếu phụ kia chắc đang cho rằng các hành động của anh chỉ đơn thuần là những diễn biến có tính cách tình dục. Cũng được thôi. Chỉ có ai đắm tàu vừa thoát khỏi chết đuối mới có thể hiểu được cái tâm lý của kẻ bật cười vì giờ đây hẳn ta có thể thở được.

Sự thực là anh vẫn còn ở dưới đáy hố như bấy nay, nhưng anh cảm thấy mình đã trèo lên tới đỉnh một ngọn tháp, cao ngất. Có lẽ thế giới này đã đảo lộn, những nơi cao thấp không còn nguyên như trước nữa. Dù sao thì anh cũng đã phát hiện ra nước trong cát... Chừng nào anh còn có phương kế ứng phó thì bọn dân làng còn không thể quấy rầy anh dễ dàng như thế. Dù chúng có ngừng cung cấp cho anh lâu bao nhiêu chăng nữa, anh vẫn có thể chịu đựng lâu dài được. Một lần nữa anh lại phá lên cười khi nghĩ đến tiếng la ó của bọn dân làng. Anh vẫn còn ở trong hố mà thấy như mình đã thoát hẳn ra ngoài. Quay nhìn bốn phía anh có thể thấy hết cảnh tượng này. Người ta không thể đánh giá được một bức khám nếu không ngắm nó từ xa. Nếu nhìn gần tác phẩm đó, ta sẽ bị lạc vào những chi tiết vụn vặt. Ta tách rời khỏi một chi tiết chỉ cốt để bắt lấy một chi tiết khác mà thôi. Có lẽ từ bao lâu nay anh mới chỉ nhìn thấy những hạt cát chứ chưa phải cát... Sự thay đổi của cát phù hợp với sự đổi thay trong chính con người anh. Có lẽ cùng với nguồn nước trong cát, anh đã tìm thấy con người mới của mình.

Cũng từ đó, việc làm cái bể nước đã choán gần hết công việc hàng ngày của anh. Các hình vẽ và biểu đồ đã chất thành từng đống - chỗ chôn chiếc gàu, hình dáng chiếc gàu, mối quan hệ giữa các giờ trong ngày với tỷ lệ tích tụ của nước, ảnh hưởng của nhiệt độ và áp suất lên hiệu năng của các thiết bị. Đối với người thiếu phụ thì việc làm ấy quả là khó hiểu. Nàng không rõ vì cố gì mà anh lại say mê những thứ tầm thường như cái bể này. Nàng nhận ra rằng không có người đàn ông nào sống mà lại không ham thích một cái gì, và nếu anh bằng lòng với cái trò đó thì nó cũng hợp với nàng. Hơn nữa, nàng không hiểu tại sao anh lại bắt đầu tỏ ra quan tâm hơn

tới công việc thủ công của nàng. Đây không phải là một cảm giác khó chịu. Hãy tạm gác chuyện cái bẫy quạ sang một bên, nàng vẫn còn lợi lộc một cách đáng kể nữa. Nhưng anh cũng có những lý do và động cơ riêng của mình. Công việc của anh về cái thiết bị này lại rắc rối một cách không ngờ, vì cần phải hợp nhất nhiều yếu tố lại với nhau. Nếu muốn có những số liệu chính xác hơn, anh cần có một chiếc đài phát thanh để theo dõi các thông báo thời tiết. Chiếc đài phát thanh đã trở thành một vật cần chung cho cả hai người.

Vào đầu tháng Mười một, anh đã ghi được dung tích nước hàng ngày vào khoảng một gallon [1], nhưng rồi sau đó mỗi ngày lượng nước lại rút đi dần. Có lẽ do nhiệt độ, và rõ ràng anh phải đợi đến mùa xuân để thử lại toàn bộ thí nghiệm. Cuối cùng, mùa đông dài đằng đẵng và khắc nghiệt cũng đến, những miếng băng bị thổi xuống lẫn với cát. Trong thời gian này, anh quyết định giúp người thiếu phụ một tay để mua được một chiếc đài phát thanh cho ra hồn. Có cái may là dưới lòng hồ khuất gió, thế nhưng ánh mặt trời gay gắt chiếu xuống suốt ngày nhiều khi không thể chịu đựng nổi. Thậm chí vào những ngày cát đông cứng lại, số lượng cát do gió lùa tới vẫn không ngừng giảm, và việc xúc cát vẫn không được hoãn lại. Có nhiều lúc những vết nứt trên các ngón tay anh toác ra và rớm rớm máu.

Chẳng mấy chốc đông qua xuân tới. Vào đầu tháng Ba hai người mua được chiếc đài phát thanh. Họ dựng một cần antenna cao trên mái lều. Người thiếu phụ sung sướng luôn mồm hỏi những điều mà nàng ngạc nhiên, tay vịn cái núm hết sang phải rồi sang trái để tới nửa ngày trời. Cuối tháng đó nàng nhận ra mình đã mang thai. Rồi thêm hai tháng trôi qua. Những con chim trắng rập rờn tung cánh từ đông sang tây suốt ba ngày liền, sang ngày sau đó phần dưới của thiếu phụ ra huyết và nàng kêu đau khủng khiếp. Một người trong làng được coi như thầy thuốc thú y trong đám họ hàng nhà nàng, chẩn đoán đây là một trường hợp chữa ngoài dạ con, và mọi người quyết định dùng chiếc xe tải ba bánh chở nàng tới bệnh viện trong thành phố. Người đàn ông ngồi với nàng khi họ đánh xe tới, anh để nàng

nắm lấy bàn tay mình, trong khi anh cùng với người kia luôn tay xoa bụng cho nàng.

Cuối cùng chiếc xe tải ba bánh dừng lại trên miệng hố. Lần đầu tiên sau nửa năm trường, một chiếc thang dây được dõng xuống, và người đàn bà quần trong mấy chiếc chăn như một cái kén, được kéo lên bằng dây thừng. Nàng ngoái nhìn anh đây về cầu khẩn với đôi mắt hầu như nhòa đi vì lệ cho đến khi không còn nhìn thấy hình bóng anh nữa. Người đàn ông ngoảnh nhìn đi nơi khác, tựa hồ anh không hề trông thấy nàng.

Mặc dù nàng đã được chở đi, nhưng chiếc thang dây vẫn còn nguyên chỗ cũ. Anh lưỡng lự với tay ra mân mê nó bằng mấy đầu ngón tay. Sau khi tin chắc rằng nó không biến mất nữa anh mới chậm rãi trèo lên. Bầu trời có màu vàng xỉn. Anh cảm thấy chân tay mình nặng trĩu như thể chân anh vừa mới ra khỏi mặt nước. Đây chính là chiếc thang dây mà anh hằng mong đợi bấy lâu.

Gió như muốn giật lấy hơi thở từ miệng anh. Sau khi đã đi vòng quanh miệng hố, anh trèo lên một nơi có thể nhìn thấy biển cả. Mặt biển cũng nhuộm một màu vàng nhợt nhạt. Anh hít một hơi thật sâu, nhưng không khí làm họng anh thêm bỏng rát, và nó không có cái vị như anh vẫn mong đợi. Anh ngoái lại phía sau. Một đám cát từ ngoài rìa làng đang cuồn cuộn bốc lên. Đó là chiếc xe tải ba bánh chở người thiếu phụ nọ chẳng, anh thầm nghĩ. Ồ, phải... có lẽ anh nên nói cho nàng nghe về ý nghĩa thực của cái bẫy.

Có một vật gì di động dưới đáy hố. Thì ra đó là chiếc bóng của chính anh. Chiếc bóng ấy đứng gần sát ngay chiếc bẫy nước. Một phần của cái khung máy đã bị rời ra. Có lẽ ai đó đã vô tình giẫm phải nó khi họ đến chở người đàn bà đi. Anh vội lần theo thang dây xuống sửa lại cái bẫy. Đúng như dự đoán của anh, nước đã dâng lên tới vạch thứ tư. Sự hư hại không có gì đáng kể. Trong lều, từ chiếc đài phát thanh, có tiếng ai đang hát bằng một giọng ồ ồ. Anh cố nén tiếng thốn thức dường như sắp bật ra; anh thọc cả hai

bàn tay vào cái gàu gỗ. Nước lạnh buốt. Anh quỳ xuống và cứ trơ trơ như vậy mãi, hai bàn tay vẫn nhúng trong nước.

Chẳng cần phải vội vã trong việc thoát thân. Trên chiếc vé khứ hồi mà anh đang cầm trên tay lúc này, chỗ để điền nơi đến và thời gian khởi hành vẫn còn bỏ trống để anh tự tay viết vào như ý anh muốn. Hơn thế, anh hiểu rằng anh đang nung nấu một nỗi khát khao được nói với một người nào đó về cái bẫy nước. Và nếu anh muốn nói về nó, thì chẳng có thánh giả nào tốt hơn bọn dân làng kia. Anh muốn chấm dứt bằng cách nói với một người nào đó về nó - nếu không phải hôm nay, thì ngày mai vậy.

Anh có thể hoãn cuộc chạy trốn của mình lại một ngày nào đó sau này cũng chẳng sao.

THÔNG BÁO TIN NGƯỜI MẤT TÍCH

Tên người: Niki Jumpei

Ngày sinh: 07/03/1924

Theo các sự kiện ghi trong đơn khai báo về người con mất tích do bà Niki Shino (người mẹ) đệ trình, mọi sự thông báo về sự sống còn của người mất tích phải nộp cho tòa án vào ngày 21/09/1962. Trong trường hợp không có tin tức gì thêm, đương sự kể trên sẽ được tuyên bố mất tích. Bất cứ ai biết tin tức gì về người này, yêu cầu báo ngay cho tòa biết theo thời hạn kể trên.

Ngày 18/02/1962

Tòa án Nội vụ

QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Người khai: Niki Shino

Người mất tích: Niki Jumpei

Ngày sinh: 07/03/1924

Việc công bố về người mất tích nói ở trên, và các thủ tục thông báo trước công chúng đã được thực hiện đầy đủ, và do không có xác minh nào về sự sống cũng như sự chết của đương sự kể từ ngày 18/08/1955, đến nay đã được bảy năm, đã được công nhận, tòa án tuyên bố như sau:

QUYẾT ĐỊNH

Niki Jumpei được tuyên bố mất tích kể từ nay.

Ngày 05/10/1962

Tòa án Nội vụ

Chữ ký của Chánh án

Chú thích:

[1] Đơn vị đo lường chất lỏng, bằng 4,54 lít ở Anh và bằng 3,78 lít ở Mỹ.

HẾT